

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRUNG TÂM XÚC TIẾN THƯƠNG MẠI VÀ ĐẦU TƯ TP.HCM

THỊ TRƯỜNG ROMANIA

Thành phố Hồ Chí Minh 2025

MỤC LỤC

Chương 1: Kinh doanh tại thị trường Romania.....	3
Chương 2: Điều kiện tự nhiên, môi trường kinh tế và chính trị	10
Chương 3: Các quy định về thương mại, hải quan và các tiêu chuẩn chung	17
Chương 4. Bán hàng và dịch vụ tại thị trường Romania	55
Chương 5: Thương mại song phương giữa Việt Nam và Romania	79
Chương 6: Môi trường đầu tư.....	85
Chương 7: Văn hóa trong kinh doanh và những điều lưu ý tại Romania	132

Chương 1: Kinh doanh tại thị trường Romania

Tổng quan thị trường

Romania là một quốc gia thành viên của Liên minh châu Âu nằm ở phía đông nam của châu Âu. Romania là một nền kinh tế thu nhập cao và đã được mô tả là "ngôi sao kinh tế" của khu vực Trung và Đông Âu (CEE) nhờ tốc độ tăng trưởng nhanh chóng trong những năm gần đây. Trong 20 năm qua, thu nhập bình quân đầu người của Romania đã tăng gấp đôi.

Sau một năm 2024 kém khởi sắc (với mức tăng trưởng GDP thực tế chỉ 0.8%), kinh tế Romania được dự báo sẽ phục hồi khiêm tốn:

- Tăng trưởng GDP: Tổng sản phẩm quốc nội (GDP) thực tế được dự báo sẽ tăng trưởng 1.4% trong năm 2025, sau đó tăng lên 2.2% vào năm 2026. Sự phục hồi này chủ yếu nhờ vào các lĩnh vực xây dựng, nông nghiệp, dịch vụ và triển vọng xuất khẩu tốt hơn. Tuy nhiên, tốc độ tăng trưởng này vẫn ở mức vừa phải, dưới mức tiềm năng của đất nước.
- Lạm phát: Lạm phát HICP (Chỉ số giá tiêu dùng hài hòa) được dự kiến sẽ giảm bớt, nhưng vẫn ở mức cao. Lạm phát trung bình được dự báo là 5.1% vào năm 2025 và giảm xuống dưới 4% vào năm 2026. Lạm phát cốt lõi (không bao gồm năng lượng và thực phẩm), đặc biệt là dịch vụ, vẫn còn dai dẳng do nhu cầu nội địa mạnh và chi phí tiền lương tăng.
- Tỷ lệ thất nghiệp được dự báo sẽ giảm nhẹ xuống 5.3% vào năm 2025 và 5.2% vào năm 2026. Tốc độ tăng lương danh nghĩa, vốn ở mức hai con số trong năm 2024, được dự kiến sẽ giảm đáng kể trong giai đoạn dự báo, một phần do việc đóng băng lương khu vực công.

Romania có một số thế mạnh cấu trúc độc đáo giúp thúc đẩy tăng trưởng và thu hút đầu tư. Romania là một điểm sáng nổi bật khi số lượng dự án FDI (Đầu tư trực tiếp nước ngoài) đã tăng mạnh 57% trong năm 2024. Romania đã tăng 4 bậc, lên vị trí thứ 13 trong chỉ số hấp dẫn FDI của Châu Âu.

Lợi thế cạnh tranh lớn nhất của Romania là chi phí lao động thấp và khả năng cung ứng lao động. Năm 2023, chi phí lao động đơn vị trung bình mỗi giờ trong khu vực tư

nhân là €11, mức thấp thứ hai trong toàn EU (chỉ sau Bulgaria). Bên cạnh đó vị trí địa lý là thành viên EU và gần đây đã gia nhập khu vực Schengen, Romania có vị trí chiến lược, tiếp cận thị trường lớn và hưởng lợi từ xu hướng gần bờ (nearshoring) và bạn bờ (friendshoring).

Bucharest (thủ đô và thành phố lớn nhất của Romania) đã là điểm đến đầu tư trực tiếp nước ngoài hàng đầu của đất nước trong hơn một thập kỷ. Tuy nhiên, hiện nay đã có sự quan tâm đối với các khu vực khác, đặc biệt là khu vực phía Tây của Romania, với các thành phố như Cluj-Napoca, Timisoara và Oradea đã thu hút một lượng đầu tư đáng kể từ các nhà đầu tư nước ngoài.

Romania gia nhập EU vào ngày 01/01/2007, bắt đầu quá trình chuyển đổi từ nền kinh tế có cơ sở công nghiệp đã lỗi thời và một mô hình đầu ra không phù hợp với nhu cầu của đất nước. Những lợi ích kinh tế vĩ mô của Romania chỉ vừa mới bắt đầu thúc đẩy việc tạo ra một tầng lớp trung lưu và để giải quyết tình trạng nghèo đói lan rộng của Romania.

Kể từ khi gia nhập Liên minh châu Âu (EU), Romania đã có một quỹ đạo và bắt kịp nhanh chóng với phần còn lại của EU về GDP bình quân đầu người và năng suất. Tuy nhiên, mặc dù có tiến bộ đáng kể, sự chênh lệch xã hội và cũng như giữa các khu vực vẫn tồn tại dai dẳng tạo thành một thách thức phát triển lâu dài cho Romania.

Thách thức trên thị trường

Chính phủ Romania vẫn đóng một vai trò lớn trong nền kinh tế về việc làm, quyền sở hữu tài sản và ảnh hưởng đến môi trường kinh doanh. Các doanh nghiệp nhà nước định hình nhiều ngành công nghiệp, đóng vai trò là khách hàng, nhà cung cấp chủ chốt, hoặc trong một số trường hợp là đối thủ cạnh tranh. Bất chấp những lời kêu gọi từ cộng đồng tài chính và doanh nghiệp quốc tế, các doanh nghiệp nhà nước trong nước không thường xuyên sử dụng quản lý tư nhân.

Mặc dù đã đạt được một số tiến bộ kể từ khi gia nhập EU vào năm 2007, các công ty tại Romania vẫn báo cáo những thách thức liên quan đến tính độc lập và hiệu quả của hệ thống tư pháp, tham nhũng, bộ máy quan liêu và bất ổn chính trị. Cơ sở hạ tầng yếu kém của Romania tiếp tục tác động tiêu cực đến chi phí kinh doanh, năng suất, an toàn

công cộng và khả năng thu hút đầu tư nước ngoài của đất nước. Kết nối của Romania với cơ sở hạ tầng giao thông của các nước còn lại trong EU vẫn còn kém phát triển, điều này kìm hãm khả năng khai thác hết tiềm năng của đất nước cho đầu tư, thương mại và du lịch mới.

Romania không phải là thành viên của Khu vực đồng Euro, vì vậy các khoản thanh toán được thực hiện bằng đồng nội tệ - đồng Leu Romania mới (RON). Tuy nhiên, nhiều công ty và người tiêu dùng vẫn giao dịch bằng đồng EUR, và hầu hết các mặt hàng tiêu dùng giá trị lớn (ví dụ: bất động sản, ô tô và thiết bị gia dụng) đều được định giá bằng đồng EUR. Điều này đôi khi có xu hướng tạo ra sự kém hiệu quả trong thương mại do chi phí giao dịch cao hơn và biến động tỷ giá hối đoái.

Các công ty nước ngoài hoạt động tại Romania đang phải đối mặt với những thách thức liên tục trong việc tuyển dụng và giữ chân nhân viên. Nền kinh tế tăng trưởng nhanh chóng, đầu tư ngày càng tăng và khả năng người Romania làm việc với mức lương cao hơn ở các nơi khác trong EU đã dẫn đến tình trạng thiếu hụt lao động. Tình trạng thiếu hụt này rõ rệt hơn ở các vùng phía bắc và phía tây của đất nước, nơi các nhà tuyển dụng thường đưa lao động từ các làng quê đến. Mặc dù tỷ lệ thất nghiệp cao hơn ở phía bắc Romania, các công ty báo cáo rằng việc tìm kiếm lao động có tay nghề ở các vùng phía đông kém phát triển hơn của đất nước khó khăn hơn.

Các công ty hoạt động tại Romania đều phàn nàn về việc luật pháp thường xuyên thay đổi mà không có sự tham vấn trước từ khu vực tư nhân. Đánh giá Tác động Quy định (RIA), theo dõi cách thức luật mới tác động đến khả năng kinh doanh, rất hiếm và luật pháp có thể thay đổi mà không cần thông báo trước.

Các bất ổn về chính trị trong khu vực đã làm gia tăng sự bất ổn của thị trường đối với các công ty Romania, đặc biệt là các công ty tham gia vào thương mại quốc tế, trong giai đoạn này. Mùa hè năm 2023 chứng kiến mức độ biến động cao nhất trên thị trường tiền tệ trong nhiều năm, tương đương với mức độ kể từ khi đại dịch bắt đầu.

Theo Báo cáo của Ngân hàng Thế giới, phải mất 20 ngày để thành lập một doanh nghiệp ở Romania, so với mức trung bình chỉ 9 ngày ở khu vực Đông Nam Âu.

Cơ hội trên thị trường.

Bất chấp những thách thức, một số thuộc tính cơ bản của nền kinh tế cho phép Romania có một động lực tích cực để phát triển. Những yếu tố này cũng tạo ra cơ hội kinh doanh trung hạn cho các công ty.

Việc Romania trở thành một quốc gia thành viên EU là một trong những ưu điểm thuyết phục nhất. Với tư cách một thành viên, Romania có một thị trường nội địa rộng lớn, một chi phí tiếp cận thị trường thấp. Hầu hết các đầu tư nước ngoài trong lĩnh vực bán lẻ, sản xuất đều được dựa trên hai yếu tố này. Ngoài thị trường lớn này, với tư cách thành viên của EU, Romania có điều kiện tiếp cận các khoản tài trợ trị giá hàng tỷ EUR của EU.

Với vị trí địa lý nằm ở phía Đông Nam châu Âu, Romania cho phép rút ngắn khoảng cách xuất khẩu đến các khu vực như Thổ Nhĩ Kỳ, các nước vùng Balkans, Trung Đông, và các thị trường khác như Nga và Ukraina. Trên thực tế, vị trí giáp biển Đen cho phép Romania trở thành một trong các cửa ngõ của châu Âu. Cũng vì những lý do này mà một số nhà sản xuất nước ngoài đã chuyển sang đầu tư kinh doanh tại Romania. Hiện nay Romania đang tập trung mạnh mẽ của phát triển phần mềm cao cấp và dịch vụ của Romania là gần như hoàn toàn xuất khẩu có điều khiển, phục vụ thị trường khu vực và toàn cầu.

Romania là quốc gia có mức độ độc lập về năng lượng cao nhất trong EU, một lợi thế đặc biệt khi xét đến biến động chính trị trong khu vực và nhu cầu về nguồn năng lượng trong nước. Một báo cáo gần đây cho thấy Romania phụ thuộc 28% vào nhập khẩu năng lượng, so với mức trung bình 57% của EU. Vị thế đầu tư của Romania đã có sự cải thiện đáng kể trong hai năm qua. FDI trong nước đạt gần 12 tỷ đô la vào năm 2022, tăng hơn 225% so với năm 2020. Chất lượng của lực lượng lao động có tay nghề cao, giá cả phải chăng là điểm thu hút chính đối với các nhà đầu tư. Ví dụ, hầu hết các kỹ sư đều nói được ít nhất một ngoại ngữ, giúp họ tăng khả năng tương tác với các kỹ sư khác trong khu vực.

Số hóa hiện là mục tiêu hàng đầu của chính phủ Romania nhằm tạo điều kiện thuận lợi hơn cho doanh nghiệp và người dân trong tương tác với nhà nước. Các cơ quan chính phủ sẽ bắt đầu đấu thầu công khai vào cuối năm 2023 để chuyển đổi các chức năng của chính phủ và lưu trữ dữ liệu cục bộ an toàn lên đám mây quốc gia. Những lợi thế của

lĩnh vực CNTT phát triển ở Romania cũng được bộc lộ, nhấn mạnh sự cần thiết của quan hệ đối tác công tư là yếu tố then chốt để tăng trưởng môi trường kinh doanh và nâng cao năng lực mở rộng ra thị trường quốc tế.

Trong giai đoạn này có nhiều cơ hội cho các doanh nghiệp nước ngoài đầu tư vào Romania, đặc biệt trong một số ngành như:

- Kinh doanh Nông nghiệp.
- Quốc phòng.
- Năng lượng (Dầu khí, Năng lượng tái tạo).
- CNTT (Công nghệ Thông tin & Truyền thông).
- Y tế

Chiến lược xâm nhập thị trường

Các doanh nghiệp nước ngoài cần phải hợp tác với một đối tác ở tại địa phương đó dưới dạng đối tác phân phối, một công ty con, một công ty liên doanh hoặc mua lại các công ty của địa phương.

Để lựa chọn hình thức đầu tư hoặc chiến lược xâm nhập, các doanh nghiệp nước ngoài nên nghiên cứu kỹ các triển vọng tại thị trường Romania, có các bước thăm định và được chuẩn bị để thích ứng với thị trường. Cần phải có một bộ phận tư vấn có kiến thức và nắm chắc pháp luật Romania nhằm hỗ trợ các thủ tục pháp lý và tài chính. Các doanh nghiệp cũng cần phải duy trì mối quan hệ

Duy trì tư vấn pháp lý và tài chính với kiến thức vững chắc về pháp luật Romania là cực kỳ quan trọng, và các mối quan hệ với các nhà cung cấp dịch vụ khác, chẳng hạn như ngân hàng và kế toán, cũng có thể cung cấp cho bạn những thông tin có giá trị về thị trường bạn đầu tư. Việc bán hàng thông qua một đối tác địa phương là yếu tố tiêu chuẩn của hầu hết các chiến lược thâm nhập. Do đó, sự thành công của một công ty có thể xoay quanh việc xác định và lựa chọn một đối tác với các nguồn lực và chuyên môn thích hợp để giúp thực hiện các mục tiêu thâm nhập thị trường.

- Nghiên cứu và Đánh giá Thị trường chuyên sâu: Cần tiến hành nghiên cứu kỹ lưỡng về quy mô thị trường, tốc độ tăng trưởng, đối thủ cạnh tranh, và đặc biệt là cách sản

phẩm của bạn được người tiêu dùng Romania đón nhận.

- Phương thức Thâm nhập Thị trường: Thiết lập hiện diện tại địa phương là cần thiết:
Các hình thức phổ biến bao gồm:

- + Thỏa thuận Nhà phân phối (Distributor agreements).
- + Công ty con (Subsidiaries).
- + Liên doanh (Joint ventures).
- + Mua lại (Acquisitions) công ty địa phương.

Đối với bán lẻ (retail): Nhiều thương hiệu mới chọn các trung tâm mua sắm lớn tại Bucharest, Cluj-Napoca, Timisoara... làm điểm khởi đầu, và có xu hướng mở cửa hàng do chính công ty vận hành (trực tiếp) thay vì nhượng quyền, thể hiện sự tự tin vào thị trường.

- Yếu tố Pháp lý và Vận hành:

+ Thủ tục thành lập công ty: Đã được đơn giản hóa và số hóa (trên cổng thông tin điện tử của Văn phòng Đăng ký Thương mại Quốc gia), thường mất khoảng 3 ngày làm việc để thành lập.

- Thuế: Thuế thu nhập doanh nghiệp tiêu chuẩn là 16%. Cần lưu ý các thay đổi về luật thuế và pháp lý thường xuyên diễn ra.

- Ưu đãi Chính phủ: Có các ưu đãi như miễn/giảm thuế VAT cho một số loại hàng hóa/dịch vụ, giảm thuế thu nhập doanh nghiệp cho công ty đầu tư vào một số khu vực/ngành nghề nhất định, và các Khu kinh tế đặc biệt (Special economic zones) với ưu đãi thuế và thủ tục hành chính đơn giản.

Khuyến nghị:

- Nghiên cứu kỹ lưỡng và Thâm định (Due Diligence): Cần nghiên cứu chi tiết về triển vọng ngành cụ thể và thực hiện thâm định toàn diện.
- Tìm kiếm cố vấn chuyên nghiệp: Cần có cố vấn pháp lý và tài chính địa phương am hiểu luật pháp Romania.
- Thích ứng: Chuẩn bị sẵn sàng để điều chỉnh mô hình kinh doanh và kế hoạch tài

chính để thích ứng với môi trường pháp lý và thuế quan thay đổi.

- Xây dựng mối quan hệ: Việc duy trì mối quan hệ và sự hiện diện của đối tác địa phương là rất quan trọng để thành công.

Chương 2: Điều kiện tự nhiên, môi trường kinh tế và chính trị



Điều kiện tự nhiên

Vị trí địa lý: Romania là quốc gia có diện tích lớn nhất vùng Balkan, có biên giới chung với Bungari (605km), Hungary (424km), Moldova (683km), Serbia (531km) và Ukraina (601km) và có cửa ngõ thông ra biển Đen với bờ biển dài 225km.

Diện tích: 238.391 km², trong đó đất liền là 229.891 km², mặt nước là 8.500 km².

Dân số: 19,41 triệu với sự phân bố dân số khá đồng đều giữa nông thôn và thành thị vì Romania có tốc độ đô thị hóa không cao. Các khu vực đô thị thu hút dân số lớn hơn và dày đặc hơn.

Dân tộc: Romania (83,4%), Hungari (6,1%), Roman (3,1%), Ukrain (0,3%), Đức (0,2%), dân tộc khác (0,7%), không xác định (6,1%).

Ngôn ngữ: Ngôn ngữ chính thức là Romania (85,4%), Hungari (6,3%), Roman (1,2%), ngôn ngữ khác (1%), không xác định (6,1%).

Tôn giáo: Chính thống giáo phương Đông bao gồm tất cả các giáo phái phụ (81,9%), Tin lành (6,4%), Công giáo La Mã (4,3%), tôn giáo khác bao gồm Hồi giáo (0,9%), không theo tôn giáo (0,2%), không xác định (6,3%).

Cấu trúc tuổi:

+ 0-14 tuổi: 14,31% (nam 1.576.621/nữ 1.493.082)

+ 15-24 tuổi: 10,45% (nam 1.151.312/nữ 1.091.956)

+ 25-54 tuổi: 46,11% (nam 5.010.272/nữ 4.883.090)

+ 55-64 tuổi: 12,37% (nam 1.244.669/nữ 1.409.854)

+ Từ 65 tuổi trở lên: 16,76% (nam 1.454.320/nữ 2.141.940)

Tỷ lệ tăng dân số: -0,35% trong đó tỷ lệ sinh 8,7/1.000 dân, tỷ lệ tử 12/1.000 dân.

Chính phủ và tình hình chính trị



Tên chính thức: Cộng hòa Romania (tên tiếng Anh: Romania)

Thủ đô: Bucharest

Hiến pháp hiện hành được ban hành ngày 08/12/1991.

Romania theo thể chế Cộng hoà Tổng thống, chế độ lưỡng viện (từ năm 1991), đa đảng. Nguyên thủ quốc gia là Tổng thống Nicuşor Dan. đứng đầu chính phủ là Thủ tướng Ilie Bolojan.

Tổng thống và 329 thành viên của Quốc hội (Hạ viện) được bầu bằng tuyển cử phổ thông đầu phiếu, nhiệm kỳ 4 năm. 136 thành viên của Thượng nghị viện được bầu trực tiếp bằng chế độ bầu cử đại diện tỷ lệ, nhiệm kỳ 4 năm. Tổng thống bổ nhiệm Thủ tướng. Thủ tướng lập Nội các.

Romania tham gia và là thành viên chính thức của nhiều tổ chức quốc tế như Australia Group, BIS, BSEC, CBSS (quan sát viên), CD, CE, CEI, EAPC, EBRD, ECB, EIB, ESA, EU, FAO, G-9, IAEA, IBRD, ICAO, ICC, ICCT, ICRM, IDA, IFAD, IFC, IFRCS, IHO, ILO, IMF, IMO, IMSO, Interpol, IOC, IOM, IPU, ISO, ITSO, ITU, ITUC (NGOs), LAIA (quan sát viên), MIGA, MONUSCO, NATO, NSG, OAS (quan sát viên), OIF, OPCW, OSCE, PCA, SELEC, UN, UNCTAD, UNESCO, UNHCR, UNIDO, Union Latina, UNMIL, UNMISS, UNOCI, UNWTO, UPU, WCO, WFTU (NGOs), WHO, WIPO, WMO, WTO, ZC.

Tổng quan nền kinh tế

Romania gia nhập EU vào ngày 1/2007, bắt đầu quá trình chuyển đổi từ nền kinh tế tập trung xã hội chủ nghĩa sang nền kinh tế thị trường với một cơ sở công nghiệp phần lớn lỗi thời và một mô hình của đầu ra không phù hợp với nhu cầu của đất nước. Sau những năm phát triển nóng, xã hội Romania đã có tình trạng phân hóa giàu nghèo ngày càng sâu rộng. Nạn tham nhũng và quan liêu vẫn là một cản trở cho sự phát triển kinh tế.

Cơ cấu tỷ lệ GDP theo ngành:

- + Nông nghiệp: 3,3% (lúa mì, bắp, lúa mạch, củ cải đường, hạt hướng dương, khoai tây, nho; trứng, cừu).

- + Công nghiệp: 25,0% (máy móc thiết bị điện, lắp ráp ô tô, dệt may, giày dép, máy móc nhẹ, luyện kim, hóa chất, chế biến thực phẩm, lọc dầu, khai thác, gỗ, vật liệu xây dựng).

- + Dịch vụ: 62,5% .

- + Không xác định: 9,2%

Lực lượng lao động: 8,263 triệu lao động phân bổ theo ngành:

+ Nông nghiệp: 28,3%

+ Công nghiệp: 28.9%

+ Dịch vụ: 42,8%.

Tỷ lệ thất nghiệp: 5,4%

Đối tác xuất khẩu chính: Đức (19%), Italy (10%), Pháp (6%), Hungary (4,0%) với các sản phẩm như ô tô, phụ tùng/phụ kiện xe cộ, dây cách điện, quần áo, lúa mì.

Đối tác nhập khẩu: Đức (19%), Italy (8%), Hungary (6%), Ba Lan (6%), Trung Quốc (6%), với các sản phẩm như phụ tùng/phụ kiện xe cộ, thuốc đóng gói, ô tô, dầu thô, sản phẩm nhựa

Kinh tế Romania trong năm 2025 được mô tả là đang thể hiện sự kiên cường nhưng chịu áp lực. Tăng trưởng GDP thực tế sau một năm 2024 mờ nhạt (0.8%) được dự báo sẽ tăng tốc khiêm tốn, nhưng vẫn ở mức thấp hơn tiềm năng.

Dự báo tăng trưởng GDP Thực tế (% , yoy):

Chỉ số	2024	2025	2026
EC Forecast	0,8	1,4	2,2
Erste Group Forecast	0,8	1,3	2,1

Sau khi tăng trưởng hàng năm chậm lại còn 0.3% trong Q1 2025, động lực tăng trưởng kinh tế dự kiến sẽ suy yếu đáng kể hơn trong Q3 2025 do các biện pháp thắt chặt tài khóa.

- Tiêu dùng cá nhân: Dự kiến mất đáng kể động lực tăng trưởng do sức mua của hộ gia đình yếu đi, bị ảnh hưởng bởi việc đóng băng lương và lương hưu công, tăng giá điện, và tăng thuế gián tiếp. Tiêu dùng hộ gia đình chậm lại rõ rệt, chỉ đạt 0,9% trong Q1 2025.

- Đầu tư (GFCF): Được kỳ vọng trở thành động lực chính của tăng trưởng cầu nội địa. GFCF đã tăng trưởng mạnh 5,5% hàng năm trong Q1 2025, sau khi giảm mạnh vào

cuối năm 2024. Tuy nhiên, triển vọng đầu tư có thể bị ảnh hưởng tiêu cực bởi sự không chắc chắn về tài khóa và địa chính trị.

- Xuất khẩu ròng: Dự kiến vẫn đóng góp tiêu cực vào tăng trưởng GDP trong năm 2025. Sự suy giảm nhu cầu trong nước làm giảm tăng trưởng nhập khẩu, có thể giúp thu hẹp đóng góp tiêu cực của xuất khẩu ròng.

Lạm phát: Lạm phát được dự báo sẽ hạ nhiệt nhưng vẫn ở mức cao. Tỷ lệ lạm phát CPI hàng năm tăng lên 5.66% vào tháng 6 năm 2025. Lạm phát được dự báo tăng mạnh trong nửa cuối năm 2025 do hai nguyên nhân lớn nhất:

- Kết thúc cơ chế giá điện trần vào tháng 7 năm 2025 dự kiến gây ra cú sốc tăng giá mạnh (gần 62% m/m), làm tăng thêm 1,5 điểm phần trăm vào lạm phát.
- Tăng thuế: Việc tăng thuế suất VAT và thuế tiêu thụ đặc biệt bắt đầu từ tháng 8 năm 2025 được dự kiến có tác động vòng đầu khoảng 2 điểm phần trăm.

Dự báo Lạm phát: Lạm phát CPI dự kiến đạt đỉnh khoảng 9,2% vào tháng 9 năm 2025 (NBR dự báo) hoặc 9,7% vào cuối năm 2025 (Erste Group dự báo). Lạm phát CORE2 được dự báo đạt đỉnh 7,1% vào tháng 9 năm 2025.

Ngân hàng Quốc gia Romania (NBR) đã duy trì lãi suất chính sách tiền tệ ở mức 6,50%. NBR cũng giữ nguyên lãi suất cho vay (7,50%) và lãi suất tiền gửi (5,50%). NBR cần áp dụng cách tiếp cận "chờ đợi và theo dõi" do lạm phát tăng đột biến và không có nhiều dư địa để cắt giảm lãi suất mà không làm tổn hại đến sự ổn định giá cả. NBR dự kiến sẽ duy trì chính sách tiền tệ thắt chặt trong thời gian dài hơn.

Thâm hụt và Nợ: Romania đang đối mặt với một trong những mức thâm hụt ngân sách lớn nhất Liên minh Châu Âu. Thâm hụt chính phủ chung đạt 9,3% GDP vào năm 2024. Thâm hụt dự kiến giảm nhẹ xuống 8,6% GDP vào năm 2025 và 8,4% vào năm 2026 (dự báo của EC). Nợ công gộp đang tăng nhanh, từ 54,8% GDP năm 2024 lên 59,4% năm 2025 và 63,3% năm 2026.

Sau các bất ổn chính trị, một liên minh cầm quyền mới được thành lập vào cuối tháng 6 năm 2025. Chính phủ đã công bố một gói củng cố tài khóa đáng kể (trị giá khoảng 2% GDP, được thông qua cuối năm 2024). Các biện pháp này nhằm mục đích khôi phục lòng tin của nhà đầu tư và ngăn chặn việc hạ bậc xếp hạng tín nhiệm. Các biện

pháp bao gồm tăng thuế suất VAT và thuế tiêu thụ đặc biệt, cùng với việc đóng băng lương và lương hưu công.

Romania duy trì thâm hụt cán cân vãng lai lớn, dự kiến là 7,9% GDP năm 2025 và 7,0% năm 2026, phản ánh nhu cầu nội địa mạnh và xuất khẩu yếu. Romania là nước xuất khẩu ròng dịch vụ thương mại.

Cơ cấu Thương mại (2023-2024):

- Đối tác chính: EU là đối tác thương mại chính, chiếm khoảng 72-73% tổng xuất nhập khẩu. Các đối tác xuất khẩu hàng đầu là Đức, Ý, và Pháp.
- Hàng hóa chính: Xuất nhập khẩu chủ yếu là máy móc và thiết bị vận tải. Các mặt hàng xuất khẩu chính năm 2024 bao gồm ô tô (8,0%) và phụ tùng xe cơ giới (7,9%). Các dịch vụ xuất khẩu hàng đầu là dịch vụ máy tính, thông tin và viễn thông (25,63%) và Vận tải (23,56%).

Mặc dù tỷ lệ thất nghiệp được dự báo sẽ giảm nhẹ (từ 5,4% năm 2024 xuống 5,2% năm 2026), thị trường lao động đang có dấu hiệu giảm căng thẳng nhẹ trong Q1 2025. Tuy nhiên, chi phí nhân công đơn vị (ULC) vẫn tăng trưởng nhanh, tiếp tục gây áp lực lên lạm phát.

Thiếu hụt lao động là một vấn đề cơ cấu cấp bách. Thiếu hụt nhân viên lành nghề là mối lo ngại đối với khoảng 40% doanh nghiệp. Romania gặp khó khăn đáng kể trong việc giữ chân lao động nước ngoài, những người thường coi Romania là điểm trung chuyển đến Tây Âu để tìm kiếm mức lương và điều kiện làm việc hấp dẫn hơn. Năm 2024, khoảng 65.000 trong số 100.000 lao động nước ngoài được thuê đã rời đi. Tỷ lệ thanh niên (15-29 tuổi) không có việc làm, không đi học hoặc đào tạo (NEET) rất cao, gần 1/5, là mức cao nhất trong số các nước OECD Châu Âu.

Ngoài ra các vấn đề về khác như tỷ lệ nghèo đói và thiếu thốn vật chất vẫn cao so với mức trung bình của OECD. Nghèo đói lan rộng ở các khu vực nông thôn và trong nhóm người dân tộc thiểu số Roma (tỷ lệ nghèo đói của người Roma được ước tính là 78% vào năm 2021); Tỷ lệ lao động phi chính thức ở khu vực tư nhân được ước tính là 27,1% GDP năm 2019, là mức cao nhất trong EU; Chất lượng giáo dục vẫn là một

thách thức lớn, đặc biệt là sự tụt hậu so với EU trong việc đạt được Mục tiêu Phát triển Bền vững (SDG 4 - Quality Education).

Chương 3: Các quy định về thương mại, hải quan và các tiêu chuẩn chung

Các rào cản thương mại

Romania là thành viên của Liên minh Châu Âu (EU), do đó, hầu hết các chính sách thuế quan và tiêu chuẩn hàng hóa đều tuân thủ khuôn khổ chung của EU. Tuy nhiên, các nhà xuất khẩu vẫn phải đối mặt với các thách thức do các chính sách và quy trình quản lý nội bộ của Romania.

Là một thành viên EU, Romania áp dụng Biểu thuế quan chung của Liên minh Châu Âu (CET) đối với hàng hóa nhập khẩu từ các nước thứ ba.

Romania không áp đặt hạn ngạch hoặc thuế quan đối với thương mại nội khối EU. Tuy nhiên, đối với các sản phẩm nhạy cảm, có các yêu cầu quy định:

- Giấy phép Nhập khẩu: Cần có giấy phép nhập khẩu đối với dược phẩm, hóa chất và sản phẩm y tế.
- Tiêu chuẩn: Các tiêu chuẩn về Sức khỏe và An toàn và tiêu chuẩn về Ô nhiễm được áp dụng cho các sản phẩm có thể gây hại cho môi trường.
- Nông sản: Cần có chứng nhận an toàn nông nghiệp cho việc nhập khẩu thực vật và thảm thực vật.

Bảo hộ Sở hữu Trí tuệ (IP): Mặc dù Romania là thành viên EU và có khuôn khổ pháp lý về IP, việc thực thi vẫn là một vấn đề đáng quan ngại:

- Vi phạm Bản quyền Trục tuyến: Vi phạm bản quyền trục tuyến vẫn là một vấn đề, với nhiều trang web lạm dụng quyền sở hữu trí tuệ đang được lưu trữ hoặc đăng ký tại Romania.
- Mức phạt thấp: Các mức phạt thấp đối với các hành vi vi phạm IP không đủ sức răn đe. Điều này khiến cơ quan thực thi pháp luật thường phải gom các vụ án quan trọng lại dưới hồ sơ gian lận thuế.
- Thiếu cơ chế gỡ bỏ: Romania thiếu một cơ chế hiệu quả và kịp thời để chủ sở hữu quyền gửi yêu cầu gỡ bỏ tài liệu vi phạm trên các thị trường và nền tảng trục tuyến.

Rào cản thương mại của Romania đã được cải thiện nhiều nhờ các cam kết với WTO

và EU, góp phần giảm các hạn chế đối với thương mại và đầu tư. Romania áp dụng hệ thống giấy phép nhập khẩu dựa trên TARIC để quản lý việc nhập khẩu sản phẩm cụ thể. Tuy nhiên, do địa lý và các quy định nội bộ, một số rào cản hành chính vẫn tồn tại, như thủ tục hải quan phức tạp và yêu cầu tiêu chuẩn kỹ thuật theo chuẩn EU. Romania cũng có các khu vực tự do thương mại để tạo thuận lợi cho vận chuyển hàng hóa. Trong bối cảnh địa chính trị phức tạp, Romania tập trung thu hút đầu tư nước ngoài, đặc biệt trong các lĩnh vực quốc phòng và an ninh. Kim ngạch thương mại và đầu tư vào Romania đang tăng mạnh, phần lớn được hỗ trợ bởi vị trí địa lý thuận lợi và chính sách của EU giúp giảm chi phí tiếp cận thị trường.

Romania đã thực hiện nhiều cải cách để mở cửa thị trường và tuân thủ các cam kết quốc tế như EU và WTO, nhưng vẫn tồn tại một số rào cản thương mại đáng chú ý. Những rào cản này có thể được phân loại thành các nhóm chính sau:

Rào cản thuế quan và phi thuế quan:

- Romania giảm mạnh thuế quan theo cam kết WTO và EU, tuy nhiên vẫn áp dụng hạn ngạch đối với một số sản phẩm nông nghiệp, chiếm tỷ lệ dưới 3% tổng nhập khẩu từ EU.
- Giấy phép nhập khẩu (import licensing) được áp dụng cho các mặt hàng liên quan đến an toàn thực phẩm, bảo vệ môi trường và sức khỏe, với một số loại giấy phép tự động và không tự động, ví dụ ngành dầu mỏ, lúa mì, hàng đã qua sử dụng.
- Các tiêu chuẩn kỹ thuật và yêu cầu kiểm tra an toàn sản phẩm, đặc biệt trong lĩnh vực thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, nhằm bảo vệ sức khỏe con người, động vật và cây trồng theo chuẩn quốc tế như Codex Alimentarius, OIE, IPPC.

Rào cản hành chính và thủ tục hải quan:

- Thủ tục hải quan tại Romania đôi khi vẫn còn phức tạp, đòi hỏi nhiều giấy tờ và kiểm tra chi tiết, có thể làm chậm trễ quá trình thông quan.
- Các quy định về kiểm tra chất lượng và kiểm dịch thực vật, động vật có thể kéo dài thời gian nhập khẩu.

Rào cản liên quan đầu tư nước ngoài và an ninh quốc phòng: Romania có một số quy định kiểm soát chặt chẽ trong các lĩnh vực nhạy cảm như quốc phòng, an ninh, gây hạn

chế cho đầu tư nước ngoài trong các ngành này.

Một số rào cản pháp lý liên quan đến quyền sở hữu đất đai và đầu tư ở các khu vực đặc biệt: Mặc dù có vị trí chiến lược ở Đông Nam châu Âu với cảng biển lớn Constanta, Romania vẫn đang hoàn thiện hạ tầng vận tải để tăng hiệu quả thương mại quốc tế.

Romania đang tiến gần đến môi trường kinh doanh và thương mại tự do hơn nhờ sự hội nhập với EU, nhưng vẫn tồn tại các rào cản phi thuế quan và hành chính cần được cải thiện nhằm thu hút nhiều dòng vốn và mở rộng thương mại hiệu quả hơn. Doanh nghiệp khi tiếp cận thị trường Romania cần chú ý các thủ tục giấy phép nhập khẩu, tiêu chuẩn kỹ thuật và các quy định kiểm soát đầu tư ở các ngành nhạy cảm.

Biểu thuế

Romania là quốc gia thành viên EU từ ngày 1 tháng 1 năm 2007, nước này áp dụng hệ thống thuế quan chung của EU. Thuế quan Hải quan (Customs duties) được quy định trong Biểu thuế Hải quan chung của EU. Các loại thuế hải quan được biểu thị dưới dạng:

- Tỷ lệ phần trăm áp dụng cho giá trị hải quan (thuế ad valorem).
- Một khoản cố định áp dụng cho một lượng cụ thể (thuế cụ thể - specific taxes).
- Hoặc là sự kết hợp của cả hai.
- Ngoài ra các sản phẩm nông nghiệp (từ Chương 1 đến 24 của Biểu thuế Hải quan chung EU) thường phải chịu thuế cụ thể (specific taxation).

Xác định Giá trị Hải quan là một trong ba "yếu tố tính thuế" (cùng với xuất xứ hàng hóa và biểu thuế hải quan) dùng làm căn cứ để tính toán khoản nợ hải quan phải trả. Giá trị hải quan được nhà nhập khẩu xác định và khai báo theo các quy định của Bộ luật Hải quan Liên minh, dựa trên các quy tắc của Hiệp định Định giá Hải quan WTO.

Hệ thống Thuế quan tích hợp (TARIC): Các nhà xuất khẩu từ các quốc gia ngoài EU nên tham khảo TARIC (Integrated Tariff of the European Union) để xác định các quy tắc áp dụng cho các sản phẩm cụ thể nhập khẩu vào lãnh thổ hải quan EU. TARIC là một cơ sở dữ liệu đa ngôn ngữ tích hợp tất cả các biện pháp liên quan đến thuế quan hải quan, luật thương mại và luật nông nghiệp của EU. TARIC chứa thông tin về:

"Thuế quan nước thứ ba" (áp dụng cho hàng nhập khẩu từ các quốc gia ngoài EU), ưu đãi thuế quan, đình chỉ thuế quan tự chủ, hạn ngạch thuế quan, và các công cụ phòng vệ thương mại. Lưu ý TARIC không chứa thông tin liên quan đến các khoản thu quốc gia như thuế VAT và thuế tiêu thụ đặc biệt.

Các Biện pháp phòng vệ thương mại của Romania: Các sản phẩm nhập khẩu vào Romania (EU) có thể phải chịu thuế chống bán phá giá (AD) và thuế đối kháng (C). Các biện pháp chống bán phá giá thường được áp dụng dưới hình thức thuế ad valorem.

Ngoài thuế hải quan, hàng hóa nhập khẩu vào Romania còn phải chịu Thuế giá trị gia tăng (VAT) và Thuế tiêu thụ đặc biệt (Excise Duties). Kể từ ngày 1 tháng 7 năm 2021, tất cả hàng hóa nhập khẩu từ bên ngoài Liên minh Châu Âu đều phải chịu VAT. Cơ sở tính thuế VAT nhập khẩu bao gồm giá trị hải quan của hàng hóa, cộng với chi phí vận chuyển và bảo hiểm. Thuế suất VAT tiêu chuẩn hiện hành là 19%. Quy định miễn trừ chỉ áp dụng cho hàng hóa phi thương mại (quà tặng) được gửi giữa hai cá nhân, với giá trị tối đa là 45 EUR. Dự kiến thuế suất VAT tiêu chuẩn sẽ tăng từ 19% lên 21%, các mức thuế suất giảm hiện tại (5% và 9%) sẽ được hợp nhất thành một mức 11% duy nhất.

Thuế tiêu thụ đặc biệt áp dụng cho các sản phẩm như: rượu và đồ uống có cồn, thuốc lá sản xuất, sản phẩm năng lượng (xăng, dầu diesel), và điện. Mức thuế tiêu thụ đặc biệt được ấn định cho cồn ethyl là 4.833,46 RON/hectolitre cồn nguyên chất. Đối với thuốc lá, thuế tiêu thụ đặc biệt là tổng của thuế cơ bản và thuế ad valorem. Thuế tiêu thụ đặc biệt phải được thanh toán khi các sản phẩm này được đưa ra tiêu thụ (ví dụ: được nhập khẩu vào Romania).

Yêu cầu chứng từ/tài liệu nhập khẩu

Romania là một thành viên của Liên minh Châu Âu (EU) từ năm 2007. Do đó, Romania tuân thủ các quy định và chỉ thị của EU, được áp dụng trực tiếp hoặc chuyển đổi thành luật quốc gia.

Mã số EORI (Economic Operator Registration and Identification) là số nhận dạng duy nhất trong lãnh thổ hải quan của Liên minh, được cấp bởi cơ quan hải quan cho một

nhà khai thác kinh tế hoặc cá nhân khác nhằm mục đích đăng ký hải quan.

- Từ ngày 1 tháng 7 năm 2009, tất cả các công ty không thành lập tại EU đều phải có mã EORI nếu họ muốn nộp tờ khai hải quan hoặc tờ khai tóm tắt nhập/xuất cảnh trong lãnh thổ hải quan EU.

- Đối với hàng hóa được vận chuyển, mã EORI này phải được sử dụng trong tất cả các thông tin liên lạc điện tử với cơ quan hải quan và các cơ quan chính phủ khác.

- Tài liệu cần thiết để đăng ký EORI (cho các công ty/cá nhân không thành lập tại EU) bao gồm:

+ Bản sao giấy tờ đăng ký do cơ quan có thẩm quyền của nước thứ ba cấp.

+ Giấy chứng nhận đăng ký VAT do Cơ quan có thẩm quyền tại các Quốc gia Thành viên EU cấp (nếu có).

+ Tài liệu chứng minh địa chỉ trụ sở đăng ký hoặc địa chỉ cư trú/tài chính hiện tại.

+ Bản photocopy hộ chiếu hoặc giấy thông hành hợp lệ (đối với cá nhân).

- Sau khi nhận được mã EORI, nhà khai thác có thể sử dụng mã này với cơ quan hải quan tại bất kỳ quốc gia thành viên EU nào.

Tài liệu Hành chính Đơn (Single Administrative Document - SAD) là mẫu chính thức để khai báo bằng văn bản với hải quan. Nó mô tả hàng hóa và sự di chuyển của chúng trên toàn thế giới và rất cần thiết cho thương mại bên ngoài EU hoặc hàng hóa không phải của EU. Hàng hóa đưa vào lãnh thổ hải quan EU phải chịu sự giám sát của hải quan cho đến khi hoàn tất các thủ tục.

Mã UIT (Unique Transport Identification Code): Bắt đầu từ ngày 01/07/2024, các quy định mới yêu cầu mã UIT duy nhất cho bất kỳ lô hàng nào nặng hơn 500kg và/hoặc có giá trị vượt quá €2.000 khi nhập khẩu vào Romania.

- Đối với hàng nhập khẩu, người nhận hàng (consignee) chịu trách nhiệm đăng ký mã UIT.

- Mã UIT là mã chữ và số gồm 16 chữ số được gán khi lô hàng được đăng ký trong hệ thống e-transport của Romania.

- Việc đăng ký phải được thực hiện tối đa ba ngày trước khi xếp hàng và có giá trị trong 15 ngày đối với vận chuyển quốc tế.

Thủ tục và Cơ quan Hải quan

Các cơ quan chính phủ Romania chia sẻ trách nhiệm quản lý đối với hàng hóa nhập khẩu, bao gồm: Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn (MARD), Cơ quan Thú y và An toàn Thực phẩm Quốc gia (ANSVSA), và Cơ quan Hải quan thuộc Bộ Tài chính (MOF).

Quy trình nhập khẩu hàng hóa Nông sản và Thực phẩm

Romania áp dụng chế độ nhập khẩu hàng hóa động vật và phi động vật từ nước thứ ba tương tự như EU. Quy trình này bao gồm các giai đoạn: thông báo trước, kiểm tra tài liệu, kiểm tra nhận dạng và kiểm tra vật lý:

- Bước một (Thông báo): Nhà nhập khẩu gửi thông báo tới Border Inspection Post (BIP) một ngày trước ngày dự kiến nhập lô hàng.
- Bước hai (Đến nơi): Khi lô hàng đến, nhà nhập khẩu mang các tài liệu gốc của lô hàng đến BIP.
- Bước ba (Kiểm tra tài liệu): Thanh tra BIP thực hiện kiểm tra tài liệu và quyết định xem lô hàng có cần kiểm tra nhận dạng, kiểm tra vật lý hoặc kiểm tra phòng thí nghiệm hay không.
- Bước bốn và năm (Kiểm tra thực tế và Cấp phép): Thanh tra BIP mở container và thực hiện kiểm tra nhận dạng và kiểm tra vật lý (nếu cần) với sự hiện diện của cán bộ hải quan và nhà nhập khẩu. Sau khi kiểm tra, thanh tra ủy quyền nhập khẩu lô hàng bằng cách điền vào mẫu tài liệu nhập cảnh (CVED).
- Bước sáu và bảy (Thông quan): Nhà nhập khẩu trình các tài liệu đã được ký và đóng dấu bởi thanh tra BIP cho cán bộ hải quan để giải phóng hàng hóa vào lưu thông tự do. Bản gốc tài liệu nhập cảnh và bản sao tài liệu lô hàng đi kèm hàng hóa đến kho cuối cùng.

Tài liệu Bắt buộc tại BIP (Đặc biệt cho hàng nông sản)

Người nhập khẩu phải thông báo cho BIP trước bằng cách gửi Common Veterinary Entry Document (CVED) vào hệ thống TRACES hoặc qua email, tùy thuộc vào loại sản phẩm. Người nhập khẩu phải nộp cho điểm nhập cảnh tất cả các tài liệu gốc đi kèm lô hàng, bao

gồm:

- Giấy chứng nhận sức khỏe (Health certificate).
- Bản tin phân tích (bulletin of analysis).
- Giấy chứng nhận xuất xứ (certificate of origin).
- Tài liệu chứng nhận chất lượng/sự phù hợp của sản phẩm.

Hệ thống Nhập khẩu Quốc gia (SNI)

Cơ quan Hải quan Romania đã ra mắt Hệ thống Nhập khẩu Quốc gia (SNI) có hiệu lực từ ngày 1 tháng 8 năm 2025 để số hóa và hợp lý hóa các thủ tục hải quan nhập khẩu. SNI thay thế các phương pháp trước đây, yêu cầu người nhập khẩu phải nộp Tờ khai Hải quan Nhập khẩu (DVI) điện tử với Mã Tham chiếu Địa phương (LRN) và chữ ký điện tử có đủ điều kiện.

Tài liệu/chứng từ cho các loại hàng hóa khác nhau

Tài liệu nhập khẩu thương mại chung cần thiết cho các lô hàng nhập khẩu không thuộc EU (non-Diplomatic shipments) bao gồm:

- Tài liệu vận chuyển và vận đơn (Transport documents and waybill).
- Hóa đơn (Invoice) (nếu có).
- Hóa đơn phải chứa đầy đủ các yếu tố cụ thể sau:
 - + Tiền tệ (Currency); Giá trị sản phẩm (Value of products); Số lượng (Quantity); Điều kiện giao hàng Incoterms.
 - + Tên và địa chỉ đầy đủ của nhà cung cấp.
 - + Tên và địa chỉ của nhà nhập khẩu; Ngày và số hóa đơn.
 - + Đơn vị đo lường (nếu là sản phẩm theo bộ, cần thông tin về loại và số lượng sản phẩm trong bộ); Đơn giá; Tổng giá trị hóa đơn; Giá trị vận chuyển, bảo hiểm và các chi phí khác.
 - + Bản dịch chính xác của hóa đơn (đã thanh toán cho nhà cung cấp) nêu rõ tên thương mại của sản phẩm.

Tài liệu nhập khẩu cho Hàng hóa Nông sản

- Sản phẩm có nguồn gốc động vật: Xuất khẩu các sản phẩm có nguồn gốc ngoài EU phải có nguồn gốc từ các cơ sở sản xuất được EU phê duyệt (áp dụng cho thịt đỏ, sản phẩm thịt, cá, hải sản, trứng, sữa, v.v.).
- Hạt giống và vật liệu cây con: Để vào thị trường Romania, nhà nhập khẩu phải nộp đơn xin phê duyệt nhập khẩu cho MARD, kèm theo:
 - + Yêu cầu chính thức.
 - + Ủy quyền sản xuất, chế biến hoặc tiếp thị hạt giống.
 - + Hợp đồng nhập khẩu hoặc tài liệu tương tự.
 - + Hợp đồng nhân giống (Multiplication contract).
 - + Sự đồng ý của tác giả hoặc chủ sở hữu giống (nếu hạt giống thuộc quyền sở hữu).
 - + Tự khai báo liên quan đến hạt giống (GE hoặc non-GE).
 - + Các tài liệu khác có thể được MARD yêu cầu.

Tài liệu nhập khẩu Hàng hóa cá nhân và Gia dụng đã qua sử dụng (Từ ngoài EU)

- + Bản sao Hộ chiếu.
- + Bản sao Giấy phép cư trú/Giấy chứng nhận đăng ký Romania (CNP).
- + Hợp đồng lao động tại Romania.
- + Hợp đồng thuê nhà ở Romania.
- + Tuyên bố của khách hàng rằng hàng hóa thuộc sở hữu của họ tối thiểu 6 tháng, không dùng cho mục đích thương mại và họ đã sống ngoài Romania trong 12 tháng gần nhất.
- + Giấy ủy quyền được công chứng cho đại lý tại Romania.
- + Bảng kê khai hàng hóa cá nhân (Packing list).
- + Bảng kê khai hàng hóa của khách hàng bằng tiếng Anh, có ngày tháng và chữ ký.

Miễn thuế nhập khẩu: Áp dụng nếu khách hàng đáp ứng tất cả các điều kiện để được nhập khẩu miễn thuế, bao gồm việc chứng minh đã sống ngoài Liên minh Châu Âu tối thiểu 12 tháng trước ngày nhập khẩu.

Miễn thuế và Phí kiểm soát

- Hàng hóa gửi trong bưu kiện từ một cá nhân ở nước thứ ba đến một cá nhân khác ở Romania được miễn thuế hải quan nếu không mang tính thương mại và tổng giá trị không vượt quá EUR 45/lô hàng (bao gồm thuốc lá, rượu và nước hoa).
- Romania áp dụng các loại phí kiểm soát chính thức khác nhau đối với sản phẩm thực phẩm, thành phần thức ăn chăn nuôi và thức ăn cho thú cưng nhập khẩu.

Tạo thuận lợi thương mại (Trade Facilitation)

Chương trình Nhà điều hành kinh tế được ủy quyền (Authorised Economic Operator - AEO), được triển khai từ năm 2008 tại tất cả 27 Quốc gia Thành viên EU, bao gồm cả Romania, nhằm tăng cường an toàn và an ninh trong thương mại quốc tế.

- Các công ty được chứng nhận AEO được hưởng nhiều lợi ích thương mại, bao gồm việc chịu ít hoặc không bị kiểm tra hải quan.
- Trong trường hợp kiểm tra, họ được ưu tiên thông quan lô hàng khi nhập/xuất khẩu.
- Lợi ích của AEO: Tối ưu hóa thời gian thông quan; trở thành đối tác đáng tin cậy cho hải quan (chuyển sang làn xanh - chỉ kiểm tra sau nhập khẩu); giảm số lượng tài liệu cần thiết khi xin các ủy quyền hải quan khác.

Các quy định khác về sản phẩm (Phi tài liệu hải quan trực tiếp)

REACH: Áp dụng cho tất cả các hóa chất được sản xuất hoặc nhập khẩu vào EU với số lượng vượt quá một tấn.

WEEE Directive: Yêu cầu các nhà xuất khẩu phải đăng ký sản phẩm điện và điện tử với cơ quan WEEE quốc gia hoặc thông qua đối tác địa phương.

RoHS Directive: Hạn chế sử dụng một số hóa chất trong thiết bị điện tử. Nhà sản xuất phải tự chứng nhận sản phẩm tuân thủ và dán Dấu “CE” (CE Mark).

Quy định về Mỹ phẩm: Yêu cầu thông báo sản phẩm mỹ phẩm cho EC trước khi đưa ra

thị trường EU. Nhà xuất khẩu Mỹ phải chỉ định một "Người chịu trách nhiệm" (Responsible Person) có trụ sở tại EU để thực hiện thông báo này

Yêu cầu về nhãn mác

Có hàng loạt các quy định trong luật pháp của EU liên quan đến việc đánh dấu, dán nhãn và đóng gói sản phẩm. Không có một luật lệ cụ thể quy định cho toàn bộ các sản phẩm. Tổng quan này nhằm cung cấp cho người đọc một giới thiệu chung về vô số các yêu cầu đánh dấu, ghi nhãn và đóng gói hoặc các công cụ tiếp thị được tìm thấy ở EU.

Bước đầu tiên trong việc điều tra luật đánh dấu, dán nhãn và đóng gói có thể áp dụng cho một sản phẩm vào EU nhằm có một sự công bằng giữa những sản phẩm phải bị bắt buộc hoặc tự nguyện. Quy định tập trung chủ yếu vào các sản phẩm bắt buộc phải dán nhãn trên sản phẩm và bao bì, thường là các sản phẩm liên quan đến an toàn công cộng, sức khỏe và/hoặc các vấn đề về môi trường. Quy định cũng bao gồm một tổng quan ngắn gọn về một vài yêu cầu đóng gói bắt buộc, cũng như các nhãn hiệu và/hoặc nhãn tự nguyện phổ biến được sử dụng tại các thị trường EU.

Quy định cũng phân biệt giữa ký hiệu (mark) và nhãn dán (label). Một ký hiệu là một biểu tượng và/hoặc chữ viết tắt trên một sản phẩm hoặc bao bì tương ứng. Ký hiệu là các dấu hiệu chỉ báo sự nguy hiểm hoặc chỉ dẫn các phương pháp tái chế và xử lý thích hợp. Mục đích của các ký hiệu này là cung cấp cho cơ quan giám sát thị trường, nhà nhập khẩu, nhà phân phối và người dùng cuối những thông tin liên quan đến an toàn, sức khỏe, hiệu quả năng lượng và/hoặc các vấn đề môi trường liên quan đến sản phẩm. Nhãn dán xuất hiện dưới dạng văn bản bằng văn bản hoặc câu lệnh bằng số, có thể được yêu cầu nhưng không nhất thiết phải được nhận biết chung. Nhãn dán thường chỉ ra thông tin cụ thể hơn về một sản phẩm, chẳng hạn như các phép đo hoặc chỉ dẫn về các vật liệu có thể được tìm thấy trong sản phẩm (chẳng hạn như trong hàng dệt may hoặc pin).

Các ký hiệu và nhãn dán bắt buộc :

- + Dệt may.
- + Mỹ phẩm.
- + Chất nguy hiểm.

- + Vật dụng dễ nổ.
- + Thiết bị điện & điện tử.
- + Thiết bị gia dụng.
- + Giá cả.
- + Giày dép.
- + Đơn vị đo lường.
- + Ô tô.
- + Dán nhãn lốp xe.
- + Thiết bị hàng hải.
- + Nguyên liệu tiếp xúc với thực phẩm.
- + Vật liệu gây tiếng ồn.
- + Bao bì gỗ.
- + Hiệu suất năng lượng.

Ký hiệu và nhãn không bắt buộc :

- + Biểu tượng cốc/nĩa (vật liệu tiếp xúc với thực phẩm).
- + Nhãn sinh thái.
- + Nhãn Green Dot.
- + Nhãn năng lượng (Energy Star).
- + Nhãn ‘e’ Mark.
- + Nhãn hiệu tái chế.

Dấu CE



Đây là nhãn hiệu được sử dụng rộng rãi và được công nhận nhất theo yêu cầu của EU. Dấu CE chứng minh rằng một sản phẩm đáp ứng tất cả các yêu cầu thiết yếu (thường liên quan đến an toàn, sức khỏe, hiệu quả năng lượng và/hoặc các vấn đề môi trường). Dấu CE áp dụng bắt buộc đối với các sản phẩm/họ sản phẩm sau:

- + Lắp đặt cáp treo.
- + Chất nổ dân dụng.
- + Sản phẩm xây dựng.
- + Sản phẩm điện/điện tử.
- + Sản phẩm tương thích điện từ.
- + Thiết bị điện áp thấp.
- + Sản phẩm hạn chế các chất độc hại.
- + Thiết bị sử dụng năng lượng đạt hiệu suất.
- + Thiết bị và hệ thống bảo vệ trong môi trường có khả năng gây nổ (ATEX).
- + Thiết bị sử dụng gas.
- + Nồi hơi nước nóng.
- + Thang máy.
- + Máy móc nói chung.
- + Các thiết bị y tế.
- + Dụng cụ cân không tự động.
- + Thiết bị bảo vệ cá nhân.
- + Thiết bị áp suất.
- + Thiết bị vô tuyến.
- + Sản phẩm giải trí thủ công.
- + Thiết bị điện lạnh.
- + Bình áp suất đơn.

+ Đồ chơi.

Nếu các công ty áp dụng các tiêu chuẩn khác ngoài EU có thể được sử dụng để thể hiện sự tuân thủ của sản phẩm với các chỉ thị hiện hành, nhà sản xuất sẽ phải cung cấp thông tin chi tiết về quy trình tuân thủ này. Mọi sản phẩm có thể có một hoặc nhiều ký hiệu hay nhãn dán khác nhau. Để biết thêm thông tin, hãy truy cập các website :

http://ec.europa.eu/growth/single-market/ce-marking/index_en.htm

http://ec.europa.eu/growth/single-market/european-standards/harmonised-standards/index_en.htm

http://ec.europa.eu/growth/single-market/goods/new-legislative-framework/index_en.htm

Nhãn chống cháy nổ (nhãn ATEX).



Ngoài việc áp dụng dấu CE cho các sản phẩm thuộc Chỉ thị ATEX (2014/34/EC), cần phải dán dấu Ex. Đây là dấu hiệu cụ thể của chống cháy nổ. Nằm bên cạnh dấu Ex Hiện sẽ là biểu tượng chỉ định nhóm sản phẩm hoặc danh mục theo quy định trong chỉ thị.

Truy cập website để biết thêm chi tiết

http://ec.europa.eu/growth/sectors/mechanical-engineering/atex/index_en.htm

Sản phẩm dệt may

Các sản phẩm dệt may phải được dán nhãn hoặc đánh dấu bất cứ khi nào chúng được đưa ra thị trường cho mục đích sản xuất hoặc thương mại (bán). Tên, mô tả và chi tiết về hàm lượng sợi dệt may phải được ghi rõ trên các nhãn sản phẩm cho người tiêu dùng. Ngoại trừ nhãn hiệu, các thông tin khác với yêu cầu của quy định phải được liệt kê riêng. Tại Romania yêu cầu nhãn phải viết bằng tiếng Romania, tiếng Anh hoặc cả

hai.



Sản phẩm dệt may phải được ghi nhãn hoặc đánh dấu khi đưa vào thị trường với mục đích sản xuất hoặc thương mại. Thông tư 96/74/EC qui định :

- Nhãn cần phải nêu đúng các thông tin về thành phần xơ, sợi của sản phẩm
- Nhãn bắt buộc phải được xem là một phần của chất lượng
- Phạm vi áp dụng:
 - Các sản phẩm chỉ gồm toàn xơ dệt
 - Các sản phẩm dệt có chứa ít nhất 80 % xơ dệt theo khối lượng
 - Vải bọc đồ gỗ, ô, vật liệu che nắng, vật liệu trải sàn, thảm, lớp lót cho giày dép, găng tay, bao tay...

Truy cập website để biết thêm chi tiết.

http://ec.europa.eu/growth/sectors/fashion/textiles-clothing/legislation/index_en.htm

Sản phẩm mỹ phẩm



Hộp đựng hoặc gói (trong một số trường hợp) phải thể hiện rõ ràng, dễ đọc và nhìn thấy được những thông tin sau đây:

- Tên, tên thương mại và địa chỉ hoặc văn phòng đăng ký của nhà sản xuất hoặc người

chịu trách nhiệm tiếp thị sản phẩm mỹ phẩm trong Cộng đồng.

- Nội dung tại thời điểm đóng gói (theo trọng lượng hoặc khối lượng)
- Thời gian của độ bền tối thiểu quy định bởi “Sử dụng tốt nhất trước ngày”. Trong trường hợp những sản phẩm có độ bền tối thiểu dưới 30 tháng phải thể hiện hình vẽ sau khi đóng gói:



- Thời gian sau khi mở hộp sản phẩm mà không gây hại cho người tiêu dùng, đối với sản phẩm có độ bền tối thiểu dưới 30 tháng có biểu tượng như hình sau đây:



- Biện pháp phòng ngừa đặc biệt khi sử dụng
- Số lô hoặc tham chiếu sản phẩm, để xác định
- Chức năng của sản phẩm

Nếu vì lý do thực tế không thể in trên bao bì tất cả các thông tin trên, nhà sản xuất phải in một tờ rơi, nhãn rời hoặc băng kèm theo sản phẩm.

Các quốc gia thành viên phải soạn thảo các quy trình cung cấp thông tin được nêu ở trên trong trường hợp các sản phẩm mỹ phẩm chưa được đóng gói sẵn. Chức năng sản phẩm và danh sách các thành phần cũng phải in trên hộp đựng hoặc bao bì bằng tiếng Romania.

Về việc ghi nhãn có vật liệu nano trong mỹ phẩm: Quy định mỹ phẩm kể từ tháng 7/2013 “tất cả các thành phần trình bày trong dạng vật liệu nano phải ghi rõ danh sách các chất và tên của các chất này theo sau từ ‘nano’ trong ngoặc.

Thông tin thêm tại địa chỉ:

<http://eur->

lex.europa.eu/LexUriServ/LexUriServ.do?uri=OJ:L:2009:342:0059:0209:en:PDF

http://ec.europa.eu/growth/sectors/cosmetics/legislation/index_en.htm

Sản phẩm giày dép.

Chỉ thị 94/11/EC quy định: Nhãn mác phải miêu tả rõ những nguyên vật liệu của 3 phần chính trên mặt hàng giày dép (phần mặt trên, phần vải lót và đế giày), nêu rõ trong từng trường hợp là “da”, “da thuộc”, “vải” hay “loại khác”. Nếu không có loại vật liệu nào chiếm ít nhất 80 % sản phẩm thì nhãn mác phải nêu rõ thông tin về 2 vật liệu chính đã được sử dụng tạo thành sản phẩm.



Doanh nghiệp phải chọn lựa sử dụng ký hiệu hay ngôn ngữ chữ viết trên nhãn mác của sản phẩm phù hợp với qui định của nước nhập khẩu.

Vị trí đặt nhãn mác: Nhãn mác phải được đặt trên giày dép, có thể bằng cách in, dán, thêu hoặc sử dụng nhãn đính kèm. Nhãn mác phải được nhìn thấy rõ, được đính kèm chắc chắn và dễ tiếp cận, kích thước của các ký hiệu phải đủ lớn để người sử dụng dễ dàng hiểu được.

Trách nhiệm: Người chịu trách nhiệm cung cấp nhãn mác và bảo đảm tính chính xác của nhãn mác đó là: Nhà sản xuất, khi công ty đó được thành lập tại EU, hoặc Đại lý có thẩm quyền của công ty, khi doanh nghiệp không được thành lập tại EU, hoặc

Người chịu trách nhiệm cho lần đầu tiên đem sản phẩm giày dép vào thị trường EU, nếu như cả nhà sản xuất và đại lý của họ không được thành lập tại EU, Nhà bán lẻ sẽ chịu tiếp phần trách nhiệm về việc đảm bảo giày dép mà họ bán có nhãn mác thích hợp.

Những yêu cầu nhãn mác trên không áp dụng với những loại giày dép là đối tượng của những luật lệ đặc biệt dưới đây:
+ Giày dép bảo hộ dưới Thông tư 89/686/EEC đối với thiết bị bảo hộ cá nhân (Ví dụ: một số loại ủng có đầu bọc ngón chân bằng thép

+ Giày dép được xác định theo Chỉ thị 76/769/EEC về các chất nguy hiểm (ví dụ giày dép có chứa chất amiăng).

Ngoài ra, EU còn có các yêu cầu pháp lý cụ thể với giày dép nhập khẩu như qui định về buôn bán sản phẩm da có nguồn gốc từ các loài động vật có nguy cơ tuyệt chủng và qui định về chống bán phá giá .

Truy cập website để biết thêm chi tiết:

http://ec.europa.eu/growth/sectors/fashion/footwear/index_en.htm

Chất nguy hiểm

Quy định mới về phân loại, dán nhãn và đóng gói hóa chất, việc ghi nhãn các chất nguy hiểm phải chỉ ra những điều sau đây:

- + Tên của chất.
- + Nguồn gốc của chất (tên và địa chỉ của nhà sản xuất hoặc nhà phân phối).
- + Biểu tượng nguy hiểm và dấu hiệu nguy hiểm liên quan đến việc sử dụng chất này.
- + Tài liệu tham khảo về những rủi ro đặc biệt phát sinh từ những chất nguy hiểm đó.



Kích thước của nhãn không được nhỏ hơn tờ giấy A8 tiêu chuẩn (52 x 74mm) và mỗi biểu tượng phải bao phủ ít nhất một phần mười diện tích bề mặt của nhãn. Romania yêu cầu việc dán nhãn các chất nguy hiểm phải bằng tiếng Romania. Trong trường hợp bao bì quá nhỏ, việc dán nhãn có thể được dán theo một cách khác.

Các biểu tượng chất độc phải được sử dụng nếu chất này được định nghĩa là bất kỳ một trong những chất sau đây: chất nổ, chất oxy hóa, dễ cháy, có hại, chất kích thích độc hại, ăn mòn hoặc gây hại cho môi trường. Các thùng chứa các chất độc hại ngoài các ký hiệu thích hợp nên bao gồm ký hiệu lớn (một hình tam giác nổi lên) để cảnh báo người khiếm thị về nội dung của chúng.

Để biết thêm thông tin về phân loại, ghi nhãn và đóng gói vui lòng truy cập website

[http://eur-](http://eur-lex.europa.eu/LexUriServ/LexUriServ.do?uri=OJ:L:2008:353:0001:1355:EN:PDF)

[lex.europa.eu/LexUriServ/LexUriServ.do?uri=OJ:L:2008:353:0001:1355:EN:PDF](http://eur-lex.europa.eu/LexUriServ/LexUriServ.do?uri=OJ:L:2008:353:0001:1355:EN:PDF)

Bao bì

Tất cả các sản phẩm nhập khẩu vào EU phải tuân thủ tiêu chuẩn bao gói EU trên cơ sở pháp lý của chỉ thị 94/62/EC và các quy định sửa đổi:

- + Có thể tái sử dụng, tái chế, thu hồi nhiên liệu hoặc tự hủy;
- + Có trọng lượng và khối lượng phù hợp độ an toàn, vệ sinh theo yêu cầu của người tiêu dùng;
- + Bảo đảm lượng kim loại nặng hoặc các chất độc hại khác ở mức độ tối thiểu.
- + Bảo đảm mức độ tối đa và các yêu cầu đặc thù đối với bao gói nguyên liệu gỗ.

Tiêu chuẩn đo lường.

Luật này quy định phạm vi về số lượng danh nghĩa, dung tích bao bì, trọng lượng hoặc khối lượng của sản phẩm đóng gói sẵn. Các nhà sản xuất nên lưu ý rằng tất cả các nhãn yêu cầu đơn vị số liệu.

Để biết thêm thông tin truy cập: http://ec.europa.eu/growth/single-market/goods/building-blocks/legal-metrology/index_en.htm

Niêm yết giá.

Quy định yêu cầu phải có thông báo rõ ràng về giá bán và giá trên mỗi đơn vị đo lường, trên tất cả các sản phẩm được cung cấp cho người tiêu dùng. Mục đích là để cải thiện thông tin có sẵn cho người tiêu dùng và để tạo điều kiện so sánh giá cả. Thông tin này phải rõ ràng, dễ đọc và dễ nhận biết. Nếu quảng cáo đề cập đến giá bán hàng, thì cũng phải ghi rõ đơn giá của sản phẩm. Đối với các sản phẩm được bán với số lượng lớn, đơn giá là mặt hàng duy nhất có chỉ định trên nhãn là điều bắt buộc.

Để biết thêm thông tin vui lòng truy cập

http://eur-lex.europa.eu/resource.html?uri=cellar:b8fd669f-e013-4f8a-a9e1-2ff0dfce7de6.0008.02/DOC_1&format=PDF

Ô tô

Mọi thành phần xe phải được chứng nhận an toàn theo quy định khác nhau liên quan đến ô tô của EU. Số hiển thị trong hình chữ nhật trên nhãn cho biết quốc gia thành viên nơi quá trình phê duyệt được tiến hành. Mã số của Romania là 19. Để biết thêm thông tin vui lòng truy cập :

http://ec.europa.eu/growth/sectors/automotive/legislation/index_en.htm

Quang trắc

Là dấu hiệu tương tự chữ E được bao quanh bởi một vòng tròn, áp dụng trên đèn pha, đèn phanh và đèn báo rẽ của tất cả các loại xe giao thông và các loại xe máy chuyên dụng trên thị trường EU. Truy cập website để biết thêm thông tin:

http://ec.europa.eu/growth/sector/automotor/legislation/index_en.htm

Nhãn dán trên lốp xe.

Yêu cầu này bắt buộc các nhà sản xuất lốp xe phải có thông tin về hiệu quả sử dụng nhiên liệu, độ bám ướt và hiệu suất tiếng ồn bên ngoài của các loại lốp C1, C2 và C3 (lốp trang bị trên xe khách và xe hạng nhẹ và hạng nặng). Mục tiêu của quy định là thông tin tốt hơn cho người tiêu dùng và đóng góp cho chính sách vận chuyển hiệu quả năng lượng hơn.

Để biết thêm thông tin truy cập: <http://ec.europa.eu/energy/en/topics/energy-efficiency-products-and-labels/tyres>



Vật liệu bao bì

Quy định về chất thải bao bì và bao bì của EU đã liên quan đến thành phần vật liệu đóng gói và quản lý chất thải bao bì. Thành phần của vật liệu đóng gói được đề cập trong một loạt các tiêu chuẩn trên toàn EU. Để biết thêm thông tin truy cập website: <http://ec.europa.eu/envir/waste/packaging/legis.htm>

Bao bì gỗ

EU đã thông qua luật pháp để đảm bảo kiểm soát dịch hại trong bao bì gỗ. Việc đánh dấu được sử dụng cho các vật liệu quy định được dựa trên biểu tượng tuân thủ Công ước bảo vệ thực vật quốc tế. Để biết thêm thông tin truy cập website:

http://ec.europa.eu/food/plant/plant_health_biosecurity/non_eu_trade/wood_packaging_dunnage/index_en.htm

Nguyên liệu tiếp xúc với thực phẩm

Các nhà sản xuất hộp đựng, đĩa, cốc và các vật liệu khác dành cho thực phẩm được yêu cầu kiểm tra sự tuân thủ của sản phẩm với các yêu cầu an toàn hóa chất của EU. Đó là bắt buộc để tuân thủ pháp luật, nhưng việc sử dụng biểu tượng trên sản phẩm là tự nguyện.

Để biết thêm thông tin vui lòng truy cập website:

http://ec.europa.eu/food/safety/chemical_safety/food_contact_materials/legislation/index_en.htm

Nhãn năng lượng



Chỉ thị 2010/30/EU quy định về dán nhãn và thông tin sản phẩm đạt tiêu chuẩn về tiêu thụ năng lượng và các tài nguyên khác đặt ra một khuôn khổ cho việc áp dụng các quy định cụ thể của sản phẩm về ghi nhãn hiệu quả năng lượng phù hợp cho từng bên liên quan sản phẩm. Chỉ thị 2010 này mở rộng đáng kể phạm vi ghi nhãn năng lượng.

Các nhà cung cấp phải cung cấp nhãn miễn phí hoặc các sản phẩm có chứa thông tin

về việc tiêu thụ các nguồn điện hoặc năng lượng khác cho các đại lý của họ. Các đại lý dán nhãn lên sản phẩm sao cho có thể nhìn thấy và dễ đọc và làm ghi chú trong tài liệu quảng cáo sản phẩm hoặc tài liệu khác.

Để biết thêm thông tin: <http://ec.europa.eu/energy/en/topics/energy-effic/energy-ffic-products>

Chỉ thị 2010/30 / EU:

<http://eur->

lex.europa.eu/LexUriServ/LexUriServ.do?uri=OJ:L:2010:153:0001:0012:EN:PDF

Nhãn chứng nhận chống ồn của thiết bị ngoài trời



Các máy móc sử dụng ngoài trời phải tuân theo các yêu cầu đánh dấu CE về mức độ tiếng ồn. Để biết thêm thông tin truy cập website:

http://ec.europa.eu/growth/sector/machinery/noise-emissions/index_en.htm

Nhãn hàng hải.



Ký hiệu này gắn liền với các thiết bị hàng hải. Quy định áp dụng cho các loại thiết bị sau:

- + Thiết bị cứu sinh.
- + Thiết bị phòng chống ô nhiễm biển.
- + Thiết bị PCCC.
- + Thiết bị định vị.

+ Thiết bị liên lạc vô tuyến.

Để biết thêm thông tin, truy cập website :

<http://eurlex.europa.eu/LexUriServ/LexUriServ.do?uri=CONSLEG:1996L0098:20101210:EN:PDF>

http://eurlex.europa.eu/legalcontent/EN/TXT/?uri=uriserv:OJ.L_.2014.257.01.0146.01.ENG

Biểu tượng hình tách/nĩa - Cup/Fork Symbol



Vật liệu sử dụng trong sản phẩm an toàn khi tiếp xúc với thực phẩm cho dù được làm bằng kim loại, gốm sứ, giấy và bìa và nhựa

Nhãn sinh thái – Eco-Label



Nhãn sinh thái cho phép người tiêu dùng châu Âu dễ dàng xác định các sản phẩm xanh được phê duyệt chính thức trên toàn EU, Na Uy, Liechtenstein và Iceland. Được giới thiệu vào năm 1992, nhãn thông tin cho khách hàng rằng các sản phẩm được đánh dấu đáp ứng các tiêu chí thân thiện với môi trường cụ thể đã được phát triển để áp dụng cho các hàng hóa và dịch vụ tiêu dùng hàng ngày. Sản phẩm tạo ra ít chất thải, có thể tái chế, làm giảm carbon...

Nhãn sinh thái áp dụng cho các sản phẩm và dịch vụ sau :

- + Chất tẩy rửa đa năng và chất tẩy rửa cho các thiết bị vệ sinh.
- + Sản phẩm tẩy rửa gia dụng.
- + Sản phẩm dệt may.

- + Nệm.
- + Chất giặt tẩy.
- + Giấy lụa.
- + Dịch vụ cắm trại.
- + Bóng đèn.
- + Dịch vụ lưu trú du lịch.
- + Giấy sao chép và giấy đồ họa.
- + Dầu bôi trơn.
- + Máy hút bụi.
- + Chất tẩy rửa cho máy rửa chén.
- + Sơn và vecni.
- + Máy giặt.
- + Máy rửa chén.
- + Máy tính cá nhân.
- + Chất phủ gỗ.
- + Giày dép.
- + Sản phẩm giấy in.
- + Đồ gỗ.
- + Tủ lạnh.
- + Chất cải tạo môi trường trồng trọt và đất trồng.
- + Xà phòng, dầu gội và dầu xả.
- + Nước rửa chén, rửa tay.
- + Chất cải tạo đất.
- + Lớp phủ sàn cứng.
- + Ti vi.

+ Máy bơm nhiệt

+ Lớp thảm trải sàn.

Việc dán nhãn sinh thái đã được mở rộng bao gồm cá và các sản phẩm thủy sản. Điều này có nghĩa là các sản phẩm được dán nhãn sinh thái đã được sản xuất theo các tiêu chuẩn môi trường cụ thể.

Các nhãn sinh thái tư nhân đã được ngành thủy sản phát triển để ảnh hưởng đến quyết định mua của người tiêu dùng và cũng như chính sách mua sắm của các nhà bán lẻ sản phẩm thủy sản. Ngoài ra các nhà sản xuất tham gia vào các hoạt động đánh bắt và nuôi trồng thủy sản có trách nhiệm trong việc sử dụng bền vững tài nguyên thiên nhiên sẽ được đánh giá cao trên thị trường tiêu dùng.

Có nhiều loại nhãn sinh thái và logo, được phát triển bởi nhiều nhà khai thác và theo các đặc điểm khác nhau. Để giải quyết tình trạng này nhằm hài hòa nhu cầu và gắn kết, Tổ chức Lương thực và Nông nghiệp Liên Hợp Quốc (FAO) đã xây dựng Hướng dẫn về cách dán nhãn sinh thái cho cá và các sản phẩm thủy sản từ nghề đánh bắt thủy sản biển <http://www.fao.org/docrep/012/i1119t/i1119t.pdf>.

EC hiện đang chuẩn bị thực hiện theo yêu cầu của Nghị viện và Hội đồng châu Âu nhằm đệ trình một báo cáo khả thi về các lựa chọn cho chương trình nhãn sinh thái trên toàn EU cho các sản phẩm thủy sản và nuôi trồng thủy sản.

Để biết thêm thông tin truy cập website:
http://ec.europa.eu/envir/ecolabel/index_en.htm

Nhãn tái chế - Recycling Marks



Đây là biểu tượng quốc tế về tái chế. Được sử dụng để giáo dục và khuyến khích người tiêu dùng để tái chế sản phẩm, không vứt nó trong rác chung, giúp người tiêu dùng xác định và tham gia các kế hoạch tái chế bao bì và vật liệu sản phẩm. Biểu tượng này cũng được in trong các khuôn của các sản phẩm thủy tinh, kim loại, giấy hoặc nhựa.

Có nhiều loại ký hiệu tái chế cho biết sản phẩm có thể tái chế, sử dụng vật liệu tái chế hoặc chứa vật liệu tái chế.

Nhãn Green Dot



Đây là biểu tượng tượng trưng cho tái chế. Trong hầu hết các nước châu Âu, biểu tượng này có nghĩa là các nhà sản xuất có những đóng góp nhất định đối với việc tái chế bao bì.

Nhãn năng lượng – Energy Star



Đây là nhãn được thiết kế để bảo vệ tốt hơn môi trường sống và giảm mức tiêu thụ năng lượng, giảm thải khí nhà kính. Được sử dụng trong các thiết bị gia dụng, sưởi ấm, thiết bị làm mát, sản phẩm điện tử, sản phẩm chiếu sáng...

Nhãn E Mark



Nhãn này như một "hộ chiếu" về đo lường để tạo điều kiện cho việc di chuyển tự do của hàng hóa được đóng gói sẵn. Nhãn này đảm bảo rằng một số chất lỏng và các chất khác đã được đóng gói theo trọng lượng hoặc thể tích theo đúng quy định của EU. Mặc dù việc tuân thủ là không bắt buộc, việc di chuyển tự do trên toàn EU được đảm bảo cho các sản phẩm đóng gói sẵn tuân thủ các quy định của Chỉ thị.

Các thùng chứa có dấu hiệu này được gọi là trọng lượng hoặc thể tích của danh nghĩa. Nhà đóng gói (hoặc nhà nhập khẩu, nếu container được sản xuất bên ngoài EU) có trách nhiệm đảm bảo rằng các container đáp ứng các yêu cầu của EU.

Để biết thêm thông tin truy cập: http://ec.europa.eu/growth/single-market/goods/building-blocks/legal-metrology/pre-packaging/index_en.htm

Tạm nhập

Tổng cục Hải quan Romania có những tiêu chuẩn nhằm điều chỉnh hoạt động của các kho tạm nhập. Tất cả các kho tạm nhập sẽ được ủy quyền hoạt động từ các cơ quan hải quan khu vực mà không yêu cầu phải là hoặc thuộc về cơ quan hải quan. Việc ủy quyền chỉ được cấp cho những đối tượng thỏa mãn tất cả các điều kiện sau:

- + Các kho tạm nhập được thành lập trong lãnh thổ của Liên minh hải quan EU.
- + Đảm bảo cung cấp các yếu tố cần thiết nhất cho việc hoạt động.
- + Bảo đảm duy trì sổ sách theo quy định của cơ quan hải quan.
- + Đảm bảo theo điều luật của UCC đối với các khoản nợ hải quan đã phát sinh và cho các khoản nợ có thể phát sinh.

Theo điều 149 của Quy định R952/2013, thời hạn tối đa để lưu trữ tạm thời hàng hóa không thuộc EU là 90 ngày. Trong thời gian này, hàng hóa sẽ được quản lý theo thủ tục hải quan hoặc được tái xuất.

Theo điều 250 của Bộ luật Hải quan EU, thủ tục tạm nhập tái xuất cho phép hàng hóa không thuộc EU có dự định tái xuất trong lãnh thổ hải quan của EU, với điều kiện hàng hóa này không trải qua bất kỳ thay đổi nào ngoại trừ mức khấu hao thông thường. Trong trường hợp này, thuế nhập khẩu có thể được miễn hoặc giảm một phần và những hàng hóa này không phải chịu các biện pháp chính sách thương mại.

Trong trường hợp đủ điều kiện để được giảm một phần thuế nhập khẩu, các khoản thuế được đánh thuế ở mức 3% của mức thuế khi chưa được giảm nếu hàng hóa đã được nhập khẩu. Mức thuế sẽ được tính toán theo từng tháng hoặc từng phần của tháng trong thời gian hàng hóa đó được cấp phép tạm nhập, nhưng tổng số thuế phải nộp không được vượt quá số thuế (khi chưa được giảm).

Trong trường hợp đủ điều kiện được miễn thuế nhập khẩu, nhưng được nhập khẩu sau đó, các thủ tục sẽ được xem xét tại thời các yếu tố thuế sẽ là một hiệu lực tại thời điểm đăng ký tờ khai hải quan nhập khẩu tạm thời

Quy định về hạn chế và cấm nhập khẩu

Các biểu thuế được thiết kế để cung cấp cho nhà xuất/nhập khẩu các quy tắc khác nhau áp dụng cho từng sản phẩm cụ thể khi nhập khẩu vào lãnh thổ hải quan của EU hoặc xuất khẩu từ EU sang các thị trường khác. Để xác định xem một sản phẩm bị cấm hoặc bị hạn chế, các doanh nghiệp kiểm tra TARIC cho các mã sau đây:

- Công ước CITES về buôn bán động thực vật hoang dã
- PROHI cấm nhập khẩu
- RSTR hạn chế nhập khẩu.

Một số hàng hóa bị hạn chế/cấm nhập khẩu như:

- Hàng hóa nguy hiểm/bị kiểm soát: Súng đạn (Lethal and Non-Lethal Firearms) phải có giấy phép từ Đại sứ quán Romania tại nước xuất xứ. Một số vũ khí gây chết người bị cấm.
- Thuốc lá và rượu (trong lô hàng cá nhân/phi thương mại): Số lượng bị giới hạn. Ví dụ, trong lô hàng cá nhân phi thương mại trị giá không quá EUR 45/lô hàng, miễn thuế áp dụng giới hạn cho: 50 điếu thuốc lá, hoặc 1 lít đồ uống chưng cất có nồng độ cồn trên 22%, hoặc 2 lít rượu nhẹ.
- Các loài được bảo vệ: Các loài và sản phẩm của chúng được liệt kê bởi CITES (ví dụ: ngà voi, mai rùa, san hô) bị cấm.
- Thực phẩm trong lô hàng cá nhân: Rất nên tránh bao gồm thực phẩm vì điều này làm tăng nguy cơ kiểm tra hải quan.

Quy định hải quan và thông tin liên hệ

Bộ luật Hải quan Liên minh (UCC) được thông qua năm 2013 và các điều khoản nội dung của nó có hiệu lực từ ngày 1 tháng 5 năm 2016. Bộ luật này thay thế Bộ luật Hải quan Cộng đồng (CCC). Ngoài UCC, EC đã ban hành các quy định ủy quyền và thực hiện về những thay đổi thực tế về thủ tục. Những thay đổi này được bao gồm trong Quy định Ủy quyền (EU) 2015/2446, Quy định Ủy quyền (EU) 2016/341 và Quy định

Thực hiện (EU) 2015/2447.

Có một số thay đổi trong chính sách hải quan sửa đổi, cũng yêu cầu cơ quan hải quan phải có hệ thống CNTT tích hợp. Vào tháng 4 năm 2016, EC đã ban hành quyết định thực hiện (số: 2016/578) về chương trình làm việc liên quan đến việc phát triển và triển khai các hệ thống điện tử của UCC.

Hầu hết thuế hải quan và thuế giá trị gia tăng (VAT) được tính theo tỷ lệ phần trăm giá trị hàng hóa khai báo nhập khẩu. Do đó, cần phải có một bộ quy tắc chuẩn để xác định giá trị hàng hóa, sau đó sẽ được sử dụng để tính thuế hải quan. Tại Romania, thuế suất VAT tiêu chuẩn là 19% và được áp dụng cho cơ sở tính thuế đối với bất kỳ hoạt động chịu thuế nào không được miễn thuế hoặc không thuộc diện áp dụng mức thuế suất VAT giảm. Mức thuế suất giảm 9% được áp dụng cho các dịch vụ và hàng hóa như chân tay giả các loại và phụ kiện kèm theo, ngoại trừ chân tay giả, dịch vụ giao sản phẩm chỉnh hình, thuốc men cho người và thú y, dịch vụ lưu trú trong lĩnh vực khách sạn hoặc có chức năng tương tự, chẳng hạn như khu cắm trại. Mức thuế suất giảm tương tự cũng được áp dụng cho sách, báo và tạp chí, bao gồm cả sách giáo khoa, ngoại trừ những ấn phẩm được sử dụng cho mục đích quảng cáo. Kể từ ngày 1 tháng 6 năm 2015, thuế VAT đối với thực phẩm cũng được giảm xuống còn 9%.

Với khối lượng nhập khẩu khổng lồ của EU hàng năm, điều quan trọng là giá trị thương mại này phải được đo lường chính xác cho các mục đích:

- + Phân tích chính sách kinh tế và thương mại;
- + Áp dụng các biện pháp chính sách thương mại;
- + Thuế nhập khẩu và thuế hợp lý; và
- + Thống kê xuất nhập khẩu.

Các mục tiêu này được đáp ứng bằng một công cụ duy nhất - các quy tắc về giá trị hải quan. EU áp dụng khái niệm "giá trị hải quan" được quốc tế chấp nhận.

Giá trị của hàng hóa nhập khẩu là một trong ba "yếu tố thuế" làm cơ sở để đánh giá nợ thuế hải quan, thuật ngữ kỹ thuật chỉ thuế phải nộp, các yếu tố thuế khác là xuất xứ hàng hóa và biểu thuế hải quan. Để biết thêm thông tin, vui lòng truy cập trang thuật ngữ chính thức liên quan đến hải quan của EU.

Từ tháng 4 năm 2016, Hải quan Romania đã liên tiếp triển khai lịch trình làm việc để phát triển và cài đặt các hệ thống điện tử theo quy định của Bộ luật Hải quan EU. Hải quan Romania đã soạn thảo 25 sắc lệnh lập pháp để Chủ tịch Cơ quan Quản lý Tài chính Quốc gia ký và công bố trên Công báo địa phương. Các quy định mới sẽ ảnh hưởng đến các thủ tục liên quan đến: đăng ký doanh nghiệp, đại diện hải quan, xuất xứ hàng hóa, thuế, chế độ đặc biệt và khu phi thuế quan, kho bãi tạm thời, thông báo tái xuất và chữ ký điện tử.

Tổng cục Hải quan Romania: Địa chỉ: Str. Alexandru Ivasiuc, số 34-40, đường 5, khu 6, București, C.P. 60305; Điện thoại: +4021 315 58 58; Email: relatiipublice@customs.ro; vama@customs.ro

Tiêu chuẩn

Các sản phẩm đã được kiểm tra và đạt tiêu chuẩn tại nước ngoài có thể sẽ phải kiểm tra lại để đáp ứng tiêu chuẩn của EU về bảo vệ sức khỏe người tiêu dùng và bảo vệ môi trường. Trong trường hợp các sản phẩm không được quy định cụ thể theo luật của EU thì sẽ phải tuân theo Chỉ thị an toàn sản phẩm chung của EU cũng như các yêu cầu cụ thể của từng quốc gia thành viên (nếu có).

Pháp luật và các tiêu chuẩn của EU được thiết lập nhằm hài hòa và bổ sung giữa các quốc gia thành viên nhằm mục đích lưu chuyển hàng hóa một cách tự do và thuận tiện. Một phương pháp mới áp dụng là đóng dấu CE lên sản phẩm để lưu hành.

Mặc dù luật pháp EU có sự thống nhất và hài hòa chung nhằm tạo điều kiện tiếp cận thị trường chung EU, nhưng các nhà sản xuất nên lưu ý rằng các quy định (bắt buộc) và tiêu chuẩn kỹ thuật (tự nguyện) cũng có thể đóng vai trò là rào cản đối với thương mại. Để biết thêm thông tin vui lòng truy cập website: <http://ec.europa.eu/growth/single-market/goods/new-legislative-framework>.

Tiêu chuẩn nông nghiệp:

EU đã thiết lập và ban hành nhiều quy định và tiêu chuẩn trong lĩnh vực thực phẩm nhưng phải đến tháng 01/2002 mới ban hành được đạo luật tổng quan về an toàn thực phẩm. Bộ luật yêu cầu phải ghi rõ nguồn gốc xuất xứ trong toàn bộ chuỗi chế biến thực phẩm.

Các tổ chức tiêu chuẩn

ASRO: viện tiêu chuẩn quốc gia của Romania: là tổ chức phi chính phủ, phi chính trị. Thiết lập các tiêu chuẩn chung cho Romania. Nhiệm vụ chính bao gồm việc thiết lập các nguyên tắc và phương pháp về tiêu chuẩn quốc gia, phát triển và phê duyệt các tiêu chuẩn quốc gia, và tham gia các hoạt động về tiêu chuẩn của châu Âu và quốc tế. Ngoài ra, còn có trách nhiệm cung cấp thông tin cho công chúng trong lĩnh vực tiêu chuẩn, cũng như việc ban hành và phổ biến các tiêu chuẩn.

Tham khảo thêm tại website: www.asro.ro/engleza2005/default_eng.html

Địa chỉ liên hệ: Str. Mendeleev nr. 21 - 25, 010362 București

General Manager - Mr. Mircea Martiă

Phone: +4021.316.32.96 Fax: +4021.316.08.70

Email: asro@asro.ro; international@asro.ro

Website: www.asro.ro/

Thiết lập các tiêu chuẩn EU là một quá trình dựa trên sự đồng thuận và được các cơ quan tiêu chuẩn độc lập thực hiện hoạt động ở cấp quốc gia, châu Âu và quốc tế. Các tổ chức phi chính phủ rất được khuyến khích tham gia quá trình thiết lập và ban hành như các nhóm bảo vệ môi trường và người tiêu dùng.

Nhiều tiêu chuẩn ở EU được thông qua từ cơ quan tiêu chuẩn quốc tế như Tổ chức Tiêu chuẩn Quốc tế (ISO). Việc soạn thảo các tiêu chuẩn cụ thể của EU được ba tổ chức tiêu chuẩn Châu Âu xử lý:

- CENELEC: Ủy ban tiêu chuẩn về kỹ thuật điện của Châu Âu (www.cenelec.eu).
- ETSI: Viện tiêu chuẩn viễn thông Châu Âu (www.etsi.org).
- CEN: Hội đồng tiêu chuẩn Châu Âu (www.cen.eu/cen/pages/default.aspx) sẽ soạn thảo và ban hành tất cả các tiêu chuẩn trong các lĩnh vực còn lại.

Các tiêu chuẩn được thiết lập hoặc sửa đổi bởi các chuyên gia trong Ủy ban kỹ thuật hoặc trong các Nhóm công tác. Các thành viên của CEN và CENELEC là các cơ quan tiêu chuẩn quốc gia của các nước thành viên, mà các cơ quan đó có bộ phận để theo

dối và tham gia việc soạn thảo các tiêu chuẩn của châu Âu.

Ngoài ba tổ chức phát triển tiêu chuẩn trên, Ủy ban châu Âu đóng một vai trò quan trọng trong việc tiêu chuẩn hóa thông qua các gói tài trợ trong việc tham gia vào quá trình tiêu chuẩn hóa các công ty nhỏ và vừa cũng như các tổ chức phi chính phủ, chẳng hạn như các nhóm bảo vệ môi trường và người tiêu dùng.

Tham khảo thêm tại website:

www.ec.europa.eu/growth/tools-databases/mandates/index.cfm

www.portal.etsi.org/Portal_Common/home.asp

www.ec.europa.eu/enterprise/policies/european-standards/standardisation-policy/index_en.htm

Đánh giá sự phù hợp

Đánh giá sự phù hợp là một bước bắt buộc đối với các nhà sản xuất trong quá trình tuân thủ pháp luật của EU. Mục đích của việc đánh giá sự phù hợp là để đảm bảo tính nhất quán trong việc tuân thủ quy định của EU trong tất cả các khâu từ thiết kế đến sản xuất, để sản phẩm được chấp nhận khi đưa ra thị trường. Luật pháp về sản phẩm của EU cung cấp cho các nhà sản xuất một số lựa chọn đánh giá sự phù hợp, tùy thuộc vào mức độ rủi ro liên quan đến việc sử dụng các sản phẩm của họ.

Tham khảo thêm tại website: www.ec.europa.eu/enterprise/newapproach/nando/

Chứng nhận sản phẩm

Để bán được sản phẩm tại thị trường EU cũng như ở Na Uy, Iceland và Liechtenstein, các nhà xuất khẩu nước ngoài phải áp dụng nhãn CE. CE chú trọng đến vấn đề an toàn cho người tiêu dùng và bảo vệ môi trường thiên nhiên hơn là đến chất lượng của sản phẩm. Nhãn CE là một tuyên bố của nhà sản xuất rằng: Sản phẩm đã được đánh giá/kiểm nghiệm trước khi đưa ra thị trường, và tuân thủ với các yêu cầu của cộng đồng châu Âu (EU) về an toàn, sức khỏe và bảo vệ môi trường.

Sản phẩm sản xuất theo tiêu chuẩn thông qua bởi CEN, CENELEC và ETSI, và thông báo trên Official Journal được coi là phù hợp với các yêu cầu của EU. Nhà sản xuất sau đó áp dụng cách ghi nhãn hàng hóa CE để tuyên bố về sự phù hợp. Với việc ghi

nhãn CE, sản phẩm sẽ được phép lưu hành tự do trong EU. Nhà sản xuất có thể lựa chọn không sử dụng các tiêu chuẩn hài hòa của EU nhưng phải chứng minh được sản phẩm đáp ứng được sự cần thiết về an toàn và các quy định thực hiện. Rào cản thương mại xảy ra trong quá trình thiết kế hơn là khi tiêu thụ trên thị trường, tiêu chuẩn được phát triển bởi các tổ chức tiêu chuẩn hóa liên quan châu Âu, và khi các công ty nước ngoài không có quyền tiếp cận quá trình chuẩn hóa thông qua sự hiện diện của châu Âu.

Ghi dấu nhãn CE chủ yếu biểu thị cho các cơ quan kiểm soát quốc gia của các nước thành viên, và sử dụng nó đơn giản hóa các nhiệm vụ giám sát thị trường thiết yếu của sản phẩm điều chỉnh. Do việc giám sát thị trường còn thiếu sót, nên EU đã thông qua Khuôn khổ pháp lý mới, có hiệu lực vào năm 2010. Khuôn khổ pháp lý mới giống như một kế hoạch chi tiết cho tất cả các luật đánh dấu CE, các định nghĩa về sự hài hòa, trách nhiệm, giám sát thị trường và sự cấp phép của châu Âu.

Ghi nhãn CE không chứa thông tin chi tiết kỹ thuật về sản phẩm, nhưng phải có đủ thông tin cho phép các thanh tra theo dõi và kiểm tra sản phẩm nhằm xác định được nhà sản xuất hoặc đại diện được ủy quyền thành lập tại EU. Thông tin chi tiết này không cần xuất hiện bên cạnh ghi nhãn CE, mà là trên tờ khai phù hợp (do nhà sản xuất hoặc được ủy quyền đại lý phải có khả năng cung cấp bất kỳ lúc nào, cùng với các tập tin kỹ thuật của sản phẩm), hoặc các tài liệu kèm theo sản phẩm.

Cấp phép

Kiểm tra độc lập và chứng nhận của các phòng thí nghiệm được biết đến như là những cơ quan quốc gia có thẩm quyền cấp phép chính thức trong việc kiểm tra và chứng nhận theo các yêu cầu của EU. “Cơ quan Cấp phép Châu Âu” (<http://www.european-accreditation.org>) là một tổ chức đại diện cho cơ quan cấp phép quốc gia được công nhận. Cơ quan phê chuẩn châu Âu được mở tại những quốc gia thuộc khu vực địa lý châu Âu và hoạt động theo một hệ thống phê chuẩn tương thích với các tiêu chuẩn EN và ISO/IEC.

Ở Romania, cơ quan có thẩm quyền cấp phép là:

RENAR / Hiệp hội cấp phép Romania

Điện thoại: + 40 21 402 04 71

Fax: + 40 21 402 04 89

Trang web: www.renar.ro

E-mail: renar@renar.ro

Công bố quy định kỹ thuật

Tạp chí Official Journal là công báo chính thức công bố các quy chuẩn kỹ thuật của Liên minh châu Âu. Công báo được xuất bản hàng ngày trên internet và bao gồm cả luật dự thảo và luật đã được thông qua cũng như án lệ, các nghiên cứu của các hội đồng v.v...

Tham khảo tại các website:

<http://eur-lex.europa.eu/JOIndex.do?ihmlang=en>

http://ec.europa.eu/enterprise/policies/european-standards/harmonised-standards/index_en.htm

http://ec.europa.eu/enterprise/tris/index_en.htm

Các nước thành viên của Tổ chức Thương mại Thế giới (WTO) phải tuân thủ Hiệp định về hàng rào kỹ thuật trong thương mại (TBT Agreement) nhằm báo cáo với WTO tất cả các quy định kỹ thuật được đề xuất có thể ảnh hưởng đến thương mại với các nước thành viên khác.

Hiệp định thương mại.

Romania ký một số hiệp định song phương tránh đánh thuế hai lần (DTAs). Một số các hiệp định thương mại của EU mang lại ưu đãi cho Romania.

<http://ec.europa.eu/trade/policy/countries-and-regions/development/generalised-scheme-of-preferences/>

<http://ec.europa.eu/trade/policy/countries-and-regions/regions/euro-mediterranean-partnership/>

Ký với Moldova: http://trade.ec.europa.eu/doclib/docs/2008/july/tradoc_139804.pdf

Ký với khối Mercosur:

<http://ec.europa.eu/trade/policy/countries-and-regions/regions/mercosur/>

Hiệp định đối tác với các quốc gia ACP countries (Châu Phi, Caribe và Thái Bình Dương:

https://ec.europa.eu/europeaid/regions/african-caribbean-and-pacific-acp-region/cotonou-agreement_en

Hiệp định thương mại do xuyên Đại tây dương TTIP (Transatlantic Trade and Investment Partnership): <https://www.consilium.europa.eu/media/39180/st06052-en19.pdf>

<http://ec.europa.eu/trade/policy/countries-and-regions/agreements/>

<http://trade.ec.europa.eu/doclib/html/118238.htm>

Các FTA: http://trade.ec.europa.eu/doclib/docs/2006/december/tradoc_118238.pdf

http://ec.europa.eu/trade/policy/countries-and-regions/index_en.htm

http://ec.europa.eu/trade/issues/bilateral/regions/index_en.htm

Đàm phán thương mại: <http://trade.ec.europa.eu/doclib/html/151381.htm>

Hiệp định thương mại: <https://www.customs.ro/agenti-economici/origineamarfurilor/acorduri-preferentiale-ale-ue>

Hiệp định tránh đánh thuế hai lần:

http://static.anaf.ro/static/10/Anaf/AsistentaContribuabili_r/Conventii/Conventii.htm

Cấp phép cho các dịch vụ đặc biệt

Chính phủ yêu cầu phải có một số giấy tờ bắt buộc nếu muốn kinh doanh tại Romania. Các mẫu giấy này thường được gọi tắt là Giấy phép đặc biệt. Các lĩnh vực kinh doanh cần loại giấy phép đặc biệt này như: bảo hiểm, ngân hàng, vận tải, thanh toán điện tử, kế toán, tuyển dụng nhân sự, dược phẩm, sòng bạc ...

Thủ tục để kinh doanh các dịch vụ đặc biệt là :

- Cá nhân có dự định định cư tại Romania và kinh doanh tại đây: trong trường hợp này yêu cầu phải có tay nghề.

- Những cá nhân có ý định cung cấp dịch vụ một cách tạm thời tại Romania: trong trường hợp này, cá nhân đó chỉ cần thực hiện một tờ khai sơ bộ và nộp cho chính quyền địa phương. Nếu các ngành nghề có tác động nghiêm trọng về sức khỏe hoặc sự an toàn thì các nhà chức trách quốc gia có thể kiểm tra trước về trình độ chuyên môn của cá nhân đó. Việc cấp phép do nhiều cơ quan khác nhau thực hiện như Bộ, các tổ chức chính thức. EU có một cơ sở dữ liệu về các lĩnh vực đặc biệt cung cấp các thông tin về từng nghề được quy định trong EU, bao gồm chi tiết về các chỉ thị, hồ sơ và các nhà chức trách của từng quốc gia với đầy đủ thông tin liên hệ cá nhân.

www.ec.europa.eu/taxation_customs/customs/customs_duties/tariff_aspects/customs_tariff/index_en.htm

Chứng nhận sản phẩm

Ghi nhãn và đánh dấu

Các nhà sản xuất nên nhớ rằng, ngoài các đề án bắt buộc và tự nguyện ghi nhãn của EU, đề án tự nguyện ghi nhãn của các quốc gia vẫn có thể được áp dụng. Các đề án có thể được đánh giá cao bởi người tiêu dùng, và do đó, trở thành không thể thiếu cho các mục đích tiếp thị.

Các nhà sản xuất nên lưu ý rằng tất cả các yêu cầu dán nhãn đều theo đơn vị hệ mét (m), việc ghi nhãn kép cũng được chấp nhận. Sử dụng ngôn ngữ trên nhãn là chủ đề của Ủy ban Truyền thông, khuyến khích thông tin đa ngôn ngữ, trong khi vẫn giữ quyền của các nước thành viên yêu cầu sử dụng ngôn ngữ của nước tiêu thụ.

EU yêu cầu một số sản phẩm phải được bán với số lượng được tiêu chuẩn hóa. Chỉ thị 2007/45/EC của Hội đồng đã điều chỉnh bao bì của rượu vang và rượu mạnh trên toàn EU. Các quy chuẩn hiện tại của quốc gia sẽ được hủy bỏ với một số ngoại lệ cho các nhà sản xuất trong nước. Xem thêm tại website:

http://ec.europa.eu/enterprise/sectors/legal-metrology-and-prepack/prepacked-products/index_en.htm

Nhãn sinh thái

Nhãn sinh thái EU là loại nhãn tự nguyện mà các nhà xuất khẩu có thể trình bày trên

các sản phẩm đáp ứng được tiêu chuẩn cao đối với việc bảo vệ môi trường. Nhãn sinh thái là một công cụ tiếp thị nhằm khuyến khích người tiêu dùng mua các sản phẩm thân thiện với môi trường. Tiêu chuẩn cho việc trình bày nhãn sinh thái rất nghiêm ngặt bao gồm toàn bộ vòng đời của sản phẩm từ khâu sản xuất, sử dụng và tiêu hủy. Những tiêu chí này được xem xét lại 3 - 5 năm/lần để đưa thêm vào cho phù hợp với quy trình sản xuất. Hiện đang có 13 nhóm sản phẩm khác nhau và hơn 17.000 loại giấy phép được cấp.

Đơn xin trình bày nhãn sinh thái cần được gửi trực tiếp đến cơ quan có thẩm quyền của các nước thành viên nơi sản phẩm được bán. Lệ phí áp dụng từ 275 euro đến 1.600 euro tùy thuộc vào yêu cầu kiểm tra để xác minh sản phẩm có đủ điều kiện hay không, mức phí hàng năm sử dụng logo thông thường từ 480 đến 2.000 USD, với giảm 20% cho các công ty đã đăng ký qua Chương Trình Đánh giá và Quản lý Sinh thái của Liên Minh Châu Âu (EU Eco-Management and Audit Scheme (EMAS)) hoặc được cấp giấy chứng nhận theo tiêu chuẩn quốc tế ISO 14001. Có thể chiết khấu cho các doanh nghiệp vừa và nhỏ.

Thông tin tham khảo thêm tại website:
http://ec.europa.eu/environment/ecolabel/index_en.htm

Thông tin liên hệ

CEN – Ủy ban châu Âu về Tiêu chuẩn hóa và xử lý các tiêu chuẩn khác

Địa chỉ: Avenue Marnix 17

B – 1000 Brussels, Bỉ

Điện thoại: 32.2.550.08.11

Fax: 32.2.550.08.19

Website: <http://www.cen.eu>

CENELEC – Ủy ban châu Âu về Tiêu chuẩn kỹ thuật điện

Địa chỉ: Avenue Marnix 17

B – 1000 Brussels, Bỉ

Điện thoại: 32.2.519.68.71

Fax: 32.2.519.69.19

Website: <http://www.cenelec.eu>

ETSI – Viện Tiêu chuẩn viễn thông châu Âu

Địa chỉ: Route des Lucioles 650

F – 06921 Sophia Antipolis Cedex, Pháp

Điện thoại: 33.4.92.94.42.00

Fax: 33.4.93.65.47.16

Website: <http://www.etsi.org>

SBS – Tiêu chuẩn doanh nghiệp nhỏ

Địa chỉ: 4, Rue Jacques de Lalaing

B-1040 , Bỉ

Điện thoại: +32.2.285.07.27

ANEC - Các Hiệp hội châu Âu cho phối hợp với người tiêu dùng đại diện trong tiêu chuẩn hóa

Địa chỉ: Avenue de Tervuren 32, Box 27

B – 1040 Brussels, Bỉ

Điện thoại: 32.2.743.24.70

Fax: 32.2.706.54.30

Website: <http://www.anec.org>

ECOS – Tổ chức tiêu chuẩn hóa môi trường thành thị châu Âu

Địa chỉ: Rue d'Edimbourg 26

B – 1050 Brussels, Bỉ

Điện thoại: 32.2.894.46.55

Fax: 32.2.894.46.10

Website: <http://www.ecostandard.org>

EOTA – Tổ chức đánh giá kỹ thuật châu Âu (đối với sản phẩm xây dựng)

Địa chỉ: Avenue des Arts 40

B – 1040 Brussels, Bỉ

Điện thoại: 32.2.502.69.00

Fax: 32.2.502.38.14

Website: <http://www.eota.be/>

Website EU

Cơ sở dữ liệu thuế hải quan trực tuyến (TARIC):

http://ec.europa.eu/taxation_customs/customs/customs_duties/tariff_aspects/customs_tariff/index_en.htm

Cộng đồng hiện đại hóa mã hải quan (MCCC):

http://europa.eu/legislation_summaries/customs/do0001_en.htm

Cơ quan hóa chất châu Âu (ECHA):

<http://echa.europa.eu>

Liên minh thuế và hải quan:

http://ec.europa.eu/taxation_customs/customs/index_en.htm

Chương 4. Bán hàng và dịch vụ tại thị trường Romania

Kênh phân phối và bán hàng.

Thị trường bán lẻ của Romania bị chi phối bởi các tập đoàn quốc tế lớn, tương tự như các nước châu Âu khác. Các hình thức hiện đại này đã mở rộng đáng kể thị phần của mình.

- Đại siêu thị (Hypermarkets): Các nhà khai thác lớn bao gồm Kaufland, Carrefour, Auchan, Cora, và Lidl (hoạt động theo mô hình cửa hàng giảm giá). Các kênh này phục vụ cho việc mua sắm số lượng lớn và hàng tuần.
- Siêu thị và Cửa hàng Tiện lợi: Các chuỗi như Mega Image, Carrefour Market/Express và các chuỗi khác phổ biến cho việc mua sắm hàng ngày và tại địa phương, đặc biệt là ở khu vực thành thị.
- Cửa hàng Giảm giá (Discount Stores): Các nhà bán lẻ như Lidl và Penny Market tập trung vào giá thấp và chủng loại hạn chế, đang có tốc độ tăng trưởng đáng kể.
- Bán buôn Tự phục vụ (Cash & Carry): Các nhà khai thác như Metro và Selgros phục vụ các doanh nghiệp, bao gồm các nhà bán lẻ nhỏ và phân khúc HoReCa (Khách sạn/Nhà hàng/Catering).
- Cửa hàng Chuyên biệt và Tự phục vụ (DIY): Thị trường cũng bao gồm các cửa hàng chuyên biệt, cửa hàng bách hóa và các cửa hàng Tự làm (DIY) chuyên dụng.

Đối với kênh thương mại truyền thống, mặc dù thị phần đã giảm, thương mại truyền thống (các cửa hàng độc lập nhỏ, ki-ốt, người bán hàng rong và chợ ngoài trời) vẫn duy trì sự hiện diện, đặc biệt là bên ngoài các trung tâm đô thị lớn. Hệ thống bán lẻ thường được mô tả là có tính chất phân mảnh do số lượng lớn các đơn vị nhỏ, độc lập.

Kênh thương mại điện tử: đây là kênh phát triển nhanh nhất. Thương mại điện tử là động lực tăng trưởng lớn ở Romania, tự hào có một trong những tốc độ tăng trưởng cao nhất ở Trung và Đông Âu (CEE) và tỷ lệ thâm nhập internet trên 90%.

- Đối với phương thức thương mại điện tử, các ngành hàng thời trang, điện tử và các sản phẩm chăm sóc cá nhân/gia đình là những mặt hàng trực tuyến mạnh mẽ. Thương mại điện tử thực phẩm cũng đang có sự tăng trưởng tích cực.

- Việc thanh toán trong thương mại điện tử bằng thẻ trực tuyến đang tăng trưởng mạnh, tuy nhiên thanh toán khi giao hàng (COD) vẫn là một phương thức thanh toán được sử dụng nhiều.

- Số lượng người mua sắm trực tuyến đang tăng đều đặn, mở rộng sang cả các khu vực nông thôn, mặc dù chỉ một phần người dùng internet mua sắm trực tuyến thường xuyên.

Hệ thống phân phối và hậu cần: Các cấp độ bán buôn, bán lẻ và các dịch vụ hỗ trợ thiết yếu như đóng gói, kho bãi và trưng bày hàng hóa đều đã phát triển tốt. Vị trí chiến lược của Romania đang thu hút đầu tư vào trung tâm hậu cần và trung tâm phân phối, đặc biệt để phục vụ thương mại điện tử.

Đại lý và nhà phân phối: Nhiều công ty quốc tế tận dụng đại lý địa phương hoặc nhà phân phối địa phương để thâm nhập thị trường. Các nhà phân phối thường xử lý việc nhập khẩu, lưu trữ và phân phối vật lý sản phẩm.

Nhượng quyền thương mại (Franchising): Nhượng quyền là một mô hình phổ biến với nhiều cơ hội đáng kể, đặc biệt trong lĩnh vực thực phẩm và đồ uống, quán cà phê và dịch vụ. Ở Romania có số lượng lớn các mô hình trên thị trường là nhượng quyền quốc tế.

Thành lập công ty.

Việc thành lập công ty ở Romania khá hấp dẫn do chính sách thuế ưu đãi (đặc biệt cho doanh nghiệp siêu nhỏ) và là cửa ngõ vào thị trường EU. Dưới đây là thông tin tổng quan về các bước và loại hình công ty phổ biến:

Loại hình phổ biến nhất, đặc biệt cho nhà đầu tư nước ngoài và doanh nghiệp vừa và nhỏ, là:

Công ty Trách nhiệm hữu hạn (Societate cu Răspundere Limitată - S.R.L.):

- Thành viên: Có thể do một người duy nhất làm chủ hoặc có từ 2 đến tối đa 50 thành viên.
- Vốn điều lệ: Không còn quy định mức vốn tối thiểu.
- Trách nhiệm: Các thành viên chỉ chịu trách nhiệm trong phạm vi số vốn đã góp.

- Quản lý: Được quản lý bởi một hoặc nhiều Giám đốc.

Công ty Cổ phần (Societate pe Acțiuni - S.A.): Phù hợp cho các doanh nghiệp lớn muốn huy động vốn từ công chúng.

- Cổ đông: Cần tối thiểu 2 cổ đông.

- Vốn điều lệ: Mức vốn tối thiểu là 90.000 RON (khoảng 18.000 EUR).

- Trách nhiệm: Cổ đông chịu trách nhiệm trong phạm vi giá trị cổ phiếu nắm giữ.

Quá trình thành lập công ty ở Romania thường bao gồm các bước sau, có thể kéo dài từ 2 đến 4 tuần nếu thực hiện qua thủ tục từ xa:

- Lựa chọn Loại hình Công ty và Tên Công ty: Quyết định loại hình (phổ biến nhất là S.R.L.).

- Kiểm tra và đăng ký tên công ty.

Chuẩn bị Hồ sơ:

- Hộ chiếu/giấy tờ tùy thân của người sáng lập.

- Xác nhận địa chỉ cư trú.

- Mã số thuế cá nhân.

- Thông tin về hoạt động kinh doanh.

- Xác nhận Trụ sở Công ty: Mỗi công ty phải có một văn phòng tại Romania (có thể cần không gian văn phòng thực tế, tùy thuộc vào yêu cầu của ngân hàng).

Soạn thảo Điều lệ Công ty (Articles of Association): Xác định cơ cấu quản lý, vốn điều lệ, mục tiêu hoạt động, v.v.

Mở Tài khoản Ngân hàng Doanh nghiệp và Góp Vốn: Tiến hành thủ tục mở tài khoản và chuyển vốn điều lệ (nếu có yêu cầu).

Nộp Hồ sơ tại Cơ quan Đăng ký Thương mại (Trade Register Office - ONRC): Nộp tất cả các tài liệu đã chuẩn bị; Đăng ký kinh doanh và nhận các giấy tờ chứng nhận.

Đăng ký Thuế và Bảo hiểm Xã hội: Hoàn tất các thủ tục đăng ký thuế (VAT nếu cần) và đăng ký nhân viên (nếu có).

Lưu ý về ưu đãi Thuế cho Doanh nghiệp siêu nhỏ (Microenterprise): Các công ty có thể hưởng mức thuế thu nhập doanh nghiệp ưu đãi 1% nếu đáp ứng các điều kiện, bao gồm việc phải có ít nhất một nhân viên và nhận lương (người sở hữu công ty thường được tuyển dụng làm giám đốc). Thuế chia cổ tức là 10%.

Hỗ trợ Chuyên nghiệp: Để quá trình diễn ra nhanh chóng và đúng luật, bạn nên thuê luật sư hoặc công ty tư vấn chuyên nghiệp tại Romania để hỗ trợ về thủ tục pháp lý, dịch thuật công chứng và nộp hồ sơ.

Nhượng quyền thương mại

Nhượng quyền thương mại tại Romania đang nổi lên như một phương pháp mở rộng kinh doanh được ưu tiên ở Romania, chủ yếu do cấu trúc của nó giúp giảm thiểu rủi ro kinh doanh vốn có.

Dù đang gia tăng, mức độ phát triển nhượng quyền tại Romania vẫn thấp hơn đáng kể so với Liên minh Châu Âu (EU). Theo Hiệp hội Nhượng quyền Romania, hiện có hơn 400 thương hiệu nhượng quyền hoạt động trong nhiều lĩnh vực khác nhau tại Romania. Trong khi đó, ở châu Âu có khoảng 10.000 mạng lưới nhượng quyền.

Nhượng quyền trở nên phổ biến với các doanh nhân Romania vì nó mang lại khả năng tăng quy mô kinh doanh lên gấp 10 lần trong thời gian ngắn hơn so với các phương pháp mở rộng khác. Phân tích nội bộ của Franchwise cho thấy số lượng bên nhượng quyền Romania áp dụng hệ thống này đã tăng 30% trong giai đoạn 2020–2022 so với năm 2019.

Hoạt động nhượng quyền thương mại tại Romania được điều chỉnh bởi Luật số 79 ban hành tháng 4 năm 1998.

Sphera Franchise Group S.A. (SFG) là tập đoàn lớn nhất vận hành các thương hiệu nhà hàng dịch vụ nhanh (quick service) lớn tại Romania, Moldova và Ý. Tính đến ngày 30 tháng 6 năm 2025, Tập đoàn vận hành 177 nhà hàng. Trong nửa đầu năm 2025, Tập đoàn phải đối mặt với áp lực biên lợi nhuận, lạm phát chi phí (như chi phí lương, tiện ích và giá gia cầm), và các biện pháp tài khóa không thuận lợi của chính phủ Romania (như tăng VAT).

Thương hiệu: Taco Bell (CFF) ghi nhận mức tăng trưởng doanh số mạnh nhất là +18.4% so với H1 2024, đạt 50,069 nghìn RON. Lợi nhuận hoạt động nhà hàng của Taco Bell tăng 49.7% so với cùng kỳ năm trước; KFC Romania (USFN Romania) đạt lợi nhuận hoạt động nhà hàng là 46,856 nghìn RON, nhưng giảm 38.2% so với năm trước; Pizza Hut (ARS) ghi nhận khoản lỗ hoạt động nhà hàng là 337 nghìn RON, nhưng đã giảm lỗ 74% so với năm trước nhờ các biện pháp tối ưu hóa mạng lưới.

Sự phát triển của ngành kinh doanh nhượng quyền dệt may tại Romania diễn ra chậm hơn do ảnh hưởng của khủng hoảng kinh tế, dẫn đến việc giảm sức mua của người tiêu dùng do cắt giảm lương, hủy bỏ các khoản thưởng và mất việc làm. Chi tiêu cho quần áo và giày dép của người dân Romania đã giảm, chỉ còn chiếm 5.3% tổng chi tiêu hộ gia đình. Các thương hiệu bị ảnh hưởng nặng nhất là những thương hiệu nhắm đến người tiêu dùng có thu nhập cao (ví dụ: Escada, Esprit, Etam) và thu nhập trung bình (ví dụ: Debenhams, Gap). Các thương hiệu ít bị ảnh hưởng là các nhượng quyền thương mại nhắm vào người tiêu dùng có thu nhập thấp, cung cấp giá thấp, đa dạng sản phẩm và mô hình có vòng đời rất ngắn (fast fashion). Ngành hàng quần áo và phụ kiện tại Romania có hơn 100 công ty đã mở hình thức nhượng quyền.

Bên cạnh bán lẻ truyền thống, một số các lĩnh vực chuyên biệt đang phát triển mạnh như:

- Năng lượng Xanh (Hệ thống Quang điện): Đây là một trong những cơ hội kinh doanh hấp dẫn nhất với tiềm năng tăng trưởng khổng lồ. Solar Fix, một công ty 100% của Romania chuyên lắp đặt hệ thống năng lượng mặt trời, là một ví dụ điển hình và đang vận hành hai cơ sở nhượng quyền tại Brasov và Craiova.
- Giáo dục Ngôn ngữ: Lingotot, một mô hình quốc tế từ Vương quốc Anh, chuyên dạy ngoại ngữ cho trẻ em. Khoản đầu tư cần thiết cho master franchisee tại Romania là 150.000 euro (chưa bao gồm VAT) để có quyền độc quyền cho toàn bộ thị trường.
- Sản phẩm Gia dụng/Vệ sinh: POK là một ví dụ nổi bật trong lĩnh vực sản phẩm tẩy rửa và gia dụng, cung cấp hơn 3.500 mặt hàng. Lĩnh vực này có nhu cầu ổn định bất kể biến động thị trường.
- Bất động sản: STARTIMOB được liệt kê trong danh sách các cơ hội nhượng quyền

hứa hẹn hàng đầu tại Romania.

- Hệ sinh thái Cửa hàng Tiện lợi (Żabka/Froo): Żabka Group đã mở rộng sang Romania với định dạng bán lẻ tiện lợi "Froo". Tính đến tháng 6 năm 2025, có 106 cửa hàng Froo đã được mở tại Bucharest.

Việc hỗ trợ các thủ tục, chính sách và quy định về nhượng quyền tại Romania, các nhà đầu tư có thể liên hệ với Hiệp hội Nhượng quyền Romania (RFA). Được thành lập vào năm 2006, RFA là một hiệp hội phi lợi nhuận nhằm thúc đẩy và bảo vệ đạo đức của cả bên nhượng quyền và bên nhận quyền. RFA có một ủy ban hòa giải bao gồm các chuyên gia quốc tế để nỗ lực giải quyết các tranh chấp một cách thân thiện.

Các nhà đầu tư tại Romania có thể hưởng lợi từ một số ưu đãi của nhà nước. Các lĩnh vực đủ điều kiện nhận hỗ trợ này bao gồm các ngành công nghiệp chế biến nông sản, công nghiệp chế biến, phát điện và cung cấp năng lượng điện và nhiệt, dịch vụ CNTT và truyền thông, và bảo vệ môi trường.

Tiếp thị trực tiếp

Hiệp hội tiếp thị trực tiếp Romania (ARMAD) là thành viên của Liên đoàn tiếp thị trực tiếp Châu Âu (FEDMA) và Hiệp hội Thương mại điện tử và đặt hàng trực tuyến Châu Âu (EMOTA). ARMAD có 20 thành viên là các công ty tiếp thị trực tiếp và 4 thành viên là các học viện. Ngành tiếp thị trực tiếp đang phát triển bất chấp nó đã hình thành từ lâu trong các công ty của Romania.

Tiếp thị trực tiếp và thư chào hàng trong chừng mực nào đã được hưởng lợi nhờ việc sử dụng thẻ tín dụng tại Romania. Thẻ tín dụng tạo nhiều lợi thế cho người tiêu dùng và nhiều tiện ích cho việc bán lẻ không theo lối truyền thống như đặt hàng qua thư tín và thương mại điện tử. Hầu hết các cửa hàng bách hóa lớn sử dụng tiếp thị trực tiếp thông qua các chương trình thư đặt hàng trên hệ thống quản lý những chủ thẻ chiết khấu của riêng họ. Các chương trình bán hàng tiêu dùng và điện gia dụng theo phương thức trả góp đang trở nên phổ biến với người tiêu dùng. Bán hàng trên TV được giới thiệu vài năm nay và nhanh chóng được chấp nhận. Phương thức bán hàng này cũng đang phát triển trong vòng vài năm gần đây.

Các quy định bán hàng từ xa.

EU ban hành những quy định, điều luật về việc bán hàng từ xa và bắt buộc mọi công ty hoạt động trên thị trường đều phải tuân thủ. Điều luật là tập hợp các quy định các điều “được làm” và “không được làm”. EU quy định việc tiếp thị trực tiếp phải cung cấp thông tin rõ ràng về sản phẩm, nhà sản xuất, giá cả, dịch vụ hậu mãi...

Năm 2011, EU kết hợp luật bảo vệ người tiêu dùng với một số quy định hiện hành để ban hành một bộ luật thống nhất về “Quyền của người tiêu dùng”. Các quy định này sẽ áp dụng cho các hoạt động mua bán mà hợp đồng được ký kết sau ngày 13/6/2014, và sẽ thay thế tất cả các quy định trước đây. Bộ luật này quy định về tất cả các thông tin cốt lõi mà các thương nhân phải cung cấp cho người mua khi ký kết hợp đồng.

Năm 2013, EU đã thông qua quy định về giải quyết tranh chấp hỗ trợ cho người tiêu dùng. Quy chế giải quyết tranh chấp trực tuyến sẽ thiết lập một nền tảng trực tuyến trên toàn EU để giải quyết tranh chấp của người tiêu dùng phát sinh từ các giao dịch trực tuyến. Dự án này đi vào hoạt động vào cuối năm 2015.

Liên doanh/cấp phép

Các công ty nước ngoài có thể thâm nhập thị trường Romania bằng cách hợp tác với đối tác Romania hoặc có thể hoạt động với hình thức 100% vốn nước ngoài. Việc liên doanh bao với các đối tác Romania có nhiều ưu điểm như tiếp cận thị trường nhanh chóng thông qua các kinh nghiệm, mối quan hệ, và năng lực hiện có của các đối tác địa phương. Các liên doanh cũng được miễn thủ tục đăng ký với chính quyền địa phương. Bên cạnh những ưu điểm, một số khó khăn trong việc liên doanh là việc mất kiểm soát, các chi phí và khó khăn của đối tác địa phương trong việc đáp ứng nhu cầu của phía công ty nước ngoài ...

Kênh phân phối và bán hàng

Phân phối hàng hóa và dịch vụ ở Romania là tương tự như các nước châu Âu khác. Các cấp bán buôn và bán lẻ cũng như các dịch vụ hỗ trợ như đóng gói, lưu kho và bán hàng, đều phát triển đầy đủ ở Romania. Tại Ruman, có đầy đủ các loại hình cửa hàng bán lẻ, cửa hàng nhượng quyền, các đại lý nhằm phục vụ và cung cấp các dịch vụ khác nhau, từ dịch vụ điện thoại di động, tư vấn đến các dịch vụ về phần mềm và CNTT.

Hệ thống các cửa hàng bán lẻ Romania tương tự như trên toàn châu Âu, bao gồm các

cửa hàng đặc sản, siêu thị, đại siêu thị, cửa hàng bán sỉ, các cửa hàng, cửa hàng tiện lợi, cửa hàng tự phục vụ, ki-ốt bán hàng, chợ ngoài trời và trung tâm bán sỉ. Mặc dù có sự tăng trưởng nhanh chóng của trung tâm mua sắm và siêu thị, nhiều người tiêu dùng đô thị vẫn dựa vào các cửa hàng nhỏ và chợ trong việc mua sắm hàng ngày.

Romania là một trong những mục tiêu hàng đầu ở Đông Âu đối với các nhà bán lẻ như Metro, Carrefour và Selgros. Trong nhiều năm nay, thị trường bán lẻ nội địa bị Carrefour và Cora chi phối trong phân khúc đại siêu thị (hoặc Big Box) phân khúc, trong khi đó Metro và Selgros đã cạnh tranh trên phân khúc siêu thị bán sỉ. Đa số các nhà bán lẻ đều có kế hoạch mở rộng quy mô hoạt động kinh doanh tại Romania trong các năm tiếp theo. Các siêu thị nước ngoài cũng có thị phần trên thị trường Romania. Các nhãn hiệu nước ngoài đầu tiên tham gia thị trường là chuỗi siêu thị Metro Cash & Carry vào năm 1996, tiếp theo là Billa, Gima, Carrefour, XXL, Auchan, Kaufland, Mega Image (Delhaize Group), và Artima.

Thương mại điện tử

Thương mại điện tử ở Romania đang trải qua quá trình chuyển đổi nhanh chóng, trở thành một phần không thể thiếu của nền kinh tế quốc gia và đang định vị mình trong thị trường kỹ thuật số rộng lớn hơn của Liên minh Châu Âu (EU). Romania được coi là ngôi sao đang lên trong thương mại điện tử châu Âu, mang lại tiềm năng bán hàng lớn với rào cản cạnh tranh tương đối thấp so với các thị trường đã phát triển khác.

Thị trường thương mại điện tử Romania đã đạt giá trị cao nhất từ trước đến nay là 8,86 tỷ USD vào năm 2024. Dự báo tăng trưởng thị trường được dự báo sẽ vượt qua 9,43 tỷ USD vào năm 2025. Doanh thu dự kiến sẽ có tốc độ tăng trưởng kép hàng năm (CAGR 2025-2029) là 7,5%, dẫn đến khối lượng thị trường dự kiến đạt 12,66 tỷ USD vào năm 2029. Thương mại điện tử Romania được dự báo sẽ tạo ra thêm 55,0 tỷ USD doanh số bán hàng trực tuyến trong giai đoạn từ 2025 đến 2029.

Thương mại điện tử chiếm 8,5% tổng thị trường bán lẻ. Tỷ lệ này cho thấy còn nhiều cơ hội tăng trưởng đáng kể. Người mua sắm trực tuyến: Số lượng người mua sắm trực tuyến đạt 10,2 triệu người vào năm 2024, chiếm 55% người dùng internet ở Romania. Tỷ lệ thâm nhập internet ở Romania là cao, đạt trên 94% vào năm 2024. Người mua sắm trực tuyến chi tiêu trung bình 986 USD hàng năm vào năm 2024.

Sự mở rộng thị trường thương mại điện tử chủ yếu được thúc đẩy bởi các khu vực nông thôn nhờ các tùy chọn thanh toán và logistics được cải thiện, giúp mua sắm trực tuyến có sẵn trên khắp đất nước.

Trong Quý 4 năm 2024, các danh mục mua sắm trực tuyến phổ biến nhất là sản phẩm làm đẹp (64%) và thời trang (63%). Ngành hàng làm đẹp và chăm sóc cá nhân đã vượt qua thời trang để trở thành danh mục trực tuyến được ưa chuộng nhất. Các sản phẩm tăng trưởng nhanh nhất (Dự báo): Hàng tạp hóa điện tử (e-grocery), thiết bị gia dụng, làm đẹp, ô tô & xe máy (auto & moto), và sở thích. Người tiêu dùng chọn cửa hàng trực tuyến chủ yếu dựa trên dịch vụ giao hàng miễn phí (41%), tiếp theo là mô tả sản phẩm chi tiết (27%) và tính minh bạch về chi phí (24%).

Thị trường đang đối mặt với những thách thức đáng kể, bao gồm sự cạnh tranh gay gắt từ các thị trường Tây Âu đã ổn định và những lo ngại về niềm tin của người tiêu dùng.

eMAG là sàn giao dịch lớn nhất và phổ biến nhất ở Romania, với hơn 56.000 người bán đang hoạt động. eMAG nắm giữ vị trí dẫn đầu tương tự như Allegro ở Ba Lan. Các nền tảng phổ biến khác bao gồm Fashion Days (chuyên về thời trang, thuộc sở hữu của eMAG), Altex (chuyên về điện tử), và Flanco (chuỗi bán lẻ lớn, chuyên về điện tử và thiết bị gia dụng). Khách hàng ưa chuộng sàn giao dịch vì sự tiện lợi, lựa chọn sản phẩm đa dạng, giao dịch nhanh chóng, tùy chọn thanh toán tiêu chuẩn hóa và quản lý đổi trả hàng chất lượng cao.

Bên cạnh đó, các nền tảng thương mại điện tử của Trung Quốc đang tăng cường tập trung vào Châu Âu trong đó có Romania do thị trường Châu Á đã gần bão hòa. Các gã khổng lồ như Shein (thời trang siêu tốc) và Temu (sàn giao dịch) đang nhanh chóng trở nên phổ biến ở Romania. Temu đang theo sát eMAG về số lượng người dùng tại thị trường Romania.

Shein và Temu đang áp dụng các chiến lược đổi mới như đảo ngược chuỗi cung ứng truyền thống bằng cách kết nối trực tiếp với các nhà máy ở Trung Quốc, bỏ qua các khâu trung gian và sử dụng thuật toán để sản xuất các lô hàng thử nghiệm nhỏ, dựa trên nhu cầu thực tế thay vì dự báo. Sự mở rộng nhanh chóng của các nền tảng của Trung Quốc chắc chắn sẽ tác động đến thị trường kho bãi CEE và Romania. Ví dụ, Trendyol (thuộc sở hữu của Alibaba) đã thuê 20.000 m² không gian kho bãi ở Bắc

Bucharest.

Thương mại điện tử xuyên biên giới tạo ra cơ hội đa dạng hóa doanh thu cho các đơn vị thuê kho. 64% người tiêu dùng Romania mua sắm từ các trang web quốc tế, chủ yếu vì lợi thế về giá và tìm kiếm các sản phẩm không có sẵn tại địa phương (47%). Việc Romania gia nhập khu vực Schengen vào ngày 1 tháng 1 năm 2025, dự kiến sẽ loại bỏ các rào cản logistics ở cấp độ châu Âu. Điều này có thể biến nhiều doanh nghiệp địa phương thành người chơi cấp châu Âu và tạo thuận lợi cho việc xuất khẩu đến các thị trường như Đức, Pháp hoặc Ý. Sự tăng trưởng này thúc đẩy nhu cầu về các địa điểm logistics gần biên giới, đặc biệt là ở Tây và Nam Romania (Arad, Timisoara, Giurgiu và khu vực Bucharest lớn hơn).

Lĩnh vực thương mại điện tử các sản phẩm đã sử dụng (Re-commerce) đang có đà phát triển mạnh mẽ, được thúc đẩy bởi ý thức về môi trường và khả năng tiết kiệm chi phí. Gần 56% người Romania mua quần áo đã qua sử dụng. Nhu cầu đối với quần áo và phụ kiện đã qua sử dụng đang cao hơn bao giờ hết, và doanh số bán hàng trực tuyến trong lĩnh vực này được kỳ vọng sẽ tăng trưởng mạnh nhất trong tương lai. Re-commerce không đòi hỏi kho bãi truyền thống mà cần các cơ sở có khu vực đảm bảo chất lượng lớn. Các cơ sở này cần các trạm tân trang để kiểm tra, phân loại, sửa chữa các lỗi nhỏ, kiểm tra đồ điện tử và làm mới quần áo trước khi bán lại.

Các phương thức thanh toán:

Bối cảnh thanh toán tại Romania được đặc trưng bởi sự kết hợp giữa các quy định nghiêm ngặt của Liên minh Châu Âu (EU) và sự dịch chuyển nhanh chóng từ tiền mặt sang kỹ thuật số. Đối với các doanh nghiệp xuất nhập khẩu, việc lựa chọn phương thức thanh toán phải cân nhắc giữa nhu cầu giao dịch B2B quốc tế nhanh chóng, tuân thủ pháp lý xuyên biên giới, và các lựa chọn thanh toán bán lẻ (B2C) khi bán hàng tại thị trường nội địa.

Thanh toán giữa doanh nghiệp (B2B) và thanh toán quốc tế là trọng tâm của hoạt động xuất nhập khẩu. Hiện nay có một số các phương thức truyền thống và nội địa B2B thông qua chuyển khoản ngân hàng và thẻ tín dụng, là các phương thức thanh toán B2B phổ biến ở Romania. Romania có quan hệ thương mại lớn với các nước như Đức, Ý và Pháp. Việc trao đổi tài chính với các đồng minh thương mại này đã dẫn đến việc

áp dụng các ưu tiên thanh toán B2B tương tự, chẳng hạn như việc tăng cường sử dụng hóa đơn điện tử (electronic invoices). Nhiều nền tảng thương mại điện tử ở Romania cung cấp chuyển khoản ngân hàng qua hóa đơn, dù quy trình này thường chậm và bất tiện do khách hàng phải đăng nhập ngân hàng và nhập thông tin thủ công.

Khu vực Thanh toán Đơn lẻ Bằng Euro (SEPA): Romania là thành viên của SEPA, điều này tiêu chuẩn hóa các khoản chuyển khoản bằng đồng Euro. Sự tích hợp vào SEPA giúp giảm chi phí và tăng tốc độ thanh toán cho các giao dịch thương mại, bằng lương và giao dịch hàng ngày bằng đồng Euro. Quy tắc SEPA cho phép khách hàng yêu cầu hoàn tiền cho các giao dịch ghi nợ trực tiếp trong vòng tám tuần. Tuy nhiên, đồng Leu Romania (RON) vẫn là tiền tệ chính thức. Mặc dù Romania đã áp dụng các tiêu chuẩn thân thiện với SEPA cho thanh toán RON, các giao dịch bằng RON vẫn phụ thuộc vào mạng lưới ngân hàng địa phương.

Thanh toán Nội địa tức thì (Plati Instant và RoPay): Plati Instant là cơ sở hạ tầng thanh toán tức thì cốt lõi của Romania, xử lý giao dịch trong dưới 10 giây, hoạt động 24/7/365 và là phương thức thanh toán rẻ nhất ở Romania. RoPay là một chương trình thanh toán quốc gia được xây dựng trên Plati Instant, sử dụng mã QR và ứng dụng di động. Tuy nhiên phương thức này hạn chế đối với XNK do cả Plati Instant và RoPay đều chỉ giới hạn ở các thanh toán nội địa bằng đồng RON và không có chức năng thanh toán xuyên biên giới. Điều này làm giảm tính hữu dụng của chúng đối với các giao dịch XNK trực tiếp, nhưng lại hữu ích cho việc thanh toán cho nhà cung cấp hoặc đối tác trong nước (chân nội địa của giao dịch XNK).

Hệ thống thanh toán tức thời nội địa của Romania rất hiệu quả nhưng bị giới hạn bởi biên giới quốc gia. Lightning Network (LN), một giao thức lớp thứ hai trên Bitcoin, được đề xuất như một giải pháp thay thế. LN cung cấp một lớp thanh toán toàn cầu, thống nhất cho các khoản thanh toán xuyên biên giới tức thì và chi phí thấp, giúp bỏ qua các mạng lưới ngân hàng đại lý chậm và đắt đỏ. Doanh nghiệp có thể thanh toán cho các nhà cung cấp quốc tế ngay lập tức (giảm ma sát và phí môi giới), thanh toán toàn cầu 24/7, tối ưu hóa kho bạc và thanh toán lương toàn cầu ngay lập tức.

Open Banking (thanh toán từ tài khoản đến tài khoản, hay pay-by-bank) được quy định bởi PSD2. Đối với người bán, thanh toán Open Banking cung cấp chi phí giao dịch

thấp hơn (lên đến 50% so với thẻ), thanh toán tức thì và loại bỏ rủi ro bồi hoàn (chargebacks). Mặc dù lĩnh vực Open Banking đang phát triển, với 15 nhà cung cấp ngân hàng và 52 API khả dụng, số lượng các nhà cung cấp dịch vụ bên thứ ba (PISPs/AISPs) được cấp phép bởi NBR vẫn còn hạn chế (chỉ có hai nhà cung cấp tính đến năm 2023).

Các doanh nghiệp XNK bán hàng trực tiếp cho người tiêu dùng Romania, cần tích hợp các phương thức sau:

- Tiền mặt (Cash): Romania là quốc gia phụ thuộc nhiều nhất vào tiền mặt trên toàn cầu, với hơn 70% thanh toán được thực hiện bằng tiền mặt.
- Thanh toán Tiền mặt khi Giao hàng (Cash on Delivery - COD): Đây là phương thức thanh toán phổ biến nhất cho các đơn hàng thương mại điện tử, chiếm từ 60% đến 65% tổng số đơn hàng.
- Thẻ Ghi nợ và Tín dụng: Thẻ ghi nợ là lựa chọn chủ yếu, với hơn 18,6 triệu thẻ đang lưu hành trong năm 2023. Thẻ được sử dụng rộng rãi trực tuyến và tại cửa hàng.
- Thanh toán Di động/Ví điện tử: Các giải pháp sử dụng NFC (Apple Pay, Google Pay) và P2P (Revolut, PayPal) đang rất phổ biến, đặc biệt trong giới trẻ. PayPal được sử dụng rộng rãi, đặc biệt cho thương mại điện tử và các giao dịch quốc tế.

Các nền tảng thanh toán toàn cầu cung cấp các sản phẩm hỗ trợ các hoạt động XNK:

- Thanh toán trực tuyến (Online Payments): Bao gồm Payment Links, Checkout và Elements.
- Quản lý Tiền: gồm Payouts (Gửi tiền cho bên thứ ba trên toàn cầu), Issuing (Thẻ vật lý và ảo), và Connect (Thanh toán cho các nền tảng/thị trường).
- Tự động hóa tài chính và doanh thu: Gồm Billing (quản lý đăng ký), Tax (tự động hóa thuế bán hàng & VAT), và Revenue Recognition (tự động hóa kế toán).

Hệ thống ngân hàng

Hệ thống tài chính Romania chủ yếu dựa vào ngân hàng, với các tổ chức tín dụng nắm giữ khoảng 80% tổng tài sản của hệ thống tài chính tính đến năm 2013.

Hệ thống ngân hàng Romania được chi phối bởi vốn tư nhân và vốn nước ngoài. Đến

năm 2023, khoảng 65,6% tài sản của ngành ngân hàng Romania được nắm giữ bởi các tổ chức có vốn nước ngoài. Các ngân hàng có vốn nước ngoài lớn có nguồn gốc từ Áo, Pháp, Ý, Hy Lạp, Hungary, Hà Lan, và Thổ Nhĩ Kỳ.

Đến năm 2023, hệ thống bao gồm 32 tổ chức tín dụng, trong đó có 2 ngân hàng có vốn nhà nước toàn bộ hoặc đa số, 4 ngân hàng có vốn tư nhân trong nước đa số, 18 ngân hàng có vốn nước ngoài đa số, và 8 chi nhánh ngân hàng nước ngoài.

Mức độ tập trung trong hệ thống ngân hàng được đánh giá là thấp hơn so với thời kỳ trước khủng hoảng. Các ngân hàng lớn nhất (năm 2024, tính theo tổng tài sản) bao gồm: Banca Transilvania S.A. (21,85% thị phần); Banca Comerciala Romana S.A. (14,29%); CEC BANK S.A. (10,95%); BRD - Groupe Societe Generale S.A. (10,22%); RAIFFEISEN BANK SA (9,67%). Tổng tài sản của ngành ngân hàng Romania ước đạt 920,5 tỷ RON vào tháng 3 năm 2025.

Hiện nay, hệ thống ngân hàng Romania đang tiến hành cắt giảm chi phí để tối ưu hóa hiệu suất. Từ năm 2007 đến tháng 6 năm 2014, số lượng nhân viên giảm 20% (từ 71,622 xuống 58,009) và mạng lưới chi nhánh giảm 19% (từ 6,552 xuống 5,308); Đến cuối năm 2023, mạng lưới chi nhánh tiếp tục thu hẹp xuống còn 3,500 điểm giao dịch và số lượng nhân viên là 51,500 người. Hiện tại, các ngân hàng đang tập trung vào tăng cường số hóa và đồng thời đảm bảo an ninh mạng để tăng hiệu quả chi phí và nâng cao sự hài lòng của khách hàng.

Ngành ngân hàng Romania đã duy trì được sự ổn định tài chính trong suốt thời kỳ khủng hoảng kinh tế và không cần sự can thiệp công cộng. Vai trò chi phối của các ngân hàng nước ngoài trên thị trường đã mang lại nhiều lợi ích nhưng cũng khiến Romania bị bó buộc trước các quyết định của các ngân hàng mẹ của các ngân hàng này (đặc biệt là ở Khu vực Châu Âu) và các cổ đông của họ. Tuy nhiên, Romania đã chứng minh một thị trường có lợi cho các ngân hàng này, và không có ngân hàng nào bày tỏ kế hoạch rút khỏi thị trường.

Các loại thẻ tín dụng chính được chấp nhận bởi các khách sạn lớn, các công ty cho thuê xe hơi và các cửa hàng ở các thành phố chính ở Romania. Tuy nhiên, thẻ tín dụng khó có thể tỏ ra hữu ích ở các thị trấn nhỏ hoặc xa các khu du lịch. Thẻ có chip và/hoặc mã PIN có thể được yêu cầu để mua hàng bằng thẻ tín dụng. Nhiều ngân hàng

cho phép chủ thẻ thiết lập mã PIN trước khi đi du lịch trong trường hợp cần thiết. Dù vậy, bạn nên thông báo cho ngân hàng về chuyến đi quốc tế của mình và khả năng sử dụng hợp pháp thẻ của bạn ở nước ngoài trước khi đến Romania.

Kiểm soát ngoại hối

Romania không hạn chế ngoại hối. Đồng nội tệ, Romania New LEU, (viết tắt là RON) có thể chuyển đổi hoàn toàn cho mục đích kinh doanh (tài khoản vãng lai), với tài khoản vốn được tự do hóa hoàn toàn và ngân hàng trung ương áp dụng thả nổi có quản lý để giảm biến động tiền tệ. Các nhà đầu tư nước ngoài có thể tự do chuyển lợi nhuận và cổ tức bằng ngoại tệ. Tỷ giá hối đoái tại thời điểm tháng 11 năm 2025 là 1 USD = 4,417 RON.

Các yếu tố/kỹ thuật ảnh hưởng đến việc bán hàng

Giá, điều kiện thanh toán, giá trị và chất lượng là yếu tố quan trọng cho sự thành công khi kinh doanh và tiêu dùng của Romania. Trong hầu hết các lĩnh vực kinh doanh, các doanh nghiệp châu Âu tận hưởng và lợi dụng các lợi thế cạnh tranh khi áp dụng các ưu đãi về miễn thuế đối với các công ty trong phạm vi EU. Do đó các công ty nước ngoài có thể không nên cạnh tranh về giá nhưng cần tập trung vào việc đưa ra những lợi ích khác biệt. Sản phẩm hoặc dịch vụ sẽ có cơ hội thành công khi chứng minh được lợi ích mà nhân mạnh tiết kiệm chi phí, hiệu quả.

Romania đã có sự tăng trưởng thu nhập cũng như mở rộng tính dụng tiêu dùng trong những năm gần đây, tuy nhiên thu nhập trung bình vẫn tương đối thấp. Mức GDP bình quân đầu người được điều chỉnh theo cân bằng sức mua (PPP) của Romania tương đương với Thổ Nhĩ Kỳ và Bungari, thấp hơn Hungary, nhưng cao hơn Ukraine. Tuy nhiên, phân khúc nhỏ dân số có mức sống giàu có lại định hướng cho phát triển bán lẻ, bất động sản và các dịch vụ bán các nhãn hàng cao cấp sang trọng. Với tình hình kinh tế hiện nay của Romania yêu cầu các công ty nước ngoài cần thận trọng khi đầu tư hoạt động trong lĩnh vực này, và mọi kế hoạch kinh doanh cần cân nhắc kỹ lưỡng và kịp thời cũng như đánh giá cẩn thận các điều kiện tài chính của đối tác tiềm năng.

Xúc tiến thương mại và quảng cáo

Thị trường quảng cáo tại Romania có sự tham gia của các công ty quảng cáo nổi tiếng

quốc tế, các đại lý truyền thông đa quốc gia và các nhà quảng cáo thương hiệu toàn cầu.

Các khoản đầu tư quảng cáo lớn nhất đến từ các công ty hoạt động trong lĩnh vực dịch vụ điện thoại, bán lẻ và hàng tiêu dùng nhanh (FMCG). Tổng doanh thu của 15 công ty truyền thông hàng đầu được theo dõi vào năm 2022 đã tăng 6,6% so với năm trước (yoy), đạt gần 680 triệu USD. Cả 15 công ty đều báo cáo có lãi, với tỷ suất lợi nhuận trung bình là 3,7%.

Thị trường Romania có hơn 40 dịch vụ nghe nhìn theo yêu cầu (on-demand audiovisual services), bao gồm cả dịch vụ xem lại TV (catchup TV) do các đài truyền hình chính cung cấp. Các công ty phân phối chủ chốt, bao gồm RCS/RDS, Telekom Romania và Orange, cung cấp các dịch vụ theo yêu cầu của riêng họ cùng với các nền tảng của bên thứ ba như HBO on Demand. Netflix có mặt trên thị trường, và Voyo là dịch vụ SVOD (video theo yêu cầu thuê bao) của Pro TV.

Hành vi kỹ thuật số tại Romania ngày càng phân mảnh và có mục đích. Sự chú ý của công chúng đối với tất cả các loại hình truyền thông đã tăng lên đáng kể, thúc đẩy xu hướng rõ rệt hơn về báo chí trực tuyến và các nền tảng kỹ thuật số như nguồn thông tin chính, thường thay thế các kênh truyền thông truyền thống.

Các nền tảng kỹ thuật số đang đóng vai trò quan trọng, không chỉ phục vụ giải trí mà còn ngày càng phục vụ thương mại và thông tin. Các nền Thương mại Xã hội (Social Commerce) và Truyền thông Xã hội đang được người tiêu dùng Romania sử dụng ngày càng nhiều. Các phương tiện truyền thông xã hội mua và khám phá, đánh giá sản phẩm, đánh dấu sự trưởng thành của nó như một kênh thương mại.

Ba nền tảng hàng đầu vẫn phát triển ổn định là Facebook, Instagram và TikTok, trong đó TikTok và Instagram đang tăng trưởng nhanh. Người tiêu dùng trẻ tuổi (18–34 tuổi) đang đa dạng hóa việc sử dụng trên các nền tảng khác như Reddit, X (Twitter), Pinterest và Snapchat.

Có 82% người dùng đánh giá cao việc xem giá sản phẩm thông qua thẻ gắn trên bài đăng xã hội, và 81% nhấp vào trang thương hiệu mà không cần rời khỏi ứng dụng. Việc mua sắm qua Facebook Shops và Instagram đã tăng đáng kể. Đối với người dùng

trẻ tuổi, mạng xã hội đang thay thế phương tiện truyền thông truyền thống trong việc khám phá tin tức; 40% thay thế truyền thông truyền thống bằng Facebook, 32% bằng TikTok và 29% bằng Instagram và WhatsApp.

Một nửa số người dùng internet thành thị hiện sử dụng các công cụ AI, chẳng hạn như chatbot và trình tạo hình ảnh, với tỷ lệ sử dụng cao nhất ở nhóm nhân khẩu học trẻ tuổi (18–34 tuổi). Tuy nhiên, lòng tin còn lặn lội, vì nhiều người tiêu dùng xem hình ảnh do AI tạo ra là giả mạo hoặc gây hiểu lầm. Các thương hiệu phải ưu tiên tính minh bạch khi sử dụng hình ảnh AI.

Quảng cáo tại Romania phải tuân thủ quy định của Hội đồng Nghe nhìn Quốc gia (CNA) và Cơ quan Bảo vệ Người tiêu dùng Quốc gia (ANPC), với các cập nhật gần đây tập trung vào nội dung nghe nhìn trực tuyến và các hạn chế theo ngành cụ thể. Hai hạn chế quan trọng liên quan đến việc sử dụng nhân vật công chúng trong quảng cáo đã được đưa ra (với thời gian ân hạn 90 ngày): Quảng cáo Cờ bạcm (Cấm phát sóng quảng cáo trò chơi may rủi có sự tham gia của các nhân vật công chúng thuộc giới chính trị, văn hóa, khoa học, thể thao hoặc những cá nhân có danh tiếng trực tuyến có thể khuyến khích tham gia các trò chơi đó.) và Quảng cáo Dược phẩm/Y tế (Cấm sử dụng người nổi tiếng hoặc những người được biết đến trong quảng cáo và mua sắm qua truyền hình (teleshopping) cho thuốc, phương pháp điều trị y tế, sản phẩm vi lượng đồng căn, thiết bị y tế hoặc thực phẩm chức năng, hoặc trong việc quảng bá nhà thuốc nếu họ khuyến khích tiêu thụ vì địa vị người nổi tiếng của họ). Các lệnh cấm này được áp dụng dựa trên việc nội dung được phân loại là "truyền thông thương mại nghe nhìn" ("audiovisual commercial communication"), bất kể nền tảng hoặc phương tiện. Vi phạm có thể bị phạt hành chính từ RON 5.000 đến RON 100.000.

Đối với các doanh nghiệp hoạt động tại Romania, thành công phụ thuộc vào sự kết hợp của các yếu tố cạnh tranh, trong đó giá cả, điều kiện thanh toán, giá trị và chất lượng là những yếu tố then chốt. Các công ty cần phải chứng minh rõ ràng một đề xuất giá trị chất lượng do các đối thủ cạnh tranh châu Âu được hưởng tình trạng miễn thuế quan. Trong mua sắm công, giá thường là tiêu chí chiến thắng chính hoặc duy nhất.

Theo luật thuế Romania, một số chi phí khuyến mại được coi là chi phí được khấu trừ toàn bộ:

- Chi phí quảng cáo, khi được thực hiện để phổ biến công ty, sản phẩm hoặc dịch vụ dựa trên hợp đồng bằng văn bản.
- Chi phí liên quan đến việc sản xuất vật liệu để phát sóng thông điệp quảng cáo.
- Hàng hóa được tặng trong các chiến dịch quảng cáo dưới dạng mẫu thử, để kiểm tra sản phẩm hoặc trình diễn tại các điểm bán hàng, và các hàng hóa/dịch vụ khác được cung cấp để kích thích doanh số bán hàng.
- Chi phí liên quan đến tiếp thị, nghiên cứu thị trường và xúc tiến trên các thị trường hiện tại hoặc mới.

Luật pháp Romania quy định chặt chẽ việc chỉ dẫn giá khi áp dụng chiết khấu cho các sản phẩm được chào bán cho người tiêu dùng.

- Chỉ dẫn Giá Trước đó: Người bán phải thông báo cho người tiêu dùng về chiết khấu bằng cách chỉ ra giá đã áp dụng trước đó trong cùng một khu vực bán hàng.
- Định nghĩa Giá Trước đó: "Giá đã chỉ dẫn trước đó" phải đại diện cho giá thấp nhất mà người bán đã tính trong 30 ngày qua trước khi áp dụng chiết khấu.
- Hàng hóa Dễ hỏng: Đối với các sản phẩm dễ hư hỏng hoặc hết hạn nhanh chóng, giá trước đó là giá thấp nhất được tính trong 10 ngày qua.

Xúc tiến Thương mại trong Bối cảnh B2B: Đối với các mối quan hệ Giữa doanh nghiệp với doanh nghiệp (B2B), chính sách xúc tiến (luồng truyền thông) giữa nhà cung cấp và công ty mua hàng thường đóng vai trò nhỏ hơn so với các yếu tố như chất lượng và giá cả. Công ty mua hàng sử dụng chính sách xúc tiến của mình để định vị mình là một đối tác đáng tin cậy đối với nhà cung cấp. Có thể sử dụng các kỹ thuật xúc tiến bán hàng; ví dụ, một công ty mua hàng có thể đề nghị thưởng (chẳng hạn như giá cao hơn hoặc thanh toán trước) cho nhà cung cấp đáp ứng thành công các nhu cầu ngoài lịch trình.

Xúc tiến thương mại và quảng cáo tại Romania đang hoạt động trong một môi trường kỹ thuật số cao và được kiểm soát chặt chẽ. Mặc dù sự tương tác của người tiêu dùng đang nhanh chóng chuyển sang thương mại xã hội và video dạng ngắn, nội dung quảng cáo đang phải đối mặt với các hạn chế ngày càng nghiêm ngặt, đặc biệt liên quan đến việc sử dụng những người có ảnh hưởng trong các lĩnh vực nhạy cảm như cờ bạc và

được phẩm. Đồng thời, các doanh nghiệp phải giải quyết các quy định nghiêm ngặt liên quan đến chiết khấu tiêu dùng và một thị trường kỹ thuật số phức tạp được điều chỉnh bởi các quy tắc trong nước và EU, minh chứng qua cuộc điều tra đối với các nhà cung cấp công nghệ lớn.

Có thể hình dung môi trường này giống như một người đi dây (tightrope walker): Các thương hiệu đang phải cân bằng giữa việc sử dụng sự tự do của các kênh kỹ thuật số đang phát triển (như thương mại xã hội) để tiếp cận khán giả, đồng thời phải cẩn thận đi trên sợi dây pháp lý ngày càng chặt chẽ và phức tạp, đặc biệt khi liên quan đến các quy tắc về nội dung nhạy cảm và tính minh bạch về giá.

Truyền hình tiếp tục là kênh quảng cáo thu hút ngân sách truyền thông lớn nhất từ các công ty, chiếm khoảng 62 – 65% thị phần quảng cáo nhờ vào lợi thế to lớn về vùng phủ sóng trên toàn quốc. khả năng của mình để cung cấp vùng phủ sóng lớn nhất ở cấp quốc gia. Một số kênh truyền hình lớn và có tỷ lệ người xem cao của Romania:

Kênh truyền hình	Tỷ lệ (Rating - %)	Số lượng người xem/chương trình (ngàn người)	Thị phần (%)
Pro TV	3,5	365,2	16,46
Antena 1	3,2	331,4	12,48
Kanal D	1,7	176,2	8,93
Antena 3	1,5	153,1	6,36
Acasa	0,8	84,2	2,95
Prima TV	0,8	84,2	3,25
Romania TV	0,7	77,5	4,64
National TV	0,7	77,0	2,87
TVR 1	0,7	71,1	3,8
B1TV	0,6	60,5	3.9
Realitatea TV	0,5	49,9	2.85

Quảng cáo trên báo chí tiếp tục bị ảnh hưởng nhiều từ cuộc khủng hoảng kinh tế. Việc các công ty khách hàng cắt giảm ngân sách quảng cáo bắt buộc các biên tập viên phải giảm chi phí, đồng thời tìm kiếm ra thêm các giải pháp mới hữu hiệu hơn. Chính vì gặp khó khăn trong việc quảng cáo trên báo chí nên nhiều nhà xuất bản đã phát triển quảng cáo trực tuyến và các ứng dụng di động. Các công ty quảng cáo chính trên thị trường là Affichage, Defi Group, Euromedia Group, Getica, và Spectacular Ooh & Printing.

Thị trường quảng cáo ngoài trời vẫn duy trì được thị phần của mình ở mức 10%. Các nhà quảng cáo chính trên thị trường là Adevarul Holding, Ringier Print, Sanoma Hearst Romania, Editura Intact, Publimedia International (Mediafax Group). Theo dự báo mới nhất của ZenithOptimedia (một cơ quan thực hiện dự báo cho 79 thị trường trên toàn thế giới), thị trường quảng cáo Romanian với các phương tiện truyền thông kỹ thuật số tiếp tục tăng trưởng.

Radio cũng giữ thị phần không đổi với hơn 11 triệu người nghe radio. Tập đoàn truyền thông Camina (Đài ZU, RomanticFM) và Tập đoàn AG Holding (Kiss FM, Magic FM) là hai trong số các tập đoàn phát thanh chính trong năm 2024. Đài phát thanh Romania Actualitati được xem là đài phát thanh quốc gia có sự quan tâm theo dõi cao nhất nhờ vào một số lượng lớn các trạm phát sóng và độ phủ sóng rộng trên toàn quốc.

Đài phát thanh	Thị phần (%)	Người nghe/ngày
Radio Romania Actualitati	14,7	1.874.200
Radio Kiss FM	9,8	2050.82259.1
Radio Europa FM	8,0	1.692.000
Radio ProFM	8,5	1.422.100
Radio ZU	7,2	1.520.000
Radio Antena Satelor	7,0	767.900
Radio Magic FM	3,7	701.200
Radio 21	2,8	579.100
Radio Romania Iasi	2,7	402.600
Radio Romania Oltenia	2,6	407.400

Giá cả

Cấu trúc giá cả ở Romania cũng tương tự như trong hầu hết các nước khác: giá cả tăng lên khi những các loại thuế, đặc biệt là thuế GTGT, tăng từ 19% đến 24%. Giá cả sản phẩm chịu ảnh hưởng chủ yếu từ sự cạnh tranh trên thị trường nội địa cũng như tính thanh khoản của thị trường. Giá cả của các mặt hàng tiêu dùng thông thường rất nhạy cảm và đối thủ cạnh tranh khốc liệt của các nhà sản xuất trong nước là những sản phẩm từ Trung Quốc, Đông Nam Á, và Thổ Nhĩ Kỳ. Trên thực tế giá của một hàng hoá chất lượng cao, uy tín từ một thương hiệu nổi tiếng có thể là mức giá định hướng trên thị trường.

Dịch vụ bán hàng/Hỗ trợ khách hàng

Các loại hình dịch vụ sau bán hàng và hỗ trợ khách hàng vẫn đang phát triển, nhưng các công ty đa quốc gia đang chiếm tỷ trọng cao trong lĩnh vực này. Từ những sự phát triển ấy, người tiêu dùng Romania đang ngày càng nhạy cảm với chất lượng dịch vụ bán hàng, dịch vụ hậu mãi trong việc ra quyết định mua hàng của họ.

EU đã áp dụng một số quy định pháp lý nhằm hài hòa hơn trong việc ghi nhãn mác sản phẩm, sử dụng ngôn ngữ mà vẫn đảm bảo pháp lý và trách nhiệm, khắc phục được những khác biệt của các quốc gia thành viên nhằm thỏa mãn nhu cầu người tiêu dùng EU trong việc mua sắm xuyên biên giới. Các nhà cung cấp trong và ngoài EU cần phải nhận thức được việc tuân theo các quy định pháp luật ở hiện tại và dự báo những thay đổi trong tương lai sẽ ảnh hưởng đến doanh số bán hàng, dịch vụ và hỗ trợ khách hàng.

Trách nhiệm sản phẩm

Theo Chỉ thị 1985 về trách nhiệm đối với các sản phẩm lỗi, được sửa đổi vào năm 1999, nhà sản xuất phải chịu trách nhiệm đối với khách hàng khi họ bị thiệt hại gây ra bởi một khiếm khuyết trong sản phẩm. Khách hàng phải chứng minh sự các sản phẩm bị lỗi và chứng minh được những thiệt hại (về vật chất, sức khỏe lẫn tinh thần) của mình là do sản phẩm bị lỗi gây ra. Nếu lỗi từ phía khách hàng khi sử dụng thì các nhà sản xuất sẽ được giảm thiểu trách nhiệm của mình đối với trường hợp đó.

Tham khảo thêm: www.ec.europa.eu/growth/single-market/goods/free-movement-

sectors/liability-defective-products/index_en.htm

An toàn sản phẩm

Chỉ thị 1992 về Tổng quan an toàn sản phẩm giới thiệu một cách tổng quát về các yêu cầu an toàn chung mà nhà sản xuất cần đáp ứng khi đưa sản phẩm vào thị trường EU. Chỉ thị này đã được sửa đổi vào năm 2001, quy định thêm nghĩa vụ của các nhà sản xuất và nhà phân phối phải thông báo cho các cơ quan chức năng trong trường hợp phát sinh một vấn đề với một sản phẩm nhất định, quy định về việc thu hồi sản phẩm, thiết lập ra một mạng lưới an toàn sản phẩm châu Âu, và ban hành một lệnh cấm xuất khẩu đối với các sản phẩm đến nước thứ ba.

Tham khảo thêm:

www.ec.europa.eu/consumers/consumers_safety/product_safety_legislation/index_en.htm

Tính pháp lý về bảo hành và dịch vụ sau bán hàng.

Chỉ thị 1999 về Kinh doanh hàng tiêu dùng và tổ chức các nhà bán hàng chuyên nghiệp yêu cầu phải áp dụng chế độ bảo hành tối thiểu hai năm trên tất cả các mặt hàng tiêu dùng bán ra thị trường. Các biện pháp được áp dụng cho người tiêu dùng gồm có:

- Sửa chữa hàng hóa.
- Đổi sản phẩm mới.
- Giảm giá.
- Hủy bỏ hợp đồng mua bán.

Bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ

Romania vẫn nằm trong danh sách các quốc gia vi phạm sở hữu trí tuệ trên thế giới. Những năm gần đây chính phủ Romania đang đẩy mạnh những biện pháp nhằm giảm thiểu những vi phạm về sở hữu trí tuệ bằng sự hợp tác liên tục ở nhiều cấp độ giữa các cơ quan thực thi pháp luật.

Năm 2018 Romania ban hành nhiều quy định về quản lý bản quyền và về quyền phát hành công cộng đối với các tác phẩm âm nhạc. Romania cũng đã tham gia ký kết Biên bản ghi nhớ với Tổ chức Sở hữu trí tuệ thế giới (WIPO) nhằm thiết lập thủ tục để giải

quyết các vấn đề trong vụ kiện về vi phạm sở hữu trí tuệ quốc tế.

Bất chấp những phát triển tích cực, vi phạm bản quyền trực tuyến như việc sử dụng phần mềm không có giấy phép và giảm các vụ bắt giữ hải quan đối với hàng giả tạo ra những thách thức chưa được giải quyết đối với các ngành công nghiệp sử dụng sở hữu trí tuệ ở Romania.

Luật pháp Romania vẫn chưa có được sự răn đe cần thiết đối với các vụ việc vi phạm. Romania vẫn tiếp tục được khuyến cáo cần xây dựng chiến lược về thực thi quyền sở hữu trí tuệ quốc gia. Romania cần đặc biệt tập trung vào các vụ án liên quan đến vi phạm bản quyền và nhập khẩu thông qua mạng internet, phân phối hoặc bán sản phẩm giả.

Một số nguyên tắc chung quan trọng áp dụng thống nhất để quản lý quyền sở hữu trí tuệ tại Romania và EU. Đầu tiên, điều quan trọng là phải có một chiến lược tổng thể để bảo vệ sở hữu trí tuệ của bạn. Sở hữu trí tuệ phải được đăng ký và thực hiện tại Romania theo luật pháp quốc gia này. Việc đầu tiên là phải thực hiện đăng ký bằng sáng chế và nhãn hiệu hàng hoá khi bán sản phẩm hoặc dịch vụ của mình tại Romania.

Các doanh nghiệp nhỏ và vừa nên hợp tác với các hiệp hội/hội và các tổ chức thương mại để được hỗ trợ trong nỗ lực để bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ củ mình và ngăn chặn hàng giả. Tại Romania có một số các tổ chức như:

- Hiệp hội các nhà sản xuất quốc gia (NAM)
- Liên hiệp sở hữu trí tuệ quốc tế (IIPA)
- Hiệp hội thương hiệu quốc tế (INTA)
- Liên hiệp chống hàng giả và vi phạm bản quyền .
- Liên hiệp chống hàng giả quốc tế (IACC).
- Tổ chức công nghiệp công nghệ sinh học (BIO)

Các lĩnh vực bị cấm và hạn chế kinh doanh tại Romania.

Theo pháp luật hiện hành một số sản phẩm và dịch vụ của Romania được yêu cầu cần phải có giấy phép khi người nước ngoài đầu tư hoặc tham gia kinh doanh. Các thực thể và cá nhân nước ngoài có thể cần phải có được sự cho phép, giấy phép, chứng thực

và/hoặc phê duyệt nhất định để thiết lập các công ty con địa phương.

+ Các sản phẩm được phẩm: chỉ có thể được nhập khẩu và bán tại Romania nếu chúng được phép ban và giá cả đã được Bộ Y tế Romania chấp thuận.\

+ Các thiết bị y tế chỉ có thể được lưu hành trên thị trường Romania nếu có dấu CE.

+ Thực phẩm bổ sung phải được thông báo xin phép lưu hành và phê duyệt từ các cơ quan quản lý địa phương.

+ Nhập khẩu và buôn bán vũ khí, đạn dược và chất nổ phải tuân theo giấy phép và ủy quyền cụ thể từ chính phủ.

+ Lĩnh vực giao thông vận tải, viễn thông và dịch vụ nghe nhìn phải được cấp phép

Thẩm định chi tiết

Romania có nhiều cơ hội hấp dẫn để đầu tư, mua bán thương hiệu, hợp tác kinh doanh từ việc thành lập các liên doanh, các thỏa thuận cấp phép để phân phối và nhượng quyền thương mại. Tuy nhiên, đi kèm với cơ hội là luôn có những rủi ro tiềm ẩn. Một vài hoạt động quan trọng hơn việc tiến hành thẩm định các khoản đầu tư tiềm năng hay các đối tác kinh doanh mới.

Hệ thống tư pháp Romania còn chậm và quan liêu cho dù Bộ luật tố tụng dân sự mới có hiệu lực vào đầu năm 2013 với lời hứa thúc đẩy tăng tốc và giảm bớt các quy trình tố tụng tại tòa án. Tuy nhiên đã có một số tiến triển tốt nhất là để tránh tranh chấp thương mại, và khi cần thiết phải cung cấp hợp đồng cho trọng tài quốc tế.

Luật phá sản của Romania cho phép chủ nợ có thể yêu cầu các công ty vỡ nợ phải thực hiện tái cấu trúc hoặc thanh lý, điều đó có nghĩa nếu một công ty có thể chi trả cho các khoản nợ thông qua tái cấu trúc thì có thể sẽ không phải thanh lý. Tuy nhiên, nếu tái cấu trúc không thành công, tòa án sẽ ra lệnh bắt đầu các thủ tục thanh lý.

Các Hội/Hiệp hội DN ở Romania

Hiệp hội các nhà sản xuất Hàng nội thất Romania: www.apmob.ro

Liên đoàn các doanh nghiệp dệt may và da (FEPAIUS): www.fepaius.ro

Hiệp hội các doanh nghiệp tài chính: www.alb-leasing.ro/en/index.php

Hiệp hội các nhà cung cấp dịch vụ Internet quốc gia: www.anisp.ro

Hiệp hội các nhà tổ chức triển lãm và hội thảo quốc gia:
www.infotravelRomania.ro/rcb.html

Hiệp hội các nhà xuất – nhập khẩu Romania: www.aneir-cpce.ro

Hội đồng các doanh nghiệp tư nhân nhỏ và vừa Romania (CNIPMMR):
www.cnipmmr.ro

Liên minh các nhà vận chuyển quốc gia (UNTRR): www.untrr.ro

Hiệp hội doanh nghiệp Điện tử và phần mềm (ARIES): www.aries.ro

Hiệp hội ngân hàng Romania (RBA): www.arb.ro/en

Hiệp hội các nhà nhập khẩu và sản xuất máy móc (APIA): www.apia.ro/en

Hiệp hội phát triển doanh nghiệp: www.asociatia-ada.ro/index.html

Phòng Thương mại và Công nghiệp Romania: www.ccir.ro/

Các trang web cần thiết

Văn phòng đăng ký thương mại thuộc Bộ Tư pháp: www.onrc.ro/index.php/ro

Bộ Kinh tế, Thương mại và Môi trường kinh doanh: www.minind.ro

Bộ Tài chính: www.mfinante.ro

Cơ quan quản lý tài chính quốc gia: www.anaf.ro

Phòng tư vấn tài chính: www.ccfiscali.ro

Cơ sở dữ liệu về luật pháp EU: www.eur-lex.europa.eu

Cơ quan thanh tra Châu Âu: www.ombudsman.europa.eu

Cơ quan bảo vệ người tiêu dùng và sức khỏe Châu Âu:

www.ec.europa.eu/consumers/index_en.htm

Chương 5: Thương mại song phương giữa Việt Nam và Romania

Sau giai đoạn ảnh hưởng bởi đại dịch, thương mại song phương đã có sự phục hồi mạnh mẽ và tiếp tục tăng trưởng ổn định, khẳng định tiềm năng hợp tác to lớn giữa hai quốc gia.

Thời gian vừa qua, đã có nhiều văn kiện được ký kết trong các lĩnh vực năng lượng, công nghiệp, nông nghiệp, lao động... nhưng cần có các kế hoạch cụ thể triển khai thực thi các văn kiện này.

Trong số các lĩnh vực tiềm năng hợp tác, phía Romania thể hiện quan tâm ở lĩnh vực lao động. Romania đang thiếu hụt một lượng lao động khá lớn do số người Romania chuyển sang các nước phát triển hơn trong Liên minh Châu Âu (EU) để làm việc ngày càng nhiều.

Romania mong muốn được tiếp nhận lao động Việt Nam với số lượng lớn trong các ngành nghề: cơ khí chế tạo, xây dựng, thợ hàn, đóng tàu, du lịch, khách sạn, công nghệ cao... Với những hợp tác gần đây, hai bên đã nhấn mạnh việc đẩy mạnh hơn nữa các hoạt động xúc tiến thương mại nhằm hỗ trợ doanh nghiệp hai nước tìm hiểu thị trường, tăng cường gặp gỡ, trao đổi thông tin luật pháp và hợp tác kinh doanh. Trên cơ sở đó, Việt Nam có thể tăng kim ngạch xuất khẩu các mặt hàng dệt may, giày dép, nông sản, thủy sản, thiết bị điện tử v.v... ; Romania có thể xuất khẩu mạnh hơn các mặt chế biến từ thịt, mật long, lúa mỳ, ngô, rượu vang, v.v...

Hai quốc gia cũng thống nhất thành lập nhóm công tác chung về thương mại nhằm phân tích, đánh giá tình hình phát triển kinh tế, thương mại song phương từ đó đưa ra những giải pháp để thúc đẩy quan hệ hợp tác giữa hai nước.

Về đầu tư, Việt Nam thể hiện sẽ ủng hộ các công ty Romania đầu tư vào các lĩnh vực mà bạn có thế mạnh như: khai thác dầu khí, lọc hóa dầu, đóng tàu, truyền tải điện và công nghiệp cơ khí chế tạo; tăng cường trao đổi thông tin, kinh nghiệm giữa các nhà hoạch định chính sách kinh tế của hai nước, đặc biệt trong quá trình chuyển đổi kinh tế, cải cách hành chính và tài chính công, tái cấu trúc doanh nghiệp.

Có thể thấy ngoài những lĩnh vực vốn là trụ cột trong hợp tác giữa Việt Nam và Romania như thương mại, lao động, giáo dục và đào tạo..., hai nước đang đẩy mạnh hợp tác trong dự án đổi mới sáng tạo trong khoa học công nghệ, IT&C và ICT... Tại những lĩnh vực này, Romania có thế mạnh về nguồn lực và công nghệ, Việt Nam có nguồn nhân lực dồi dào, công nhân kỹ thuật có thể đào tạo và hạ tầng công nghệ thông tin đang phát triển mạnh mẽ.

Tổng kim ngạch thương mại song phương (Đơn vị: Triệu USD)

Năm	Tổng Kim Ngạch	Xuất Khẩu Của VN	Nhập Khẩu Của VN	Cán Cân Thương Mại
2022	590	500	90	+ 410
2023	665	560	105	+ 455
2024	735	620	115	+ 505
Tốc độ tăng trưởng (%)	~11,6%	~11,3%	~13,0%	-

Nguồn: Tổng hợp từ báo cáo sơ bộ của Tổng cục Hải quan Việt Nam và ITC Trademap.

Phân tích xu hướng:

Tăng trưởng ổn định: Tổng kim ngạch thương mại hai chiều tăng trưởng liên tục với tốc độ bình quân khoảng 11,6%/năm, vượt qua các tác động tiêu cực của kinh tế toàn cầu.

Xuất siêu gia tăng: Việt Nam duy trì thặng dư thương mại lớn và ngày càng mở rộng, từ 410 triệu USD (2022) lên ước tính 505 triệu USD (2024). Điều này cho thấy năng lực cạnh tranh vượt trội của hàng hóa Việt Nam trên thị trường Romania.

Hiệu quả từ EVFTA: Hiệp định Thương mại Tự do Việt Nam - EU (EVFTA) tiếp tục là động lực chính, giúp hàng hóa Việt Nam được hưởng ưu đãi thuế quan và gia tăng thị phần.

Các mặt hàng xuất khẩu chính của Việt Nam sang Romania

Nhóm hàng chính	Kim ngạch 2023 (USD)	Kim ngạch 2024 (USD)	Tỷ trọng 2024	Ghi chú
Dệt may, Giày dép	~220 triệu	~245 triệu	~39,5%	Nhóm hàng chủ lực, tăng trưởng ổn định.
Điện tử, Máy tính & Linh kiện	~125 triệu	~160 triệu	~25,8%	Nhóm tăng trưởng nhanh nhất, tăng hơn 28%.
Cà phê	~85 triệu	~95 triệu	~15,3%	Giữ vững thị phần, hưởng lợi từ giá thế giới cao.
Thủy sản	~40 triệu	~48 triệu	~7,7%	Cá tra phi lê là sản phẩm chủ đạo.
Sản phẩm từ gỗ	~25 triệu	~30 triệu	~4,8%	Đồ nội thất và sản phẩm gỗ gia dụng.
Sản phẩm từ cao su, nhựa	~20 triệu	~25 triệu	~4,0%	Dép, găng tay, sản phẩm nhựa tiêu dùng.

Các mặt hàng nhập khẩu chính của Việt Nam từ Romania

Nhóm hàng chính	Kim ngạch 2023 (USD)	Kim ngạch 2024 (USD)	Tỷ trọng 2024	Ghi chú
Thép & Sản phẩm thép	~48 triệu	~52 triệu	~45,2%	Mặt hàng nhập khẩu số một, chiếm tỷ trọng lớn.
Máy móc, Thiết bị & Phụ tùng	~28 triệu	~32 triệu	~27,8%	Thiết bị chuyên dụng, máy bơm, linh kiện cơ khí.
Hóa chất	~18 triệu	~20 triệu	~17,4%	Hóa chất cơ bản, polymer.
Ngũ cốc	~8 triệu	~9 triệu	~7,8%	Chủ yếu là lúa mì và ngô.
Sản phẩm từ động vật	~3 triệu	~2 triệu	~1,7%	Da sống và thuộc da.

Theo số liệu từ Tổng cục Hải quan Việt Nam, trong 6 tháng đầu năm 2025:

- Tổng kim ngạch thương mại hai chiều ước đạt khoảng 400 triệu USD.
- Xuất khẩu của Việt Nam sang Romania ước đạt ~340 triệu USD.
- Nhập khẩu từ Romania ước đạt ~60 triệu USD.

Nhận định ban đầu:

- So với cùng kỳ năm 2024, tốc độ tăng trưởng ước tính duy trì ở mức khoảng 8-10%, cho thấy sức bền của kênh thương mại này.
- Các mặt hàng xuất khẩu chủ lực như Điện tử, Dệt may, và Cà phê tiếp tục dẫn dắt đà tăng trưởng.

- Mặc dù kinh tế toàn cầu còn bất ổn, thương mại song phương Việt Nam - Romania thể hiện khả năng phục hồi và thích ứng tốt.

Điểm tích cực và Cơ hội

- Cơ cấu bổ sung: Hai nền kinh tế có tính bổ sung cao. Việt Nam cung cấp hàng tiêu dùng, nông-thủy sản; Romania cung cấp nguyên liệu thô và máy móc.
- Lợi thế EVFTA: Ưu đãi thuế quan tiếp tục là lợi thế cạnh tranh số một, mở ra cơ hội cho nhiều nhóm hàng mới.
- Vị trí chiến lược của Romania: Romania có thể đóng vai trò là cửa ngõ phân phối hàng hóa Việt Nam đến thị trường Đông Âu và Balkan.
- Tiềm năng đa dạng hóa: Còn nhiều dư địa cho các mặt hàng như nội thất cao cấp, linh kiện ô tô, xe máy, và hàng thủ công mỹ nghệ.

Thách thức và Hạn chế

- Quy mô thị trường: Dù tăng trưởng tốt, quy mô thương mại vẫn còn nhỏ so với tiềm năng và so với các đối tác lớn của Việt Nam trong EU.
- Cạnh tranh gay gắt: Hàng hóa Việt Nam phải cạnh tranh trực tiếp với sản phẩm từ Trung Quốc, Thổ Nhĩ Kỳ và các nước EU khác.
- Rào cản kỹ thuật (EU): Các quy định nghiêm ngặt của EU về chất lượng, an toàn thực phẩm và môi trường đòi hỏi doanh nghiệp phải không ngừng nâng cao tiêu chuẩn.
- Thông tin thị trường: Khoảng cách địa lý và thiếu thông tin vẫn là rào cản với nhiều doanh nghiệp vừa và nhỏ.

Triển vọng đến hết năm 2025 và xa hơn:

- Ổn định hạn (bắt đầu năm 2025): Dự báo tổng kim ngạch có thể chạm mốc 780 - 800 triệu USD, với mức tăng trưởng khoảng 8-10% so với năm 2024. Ổn định hạn: Thương mại song phương được kỳ vọng sẽ tiếp tục tăng trưởng ổn định ở mức hai con số, hướng tới mục tiêu 1 tỷ USD trong tương lai không xa.

- Các lĩnh vực hợp tác mới: Hai nước có tiềm năng mở rộng hợp tác sang các lĩnh vực như công nghệ thông tin, năng lượng tái tạo, logistics và du lịch.

Quan hệ thương mại Việt Nam - Romania đang trên đà phát triển mạnh mẽ và ổn định. Để khai thác tối đa tiềm năng, các bên cần:

- Chủ động tìm hiểu EVFTA: Tận dụng tối đa ưu đãi thuế quan và tuân thủ quy tắc xuất xứ.
- Nâng cao chất lượng và thương hiệu: Chuyển từ cạnh tranh bằng giá sang cạnh tranh bằng chất lượng và giá trị gia tăng.
- Tham gia tích cực vào các hội chợ, diễn đàn xúc tiến thương mại trực tuyến và trực tiếp.

Đối với Cơ quan Quản lý cần tăng cường xúc tiến thương mại chuyên ngành, tổ chức các đoàn công tác, kết nối doanh nghiệp trực tiếp tập trung vào các ngành hàng tiềm năng; Hỗ trợ thông tin như thiết lập các kênh thông tin cung cấp dữ liệu thị trường, đối tác và quy định một cách minh bạch, kịp thời; Thúc đẩy hợp tác giữa các hiệp hội ngành nghề của hai nước để tạo kênh kết nối hiệu quả.

Với những nỗ lực đồng bộ từ cả hai phía, thương mại song phương Việt Nam - Romania chắc chắn sẽ đạt được những thành tựu mới, đóng góp tích cực vào sự phát triển kinh tế của mỗi quốc gia.

Chương 6: Môi trường đầu tư

Romania hoan nghênh mọi hình thức đầu tư nước ngoài. Chính phủ áp dụng chế độ đối xử quốc gia cho các nhà đầu tư nước ngoài và không phân biệt đối xử dựa trên nguồn vốn. Vị trí chiến lược của Romania, tư cách thành viên Liên minh Châu Âu (EU), lực lượng lao động có trình độ tương đối tốt, mức lương cạnh tranh và nguồn tài nguyên thiên nhiên phong phú khiến nơi đây trở thành điểm đến hấp dẫn cho các công ty muốn tiếp cận thị trường Châu Âu, Trung Á và Cận Đông. Các nhà đầu tư đã tìm thấy cơ hội trong các lĩnh vực công nghệ thông tin, ô tô, viễn thông, năng lượng, quốc phòng, dịch vụ, sản xuất, chăm sóc sức khỏe, hàng tiêu dùng, bảo hiểm và ngân hàng.

Kể từ năm 1989, Romania đã bắt đầu một con đường tăng trưởng kinh tế không đồng đều nhưng đang đi lên. Nền kinh tế Romania đã thể hiện khả năng phục hồi trong đại dịch COVID-19, chỉ giảm -3,7% vào năm 2020 và phục hồi lên mức tăng trưởng 5,8% vào năm 2021. Vào ngày 9 tháng 3 năm 2022, Romania đã dỡ bỏ tất cả các hạn chế liên quan đến COVID-19. Mối quan hệ thương mại và đầu tư hạn chế đã hạn chế tác động trực tiếp của cuộc chiến tranh giữa Nga và Ukraine đối với nền kinh tế Romania, vốn đã tăng trưởng ước tính 4,9% vào năm 2022. Do giá năng lượng khu vực tăng cao do ảnh hưởng của cuộc chiến tranh với Nga, lạm phát hàng năm của Romania đạt trung bình 13,8% vào năm 2022 và tăng lên 16,4% vào cuối năm. Tính đến tháng 1 năm 2023, Romania đã tạo điều kiện thuận lợi cho việc xuất khẩu hơn 12,7 triệu tấn ngũ cốc của Ukraine.

Romania đủ điều kiện nhận được khoản tài trợ lên tới 81 tỷ đô la (77 tỷ euro) từ EU vào năm 2030, bao gồm 31 tỷ đô la (29 tỷ euro) tiền tài trợ và vay từ nguồn tài trợ "EU Hệ thống Tiếp theo" thông qua Kế hoạch Phục hồi và Tăng cường Khả năng Phục hồi Quốc gia (NRRP) trong giai đoạn 2021-2026. Nguồn tài trợ NRRP nhằm mục đích hỗ trợ quá trình chuyển đổi xanh, các nỗ lực số hóa và khả năng phục hồi của hệ thống y tế Romania. Tuy nhiên, việc thiếu năng lực hành chính rõ ràng trong việc tiếp nhận và triển khai các dự án sử dụng nguồn tài trợ của EU có thể ảnh hưởng đến khả năng tiếp nhận các khoản tài trợ này của Romania và làm giảm tác động của NRRP. Báo cáo Quốc gia về Romania trong Học kỳ Châu Âu năm 2022 của Ủy ban Châu Âu lưu ý rằng năng lực hành chính ở tất cả các cấp chính quyền vẫn là một thách thức, sự phối

hợp giữa các tổ chức còn yếu kém, và sự hợp tác vốn đã yếu kém giữa chính quyền trung ương và chính quyền địa phương lại chịu sự can thiệp chính trị nặng nề.

Vào tháng 1 năm 2022, Tổ chức Hợp tác và Phát triển Kinh tế (OECD) đã bắt đầu các cuộc thảo luận về việc gia nhập với Romania. Quá trình đánh giá kỹ thuật của OECD, một đánh giá kéo dài nhiều năm về tư cách ứng cử của Romania đối với các tiêu chuẩn và chính sách của OECD trong các lĩnh vực như môi trường đầu tư, quản trị và bảo vệ môi trường, đã bắt đầu vào ngày 15 tháng 12 năm 2022.

Là một quốc gia thành viên EU, các mục tiêu về môi trường đầu tư của Romania phù hợp với các chiến lược của EU, bao gồm Chương trình nghị sự 2030 và Thỏa thuận Xanh Châu Âu. Tuy nhiên, các vấn đề môi trường tồn tại đang hạn chế khả năng của Romania trong việc đạt được các mục tiêu về đa dạng sinh học và không khí sạch. Các thách thức về môi trường bao gồm chất lượng không khí kém, các biện pháp quản lý chất thải không đầy đủ và các biện pháp bảo vệ các khu vực tự nhiên chưa đủ mạnh. Khai thác gỗ trái phép vẫn là một mối lo ngại bất chấp những tiến bộ trong việc cải thiện khả năng truy xuất nguồn gốc gỗ khai thác.

Môi trường đầu tư tại Romania vẫn còn nhiều bất ổn, và các nhà đầu tư tiềm năng nên thực hiện thẩm định trước khi cân nhắc bất kỳ khoản đầu tư nào. Báo cáo Quốc gia Quý 1 Châu Âu năm 2022 của Ủy ban Châu Âu về Romania lưu ý rằng thủ tục hành chính rườm rà, hành chính công kém hiệu quả và khuôn khổ pháp lý chưa ổn định đã gây bất lợi cho môi trường kinh doanh và hạn chế cơ hội đầu tư.

Việc chính phủ bán cổ phần thiểu số trong các doanh nghiệp nhà nước (SOE) trong các lĩnh vực then chốt, chẳng hạn như sản xuất và khai thác năng lượng, đã bị đình trệ kể từ năm 2014. Các chính phủ kế tiếp đã làm suy yếu việc thực thi Bộ luật Quản trị Doanh nghiệp của SOE bằng cách bổ nhiệm các nhà quản lý tạm thời ngắn hạn để né tránh các yêu cầu về lãnh đạo được nêu trong Bộ luật Quản trị Doanh nghiệp. Sự bất ổn trong quản lý đã cản trở khả năng lập kế hoạch và đầu tư của các SOE.

Việc tham vấn với các bên liên quan và đánh giá tác động là bắt buộc trước khi ban hành luật. Tuy nhiên, các yêu cầu này được thực hiện không đồng đều, và các cơ quan công quyền thường không tiến hành đánh giá tác động. Việc thay đổi ưu tiên của chính phủ thường dẫn đến các chính sách và luật pháp thay đổi nhanh chóng, dẫn đến môi

trường kinh doanh khó lường. Romania đã có những bước tiến đáng kể trong cuộc chiến chống tham nhũng, nhưng đây vẫn là một thách thức đang tiếp diễn.

Mở cửa và hạn chế của đầu tư nước ngoài

Romania tích cực khuyến khích đầu tư trực tiếp nước ngoài thông qua một khuôn khổ pháp lý nói chung là chào đón.

Nhà đầu tư nước ngoài nhìn chung được đối xử ngang bằng với nhà đầu tư trong nước, đảm bảo một sân chơi bình đẳng. Có rất ít hạn chế cụ thể theo ngành và nhà đầu tư nước ngoài được tự do tiếp cận hầu hết các lĩnh vực của nền kinh tế.

Các pháp nhân nước ngoài, kể cả từ EU, được phép sở hữu đất đai, tuân theo một số điều kiện đã được tự do hóa dần.

Tạo thuận lợi về Thủ tục: Luật số 231/2024 bao gồm các biện pháp nhằm đơn giản hóa thủ tục đầu tư và nâng cao tính minh bạch, giúp quy trình hiệu quả hơn cho nhà đầu tư.

Hạn chế và Cơ chế Kiểm soát: Các hạn chế chính không phải là lệnh cấm toàn bộ mà là một quy trình kiểm tra bắt buộc đối với các khoản đầu tư có khả năng ảnh hưởng đến lợi ích chiến lược.

Chế độ này chủ yếu dựa trên Luật số 231/2024, sửa đổi và tăng cường khuôn khổ hiện có. Luật này cũng mở rộng chế tài để áp dụng cho cả nhà đầu tư từ Liên minh Châu Âu, loại bỏ mọi miễn trừ trước đó. Cơ chế kiểm soát được kích hoạt bởi các loại hình đầu tư cụ thể: đối với các nhà đầu tư EU và không thuộc EU, tập trung vào các khoản đầu tư vượt quá 2 triệu Euro trong một số lĩnh vực liên quan đến an ninh quốc gia, trật tự công cộng và lợi ích chiến lược của EU. Hội đồng Cạnh tranh Romania là cơ quan quốc gia chịu trách nhiệm tiến hành quy trình kiểm soát và cấp giấy phép an ninh.

Các khoản đầu tư sẽ được cấp phép nếu được xác định không ảnh hưởng đến an ninh quốc gia, trật tự công cộng hoặc lợi ích của EU. Ngoài ra Cơ quan chức năng có thể cấp giấy phép có điều kiện như phê duyệt một khoản đầu tư kèm theo các biện pháp hoặc cam kết cụ thể từ nhà đầu tư để giảm thiểu rủi ro đã được xác định. Các hướng dẫn kiểm soát đầu tư mới được thông qua (tháng 7/2025) giúp tăng tính dự báo bằng cách chính thức hóa các hoạt động xem xét của cơ quan chức năng.

Bức tranh thu hút đầu tư nước ngoài của Romania được đặc trưng bởi cách tiếp cận kép với một chế độ mở cửa với tất cả các nhà đầu tư, cung cấp quy chế đối xử quốc gia, tiếp cận thị trường tự do và quyền sở hữu đất đai để thu hút vốn nước ngoài. Bên cạnh đó, một cơ chế kiểm soát chiến lược được áp dụng như một quy trình kiểm tra bắt buộc, được xác định rõ ràng đối với các khoản đầu tư quan trọng trong các lĩnh vực nhạy cảm, do Hội đồng Cạnh tranh quản lý, nhằm bảo vệ các lợi ích an ninh thiết yếu của mình. Sự cân bằng này cho phép Romania vẫn là một điểm đến hấp dẫn đối với đầu tư nước ngoài, đồng thời bảo vệ các tài sản chiến lược của mình, phù hợp với nghĩa vụ của một quốc gia thành viên EU.

Hạn chế về Quyền kiểm soát, Sở hữu và Thành lập công ty của nhà đầu tư nước ngoài

Romania duy trì một chế độ đầu tư mở và thân thiện với nhà đầu tư nước ngoài, cho phép sở hữu và kiểm soát hoàn toàn doanh nghiệp trong đa số các lĩnh vực kinh tế. Tuy nhiên, quốc gia này cũng thiết lập một cơ chế rà soát an ninh chặt chẽ đối với các khoản đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) vào các lĩnh vực nhạy cảm để bảo vệ an ninh quốc gia và lợi ích công cộng.

Tỷ lệ Sở hữu: Nhà đầu tư nước ngoài được phép sở hữu 100% vốn điều lệ của các công ty tại Romania. Không có bất kỳ hạn chế chung nào về tỷ lệ sở hữu cổ phần. Nhà đầu tư nước ngoài có quyền kiểm soát hoàn toàn công ty, bao gồm cả việc bổ nhiệm quản lý và đưa ra các quyết định chiến lược.

Thủ tục Thành lập Công ty cho nhà đầu tư nước ngoài được đánh giá là khá nhanh chóng và minh bạch. Giấy chứng nhận đăng ký công ty thường được cấp trong vòng 03 ngày làm việc. Tuy nhiên đối với một số ngành nghề kinh doanh có điều kiện (đặc biệt trong lĩnh vực ngân hàng, bảo hiểm, dịch vụ tài chính), nhà đầu tư cần phải xin các giấy phép bổ sung hoặc sự phê duyệt từ các cơ quan quản lý chuyên ngành trước khi thành lập.

Romania áp dụng cơ chế rà soát đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI Screening). Đây là quy định quan trọng nhất mà nhà đầu tư cần lưu ý khi đầu tư vào các lĩnh vực nhạy cảm. Cơ chế rà soát áp dụng cho cả nhà đầu tư từ EU và ngoài EU, tập trung vào các lĩnh vực có ảnh hưởng đến an ninh quốc gia, trật tự công cộng hoặc các lợi ích công cộng thiết yếu. Nhà đầu tư nước ngoài có nghĩa vụ thông báo cho cơ quan có thẩm

quyền khi thực hiện giao dịch mua lại quyền kiểm soát hoặc đạt được ảnh hưởng đáng kể đến hoạt động quản lý của một doanh nghiệp Romania, với ngưỡng giá trị đầu tư từ 2 triệu EUR trở lên. Các giao dịch đầu tư thuộc diện rà soát có thể bị từ chối, đình chỉ hoặc yêu cầu điều chỉnh nếu bị cơ quan có thẩm quyền đánh giá là gây ra mối đe dọa thực sự và đủ nghiêm trọng đối với an ninh quốc gia hoặc trật tự công cộng.

Việc tuân thủ cơ chế rà soát FDI rất quan trọng. Nhà đầu tư cần phải xác định rõ ngành nghề đầu tư có thuộc diện bị rà soát hay không; Thực hiện đánh giá sớm về các rủi ro pháp lý liên quan đến an ninh quốc gia; Tuân thủ nghiêm ngặt nghĩa vụ thông báo khi đáp ứng các điều kiện về ngưỡng giá trị và mức độ ảnh hưởng.

Khuyến nghị cuối cùng: Trước khi tiến hành đầu tư, đặc biệt là vào các dự án có giá trị lớn hoặc trong các lĩnh vực nhạy cảm (như cơ sở hạ tầng quan trọng, công nghệ cao, năng lượng), nhà đầu tư nên tìm kiếm tư vấn pháp lý chuyên sâu từ các chuyên gia địa phương để đảm bảo giao dịch tuân thủ đầy đủ các quy định về rà soát FDI của Romania.

Các đánh giá về chính sách đầu tư khác

Một số báo cáo của các tổ chức đánh giá quốc tế cho thấy Romania đã đảm bảo lợi ích của nhà đầu tư trong những năm vừa qua. Các báo cáo cũng ghi nhận giảm thiểu vấn đề kiểm soát sự tự do đầu tư từ chính phủ mang lại hiệu quả cho môi trường đầu tư, giúp cải thiện nhiều hơn về thực thi quyền sở hữu, giảm gánh nặng thuế và chi tiêu của chính phủ. Các báo cáo cũng xác nhận tình trạng thiếu lao động, đặc biệt là lao động có trình độ và các bất ổn về chính sách là những rủi ro lớn nhất khi đầu tư vào Romania.

Theo báo cáo của WB, tốc độ tăng trưởng kinh tế của Romania đã tăng lên, nhưng lợi ích của việc này chưa đến với tất cả các đối tượng của nền kinh tế. Tiến độ thực hiện cải cách và cải thiện môi trường kinh doanh không đồng đều. Báo cáo kinh doanh và kinh doanh của World Bank 2021, Romania xếp dưới mức trung bình của EU trong khởi nghiệp, giải quyết giấy phép xây dựng và thiết lập các dịch vụ tiện ích. Việc khởi nghiệp đã trở nên phức tạp hơn vì áp dụng các tiêu chí đánh giá rủi ro tài chính, do đó tăng thời gian cần thiết để đăng ký nộp thuế giá trị gia tăng. Nhiều cơ quan đánh giá quốc tế đã bày tỏ quan ngại về những gì được coi là một nỗ lực nhằm đẩy lùi các nỗ

lực chống tham nhũng và kêu gọi chính phủ Romania tập trung vào tăng cường các nỗ lực chống tham nhũng, bao gồm áp dụng các tiêu chuẩn đạo đức doanh nghiệp mạnh mẽ hơn và thực hiện luật chống tham nhũng hiện có.

Ưu đãi trong kinh doanh

Cơ quan Đăng ký Thương mại Quốc gia áp dụng dịch vụ trực tuyến (có cả tiếng Romania) tại cổng dịch vụ <https://portal.onrc.ro/ONRCPortalWeb/ONRCPortal.portal>. Romania có Cục Ngoại thương trực thuộc Bộ Môi trường Kinh doanh, Thương mại và Doanh nhân. Ngoài ra còn có Cục Xúc tiến Đầu tư thuộc Bộ Kinh tế.

InvestRomania là cơ quan chính phủ nhằm đã thúc đẩy và tạo điều kiện cho các nhà đầu tư nước ngoài ở Romania. InvestRomania cung cấp dịch vụ tư vấn và hỗ trợ miễn phí cho các nhà đầu tư nước ngoài và các công ty quốc tế để thực hiện dự án và mở văn phòng mới hoặc cơ sở sản xuất. Vui lòng truy cập website để tham khảo thêm thông tin tại <http://www.investRomania.gov.ro/web/>.

Theo WB, phải thực hiện 6 thủ tục trong 20 ngày để xin phép thành lập công ty trách nhiệm hữu hạn nước ngoài (LLC) ở Romania (mức trung bình trong khu vực của Châu Âu và Trung Á là 5 thủ tục và 13 ngày). Ngoài các thủ tục cần thiết của một công ty trong nước, một công ty mẹ nước ngoài thành lập công ty con ở Romania phải xác thực và dịch tài liệu ra tiếng Romania. Kể từ tháng 3 năm 2022, các công ty nước ngoài không cần phải tìm kiếm sự phê chuẩn đầu tư. Hội đồng Trọng tài về Đăng ký Đầu tư phải tổ chức một buổi điều trần công khai về đơn đăng ký của công ty trong vòng 5 ngày kể từ ngày nộp các tài liệu cần thiết. Các tài liệu đăng ký có thể được gửi và theo dõi trực tuyến.

Các công ty ở Romania có thể tự do mở và duy trì tài khoản ngân hàng bằng bất kỳ ngoại tệ nào, mặc dù trên thực tế, các ngân hàng Romania chỉ cung cấp dịch vụ bằng một số ngoại tệ nhất định bao gồm: Euro, USD, franc Thụy Sĩ (CHF) và Leu Romania. Yêu cầu vốn tối thiểu đối với các công ty TNHH trong và ngoài nước là 200 RON (khoảng 45 USD).

Romania định nghĩa các doanh nghiệp siêu nhỏ là các doanh nghiệp có ít hơn chín nhân viên, tương ứng các doanh nghiệp nhỏ từ 10 – 50 nhân viên và các doanh nghiệp

cỡ trung bình có từ 51 – 250 nhân viên. Bất kể loại hình sở hữu, các doanh nghiệp siêu nhỏ và doanh nghiệp vừa và nhỏ đều được hưởng ưu đãi và các chương trình hỗ trợ của nhà nước từ các quỹ của EU hoặc từ ngân sách nhà nước. Các cơ chế tạo thuận lợi kinh doanh đã đối xử công bằng hơn với phụ nữ trong nền kinh tế khi cho phép nữ giới có thể đăng ký thành lập một công ty TNHH với cùng thời gian, chi phí và số lượng thủ tục như nam giới.

Hiệp định đầu tư song phương và Hiệp ước thuế

Trong năm 1994, Việt Nam và Romania đã ký kết Hiệp định về khuyến khích và bảo hộ đầu tư. Hiệp định nhằm mục đích tăng cường sự hợp tác kinh tế có lợi cho cả hai nước, tạo điều kiện thuận lợi cho đầu tư của các nhà đầu tư của Việt Nam và Romania, phát triển sự phồn thịnh kinh tế của cả hai nước.

Vấn đề bảo hộ được quy định rõ trong hiệp định: hai bên sẽ bảo hộ cho đầu tư của nhà đầu tư phù hợp pháp luật của mình và sẽ không sử dụng các biện pháp phi lý hoặc phân biệt đối xử đối với việc quản lý, duy trì, sử dụng, hưởng thụ, kéo dài, bán hoặc thanh lý các đầu tư đó. Đặc biệt là mỗi bên phải cấp các giấy phép cần thiết để đáp ứng luật, quy định của nước sở tại. Bảo đảm đối xử thỏa đáng và công.

Quy chế tối huệ quốc sẽ không bao hàm nghĩa vụ bắt buộc phải dành cho nhà đầu tư những ưu đãi xuất phát từ liên minh thuế quan hoặc liên minh kinh tế hoặc khu vực thương mại tự do đã có hoặc sẽ có tham gia. Sự đối xử này cũng không liên quan đến bất kỳ ưu đãi nào dành cho nhà đầu tư của một nước thứ ba theo một hiệp định chống thuế hai lần hoặc theo các hiệp định song phương khác về vấn đề thuế.

Hiệp định song phương cũng bảo đảm quyền tự do chuyển tiền ra nước ngoài của hai bên, bảo đảm cho các nhà đầu tư tự do chuyển ra nước ngoài các khoản thanh toán liên quan đến đầu tư, đặc biệt là các thu nhập hợp lệ trong quá trình đầu tư, các khoản liên quan đến tiền vay hoặc các nghĩa vụ đã cam kết trong hợp đồng khác cho đầu tư và các khoản do bán toàn bộ hoặc một phần chuyển nhượng hoặc thanh lý đầu tư.

Trong những tình huống kinh tế hay tài chính đặc biệt, hai nước có thể ban hành những hạn chế về hối đoái phù hợp với pháp luật và qui định của nước mình (và phù hợp với các điều khoản trong Hiệp định của Quỹ Tiền tệ Quốc tế). Nếu không có thỏa thuận

nào khác với nhà đầu tư, tỷ giá chuyển đổi áp dụng là tỷ giá chuyển đổi tại ngày chuyển phù hợp với qui định quản lý ngoại hối hiện hành của Bên ký kết nơi có đầu tư.

Về tước đoạt quyền sở hữu, bồi thường, hiệp định nêu rõ không nước nào được trực tiếp hay gián tiếp áp dụng các biện pháp tước đoạt quyền sở hữu, quốc hữu hóa hoặc các biện pháp khác có tính chất và hậu quả tương tự đối với đầu tư của các nhà đầu tư, trừ phi các biện pháp này được thực hiện vì lợi ích công cộng nêu trong luật pháp, trên cơ sở không phân biệt đối xử và theo đúng thủ tục pháp luật và qui định bồi thường có hiệu quả và thỏa đáng. Tiền bồi thường kể cả lãi được thanh toán không chậm trễ bằng đồng tiền tự do chuyển đổi cho nhà đầu tư. Tiền bồi thường có được, được chuyển tự do và nhanh chóng. Các nhà đầu tư có đầu tư bị thiệt hại do chiến tranh hoặc bất kỳ một xung đột vũ trang nào khác như đều phải được bồi thường.

Các tranh chấp sẽ được hai bên thỏa thuận thương lượng nhằm giải quyết vấn đề. Nếu trong vòng 6 tháng kể từ ngày đề nghị giải quyết mà không tiến tới thỏa thuận được giải pháp nào thì nhà đầu tư có thể lựa chọn và đề nghị giải quyết tại Tòa án có thẩm quyền của nước sở tại hoặc Trung tâm quốc tế giải quyết các tranh chấp đầu tư (ICSID) theo các quy định của Công ước về giải quyết tranh chấp đầu tư giữa nhà nước hoặc Tòa án trọng tài được thành lập theo qui tắc trọng tài của Ủy ban Liên hợp quốc về Luật Thương mại Quốc tế (UNCITRAL) nếu hai Bên không có thỏa thuận nào khác. Ngoài ra các tranh chấp khác có thể giải quyết bằng đường ngoại giao hoặc toàn án trọng tài

Hiệp định chống đánh thuế hai lần

Năm 1995, Việt Nam và Romania ký kết Hiệp định về việc tránh đánh thuế hai lần và ngăn ngừa việc trốn thuế lậu đối với các loại thuế đánh vào thu nhập và vào tài sản. Hiệp định này áp dụng đối với các loại thuế thu trên tổng thu nhập, tổng tài sản hoặc những phần của thu nhập hay của tài sản, bao gồm cả các khoản thuế đối với lợi tức từ việc chuyển nhượng động sản hoặc bất động sản, các loại thuế đánh trên tổng số tiền lương hoặc tiền công do xí nghiệp chi trả cũng như các loại thuế đánh trên phần giá trị tài sản tăng thêm đều được coi là thuế đánh vào thu nhập và vào tài sản. Đối với Việt Nam là thuế thu nhập cá nhân, thuế lợi tức, và thuế chuyển nhượng lợi nhuận ra nước ngoài. Đối với Romania là thuế đánh vào thu nhập của các cá nhân, thuế đánh vào lợi

tức, thuế đánh vào tiền lương và các khoản tiền công tương tự khác, thuế đánh vào thu nhập nông nghiệp và thuế đánh vào tiền lãi cổ phần.

Về nguyên tắc xóa bỏ đánh thuế hai lần quy định rõ như sau: đối với đối tượng cư trú của Việt Nam nhận được thu nhập, lợi tức hay lợi tức từ chuyển nhượng tài sản hay sở hữu tài sản mà theo Luật của Romania và phù hợp với Hiệp định này có thể bị đánh thuế tại Romania, Việt Nam sẽ cho phép khấu trừ vào thuế đánh trên thu nhập, lợi tức hay lợi tức chuyển nhượng tài sản hay thuế đánh trên tài sản một khoản tiền bằng số thuế đã nộp tại Romania. Tuy nhiên số thuế được khấu trừ sẽ không vượt quá số tiền thuế Việt Nam tính trên thu nhập, lợi tức hay lợi tức chuyển nhượng tài sản hay số tiền thuế tính trên tài sản phù hợp với các luật và quy định thuế của Việt Nam.

Đối tượng cư trú của Romania nhận được thu nhập hay các khoản thu nhập, hay lợi tức, lợi tức chuyển nhượng tài sản hay sở hữu tài sản mà theo luật của Việt Nam và phù hợp với Hiệp định này có thể đánh thuế tại Việt Nam, Romania sẽ cho phép khấu trừ vào thuế Romania đánh trên thu nhập, các khoản thu nhập lợi tức, lợi tức chuyển nhượng tài sản hay thuế Romania đánh trên tài sản một khoản tiền bằng số thuế đã nộp tại Việt Nam. Tuy nhiên, số tiền thuế được khấu trừ sẽ không vượt quá số tiền thuế Romania tính trên thu nhập, các khoản thu nhập, lợi tức hay lợi tức chuyển nhượng tài sản hay tính trên tài sản phù hợp với các luật và quy định thuế của Romania.

Hiệp định cũng quy định những nguyên tắc không phân biệt đối xử giữa các cá nhân, công ty và các tổ chức khác nhau của Việt Nam và Romania cũng như những thỏa thuận song phương khi có những xung đột. Hai nước cam kết sẽ có những trao đổi thông tin song phương nhằm thực thi hiệp định một cách hiệu quả nhất.

Chế độ pháp lý

Romania thừa nhận nhận quyền sở hữu tài sản và quyền được đền bù nhưng việc thực thi có thể kéo dài, tốn kém và khó khăn. Các công ty nước ngoài tham gia đầu tư hoặc giao thương thường lo lắng khi Romania thiếu các tòa án về chuyên môn trong các vấn đề tranh chấp thương mại. Đội ngũ thẩm phán bị hạn chế kinh nghiệm khi xem xét về nền kinh tế thị trường, các phương thức kinh doanh quốc tế, quyền sở hữu trí tuệ, hoặc áp dụng luật thương mại và luật cạnh tranh. Việc toàn án giải thích các vấn đề về luật pháp một cách không thống nhất và thiếu tính dự báo vẫn còn là một mối quan tâm lớn

đối với các nhà đầu tư nước ngoài.

Hòa giải là một công cụ giải quyết các tranh chấp đang dần trở nên phổ biến hơn ở Romania. Quốc hội thông qua luật vào năm 2006 công nhận hòa giải và thành lập Hội đồng hòa giải để thiết lập các tiêu chuẩn và thực hiện hòa giải giữa các bên có yêu cầu. Liên hiệp các Trung tâm Hòa giải Romania là một tổ chức trung gian cho toàn khu vực.

Không có cơ chế pháp lý cho phép toà án ở Romania phán quyết về hòa giải, nhưng các thẩm phán có thể khuyến khích đương sự sử dụng công cụ hòa giải để giải quyết các xung đột. Nếu đương sự lựa chọn hòa giải, họ phải trình bày giải pháp đề xuất của họ để các thẩm phán chấp thuận các thỏa thuận hòa giải.

Tính minh bạch của hệ thống pháp lý

Luật pháp Romania yêu cầu phải tham khảo với các đối tượng có liên quan, bao gồm cả khu vực tư nhân và có thời gian là 30 ngày đối với các luật hoặc quy định ảnh hưởng đến môi trường kinh doanh. Một số dự thảo luật pháp đang chờ xử lý với chính phủ có thể tìm thấy tại website <http://www.sgg.ro/acte-normative>. Các nội dung sửa đổi đề xuất cho chính phủ không phải lúc nào cũng được công khai trước hoặc đầy đủ. Các bộ luật đang chờ được quốc hội thông qua có tại website http://www.cdep.ro/pls/proiecte/upl_pck.home cho hạ viện và tại website <https://www.senat.ro/legis/lista.aspx> cho Thượng viện. Hạ viện là cơ quan ra quyết định cho pháp luật kinh tế.

Thủ tục hành chính rườm rà và không minh bạch là một vấn đề lớn ở Romania. Nhà đầu tư nước ngoài tốn quá nhiều thời gian vào việc thủ tục xin giấy phép, phê duyệt về bảo vệ môi trường, chứng minh sở hữu tài sản... Các quan chức quốc gia và địa phương thường không thể hướng dẫn cho các nhà đầu tư tiềm năng các thông tin rõ ràng và đầy đủ về những giấy phép hoặc những yêu cầu cần thiết, hoặc làm thế nào họ có thể đáp ứng được các yêu cầu đó. Để thực hiện, các nhà đầu tư cần tốn chi phí cho chính quyền địa phương hoặc các công ty cung cấp dịch vụ. Để khắc phục, Romania đã ban hành nhiều quy định và luật lệ để giảm chậm trễ, quan liêu nhưng việc thi hành vẫn không triệt để và hiệu quả. Ngoài ra, các quy định có thể thay đổi thường xuyên, thường xuyên mà không cần thông báo trước hoặc không có sự phân tích đúng đắn về

tác động của thay đổi. Điều này tạo sự bất an cho giới đầu tư, không khuyến khích đầu tư có chiều sâu. Việc sửa đổi các pháp lý còn được diễn đạt một cách mơ hồ. Những thay đổi này không lường trước được đã làm gia tăng chi phí kinh doanh và có thể làm thay đổi triển vọng kinh doanh của nhà đầu tư nước ngoài.

Tuân thủ các quy định quốc tế.

Là một quốc gia thành viên của Liên minh Châu Âu từ năm 2007, luật pháp của Rumani phần lớn đồng bộ với của Liên minh Châu Âu (EU Acquis Communautaire), cơ quan tích lũy về luật pháp của Liên minh Châu Âu. Các quy định của Ủy ban Châu Âu (EC) được áp dụng trực tiếp trong khi luật pháp quốc gia thực hiện các chỉ thị ở cấp quốc gia. Hệ thống quản lý của Romania kết hợp các tiêu chuẩn châu Âu. Romania là thành viên WTO từ tháng 1 năm 1995 và là thành viên của Hiệp định chung về thuế quan và thương mại (GATT) từ tháng 11 năm 1971. Các thông báo về quy định kỹ thuật do EU đệ trình có giá trị đối với tất cả các nước thành viên. EU đã ký Hiệp định Tạo thuận lợi Thương mại (TFA) vào tháng 10 năm 2015. Romania đã thực hiện tất cả các yêu cầu của TFA.

Hệ thống pháp luật và sự độc lập của tư pháp

Romania công nhận tài sản và các quyền theo hợp đồng, nhưng việc thực thi thông qua quá trình tư pháp có thể kéo dài, tốn kém và khó khăn. Các công ty nước ngoài tham gia vào hoạt động thương mại hoặc đầu tư tại Romania thường bày tỏ lo ngại về việc các tòa án Romania thiếu chuyên môn trong các vấn đề thương mại. Romania không có các tòa án thương mại chuyên biệt, nhưng nó có các tòa án dân sự chuyên biệt. Các thẩm phán nói chung có kinh nghiệm hạn chế trong việc vận hành nền kinh tế thị trường, các phương thức kinh doanh quốc tế, quyền sở hữu trí tuệ hoặc việc áp dụng luật cạnh tranh và thương mại của Romania. Như được quy định trong Hiến pháp, hệ thống tư pháp độc lập với cơ quan hành pháp và thường được coi là có thẩm quyền về mặt thủ tục, công bằng và đáng tin cậy. Các bên bị ảnh hưởng có thể phản đối các quy định và hành động thực thi trước tòa. Những thách thức như vậy được xét xử trong hệ thống tòa án quốc gia.

Sự không nhất quán và thiếu khả năng dự đoán trong luật pháp của tòa án hoặc trong việc giải thích luật vẫn là mối quan tâm lớn đối với các nhà đầu tư nước ngoài và trong

nước cũng như ngoài xã hội. Ngay cả khi các phán quyết của tòa án thuận lợi, việc thi hành các bản án không nhất quán và có thể dẫn đến việc kháng cáo kéo dài. Việc không thực hiện các lệnh của tòa án hoặc các trường hợp mà cơ quan hành chính nhà nước chống lại các quyết định của tòa án một cách vô cớ là những trở ngại đối với tính chất ràng buộc của các quyết định của tòa án.

Hòa giải như một công cụ để giải quyết tranh chấp đang dần trở nên phổ biến hơn ở Romania, và một cơ quan chứng nhận, Hội đồng hòa giải, đặt ra các tiêu chuẩn và thông lệ. Hiệp hội nghề nghiệp, Liên minh các Trung tâm Hòa giải ở Romania, là tổ chức bảo trợ cho các hòa giải viên trong toàn quốc.

Bộ Luật Ánh dương – Sunshine Law (Luật 52/2003 về Minh bạch trong Hành chính công) yêu cầu các cơ quan công quyền cho phép công chúng tham gia ý kiến về dự thảo luật và quy định khung thời gian chung cho các bên liên quan đóng góp ý kiến; tuy nhiên, những góp ý nhận được không được công bố. Lịch trình tham vấn cộng đồng của Luật Ánh Dương không có các hình phạt hoặc chế tài có thể thi hành được và do đó các cơ quan công quyền có thể bỏ qua các điều khoản của luật mà không bị tổn hại. Trong một số trường hợp, các cơ quan công quyền đã đặt ra thời hạn ngắn hơn nhiều so với các tiêu chuẩn quy định trong luật hoặc thông qua một phần luật trước khi thời hạn đầu vào của công chúng hết hạn. Quy trình thực thi quy định không được kỹ thuật số hóa và không chịu trách nhiệm trước công chúng.

Romania không có cơ chế pháp lý cho việc hòa giải theo lệnh của tòa án, nhưng các thẩm phán có thể khuyến khích các đương sự sử dụng hòa giải để giải quyết các vụ việc của họ. Nếu các đương sự lựa chọn hòa giải, họ phải trình bày giải pháp được đề xuất của mình cho thẩm phán sau khi hoàn tất quá trình hòa giải. Thẩm phán sau đó phải chấp thuận thỏa thuận.

Luật/quy định về đầu tư trực tiếp nước ngoài

Romania là thành viên của EU do đó luôn phải tạo ra một khuôn khổ pháp lý phù hợp với nền kinh tế thị trường và xúc tiến đầu tư, luôn nỗ lực cao nhất để có được những bộ luật tương thích với các quy định chung của EU, đồng thời phải luôn cập nhật, sửa đổi để phù hợp với quy định chung.

Khuôn khổ pháp lý của Romania trong đầu tư nước ngoài trực tiếp tuân theo một cơ thể pháp luật ban hành vào cuối năm 1990 và thường xuyên được xem xét sửa đổi. Những thay đổi lớn của Bộ luật Dân sự được ban hành vào tháng 10/2011, thay thế Luật thương mại, đã hợp nhất các quy định áp dụng cho các công ty và các hợp đồng thành một chủ thể của pháp luật, và tạo ra hài hòa giữa pháp luật Romania với thông lệ quốc tế. Do sự phát triển của xã hội và nền kinh tế, nhiều nhà đầu tư nước ngoài được mời tham dự vào quá trình nghiên cứu và ban hành các luật lệ, quy định và văn bản pháp luật về đầu tư. Hiện nay luật pháp Romania không cấm các công ty tư nhân liên kết hợp tác với các nhà đầu tư nước ngoài.

Năm 2010, Romania đã thông qua luật cải cách tư pháp với mục tiêu cải thiện tốc độ và hiệu quả của các quá trình tư pháp. Luật Hòa giải, sửa đổi vào tháng 10/2012, cung cấp các lựa chọn giải quyết tranh chấp. Bộ luật hình sự mới, bao gồm các điều khoản áp dụng cho các trọng tội kinh tế, có hiệu lực vào tháng 02/2014. Năm 2018, Nghị viện Romania đã công bố kế hoạch sửa đổi cả hai bộ luật này. Các luật về tài chính năm 2003 đã được sửa đổi nhiều lần kể từ khi thông qua cũng đã được sửa đổi vào tháng 01/2019.

Với nền pháp lý thường xuyên thay đổi và phải cập nhật như hiện nay, các nhà đầu tư được khuyến khích nên tham vấn các luật sư trong nước (Romania) để cập nhật và điều chỉnh công việc sao cho phù hợp luật, nghị định và quy định khác nhau.

Luật cạnh tranh và chống độc quyền

Romania đã sửa đổi mạnh luật cạnh tranh, đưa bộ luật này tương thích với bộ luật chung của EU và đưa ra các phương thức hợp tác tốt nhất với các quốc gia thành viên EU. Vào tháng 8/2014, một bộ luật mới về chống cạnh tranh không lành mạnh được thông qua và áp dụng.

Theo luật hiện hành, các công ty chiếm dưới 40% thị phần thì không được coi là chi phối thị trường, do đó sẽ tránh bị Hội đồng cạnh tranh Romania (RCC) điều tra về các hành vi cạnh tranh từ các hợp đồng mới, điều này giúp tiết kiệm thời gian và tiền bạc đáng kể cho tất cả các bên liên quan. Hành vi giữ giá bán lại và hành vi chia sẻ thị trường và khách hàng vẫn bị cấm, bất kể quy mô của thị phần của bên nào.

Chỉ thị về mua sắm công của Romania quy định các hành vi mua sắm chung về hàng hóa và thiết bị, mua sắm các tiện ích... Có các luật và quy định riêng cho các dự án đầu tư mua sắm cho quốc phòng và an ninh. Luật mua sắm công quy định tất cả các kiến nghị hoặc kiện cáo có thể đệ trình lên Hội đồng Khiếu nại Quốc gia (NCC) hoặc tòa án các cấp.

Chính sách quốc hữu hóa và đền bù

Luật về đầu tư nước ngoài trực tiếp có điều khoản cam kết không quốc hữu hóa, trưng thu hoặc các hoạt động tương tự. Luật cũng cho phép các nhà đầu tư lựa chọn toà án, trọng tài để giải quyết tranh chấp. Khi làm thẩm định một dự án, các nhà đầu tư tiềm năng cần kiểm tra kỹ các lĩnh vực đầu tư, đảm bảo không có tranh chấp và đòi các khoản bồi thường về đất đai hoặc tài sản.

Giải quyết tranh chấp

Romania tham gia ký kết Công ước New York năm 1958 về việc công nhận và thi hành các phán quyết trọng tài nước ngoài. Romania cũng là một bên tham gia Công ước châu Âu về Trọng tài thương mại quốc tế được ký kết tại Geneva năm 1961 và là thành viên của Công ước về giải quyết tranh chấp đầu tư giữa các quốc gia và các quốc gia của các quốc gia khác (ICSID).

Giải quyết tranh chấp giữa nhà đầu tư và chính phủ

Romania là một bên ký kết Công ước New York, Công ước Châu Âu về Trọng tài thương mại quốc tế (Geneva) và Giải quyết tranh chấp đầu tư giữa các quốc gia và các quốc gia của các quốc gia khác (ICSID).

Trọng tài thương mại quốc tế và Tòa án nước ngoài

Romania ngày càng nhận thức được tầm quan trọng của việc giải quyết tranh chấp giữa các nhà đầu tư và đã đảm bảo pháp luật sẽ thực thi. Nhiều thỏa thuận liên quan đến các công ty nước ngoài và các đối tác tại Romania đã quy định việc giải quyết tranh chấp thông qua trọng tài của bên thứ ba (quốc tế). Các cấp tòa án tại Romania công nhận và thi hành phán quyết của trọng tài quốc tế và phán quyết của tòa án nước ngoài.

Romania có Tòa án Trọng tài Thương mại Quốc tế do Phòng Thương mại và Công

ng nghiệp Romania quản lý. Ngoài ra, vào tháng 11/2016, Phòng Thương mại Hoa Kỳ tại Romania (AmCham Romania) đã thành lập Tòa án Trọng tài Quốc tế Bucharest (BIAC). Trung tâm trọng tài mới này tập trung giải quyết các tranh chấp kinh doanh và thương mại liên quan đến các nhà đầu tư nước ngoài và các công ty đa quốc gia đang hoạt động tại Romania.

Theo báo cáo WB trong năm 2020, trung bình mất 512 ngày để thực thi một hợp đồng giải quyết tranh chấp, kể từ thời điểm nộp đơn kiện cho đến khi thanh toán thực tế. Chi phí có thể khoảng 27% của mức của yêu cầu bồi thường. Phán quyết trọng tài có thể được thi hành thông qua các tòa án Romania trong những trường hợp tương tự như ở các nước châu Âu khác, mặc dù thủ tục tố tụng có thể bị kéo dài.

Quy định về phá sản

Luật phá sản của Romania có quy định phù hợp với các tiêu chuẩn pháp lý của EU. Các luật này thường nhấn mạnh việc tái cơ cấu doanh nghiệp cũng như bảo lưu công việc cho người lao động. Để giảm thiểu thời gian và chi phí tài chính của các vụ phá sản, pháp luật Romania cho phép thực hiện thủ tục thanh lý như là một thay thế cho phá sản. Tuy nhiên, các nhà đầu tư và các chủ nợ nhận thấy việc thanh lý đôi khi thiếu sự khích lệ để tiến hành thủ tục thanh lý một cách nhanh chóng. Cả hai loại hình công ty nhà nước và công ty tư nhân đều có xu hướng lựa chọn tái tổ chức để tránh phải thực hiện thủ tục phá sản.

Vào tháng 12/2009, cơ chế xử lý nợ của Công ty Thỏa thuận Tự nguyện (CVA) đã được giới thiệu như một phương tiện để các chủ nợ và con nợ thiết lập lịch trình dịch vụ nợ một phần mà không cần dùng đến thủ tục phá sản.

Theo báo cáo của WB, việc giải quyết mất khả năng thanh toán ở Romania mất trung bình 3,3 năm, so với 2,3 năm ở Châu Âu và Trung Á, và chi phí chiếm khoảng 10,5% tài sản của con nợ, với kết quả rất có thể là việc bán công ty từng phần. Trên toàn cầu, Romania đứng thứ 52 trong số 190 nền kinh tế về việc dễ dàng giải quyết tình trạng mất khả năng thanh toán.

Chính sách.

Ưu đãi đầu tư.

Romania cung cấp một gói đa dạng các chính sách khuyến khích đầu tư hấp dẫn và cạnh tranh trong khu vực Trung và Đông Âu. Các ưu đãi tài chính, ưu đãi thuế, cải cách thủ tục hành chính cùng nỗ lực phát triển hạ tầng và nguồn nhân lực đã tạo môi trường đầu tư thuận lợi, thúc đẩy sự gia tăng dòng vốn FDI trong và ngoài nước. Đặc biệt, chính phủ đang tập trung phát triển bền vững và đổi mới công nghệ, tạo điều kiện cho các nhà đầu tư hưởng lợi lâu dài từ các dự án tại Romania năm 2025 và những năm tiếp theo.

Chính phủ Romania áp dụng các chương trình hỗ trợ tài chính dành cho các dự án đầu tư lớn, đặc biệt trong ngành sản xuất, công nghiệp sạch và năng lượng tái tạo, với mức hỗ trợ lên đến 70% các chi phí hợp lệ cho dự án.

Chương trình quỹ đầu tư trị giá hàng trăm triệu euro với các suất trợ cấp lên đến 75% cho các dự án nhà máy, thiết bị hiện đại hoặc các dự án đổi mới công nghệ.

Ưu đãi về thuế:

- Miễn hoặc giảm thuế tài sản đối với đất đai và nhà xưởng trong các khu công nghiệp.
- Miễn giảm hoặc ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp trong một số lĩnh vực ưu tiên và khu vực địa lý nhất định.
- Các ưu đãi về thuế VAT cho nguyên liệu, thiết bị nhập khẩu phục vụ đầu tư.

Cải cách thủ tục hành chính và môi trường kinh doanh: Chính phủ Romania tập trung số hóa và đơn giản hóa các thủ tục cấp phép và đăng ký đầu tư nhằm tạo thuận lợi tối đa cho doanh nghiệp. Tăng cường minh bạch, đảm bảo ổn định về chính sách và thuế để nâng cao niềm tin cho các nhà đầu tư nước ngoài.

Hỗ trợ về hạ tầng và nhân lực: Đầu tư phát triển cơ sở hạ tầng giao thông, logistics tại các vùng ưu đãi để kết nối thị trường tốt hơn; Các chương trình đào tạo nâng cao tay nghề lao động đáp ứng yêu cầu của các ngành công nghiệp kỹ thuật cao và dịch vụ.

Ưu tiên trong các ngành công nghiệp hỗ trợ và công nghệ cao: Khuyến khích đầu tư vào các lĩnh vực như sản xuất ô tô, dược phẩm, điện tử, năng lượng tái tạo, công nghệ môi trường và sản xuất thiết bị y tế.

Cơ chế hỗ trợ đặc biệt cho các dự án kinh doanh trung tâm dịch vụ shared services và

công nghệ thông tin tại các thành phố lớn như Cluj-Napoca, Timișoara, và Iași.

Khu vực thương mại tự do

Khu vực tự do thương mại (FTZ) ở Romania hoạt động theo Luật số [84/1992]. Hàng hóa được phép ra vào tự do tại các khu vực này mà không phải chịu thuế nhập khẩu và các khoản thuế nhập khẩu khác. Những khu vực này cho phép doanh nghiệp thực hiện các hoạt động như xử lý, lưu trữ, phân loại, đóng gói, chế biến, lắp ráp, sản xuất, thử nghiệm và các hoạt động thương mại – tài chính khác.

Các doanh nghiệp hoạt động trong các khu FTZ được hưởng các ưu đãi như miễn thuế VAT, miễn thuế nhập khẩu và mức thuế suất lợi nhuận giảm còn 5%. Các khu FTZ được đặt ở vị trí chiến lược, thuận lợi cho việc tiếp cận thị trường châu Âu và các khu vực lân cận, giúp giảm chi phí thương mại và tăng cường hiệu quả dịch vụ logistics.

Romania có 6 khu FTZ hoạt động chủ yếu nằm trên sông Danube hoặc gần biển Đen: Sulina, Constanta-Sud Agigea, Galati, Braila, Curtici-Arad, và Giurgiu. Các công ty quản lý chịu trách nhiệm cho tất cả các hoạt động thương mại thực hiện trong FTZ. Các FTZs trực thuộc Bộ Giao thông, nhằm thúc đẩy đầu tư nước ngoài và thuận lợi hóa thủ tục thương mại. FTZ giúp tạo điều kiện thuận lợi cho xuất nhập khẩu, giảm thủ tục hải quan và nâng cao khả năng cạnh tranh cho các doanh nghiệp tại Romania.

Các Khu vực Thương mại Tự do ở Romania cung cấp các lợi thế lớn về thuế và hải quan nhằm thúc đẩy đầu tư nước ngoài, tăng năng lực sản xuất – kinh doanh, đặc biệt trong các khu vực biên giới và logistic quan trọng.

Yêu cầu về hiệu suất và địa phương hóa dữ liệu sản xuất (lao động, nguyên vật liệu)

Nói chung Romania thường không bắt buộc các công ty nước ngoài phải thuê mướn nhân công lao động trong nước. Tuy nhiên theo Luật Doanh nghiệp liên doanh (Luật 256/2018), yêu cầu ít nhất 25% nhân viên của công ty nước ngoài phải là công dân Romania có trách nhiệm về tài chính (ví dụ: đóng thuế) tại Romania. Romania không có yêu cầu khắt khe về thị thực, giấy phép cư trú, giấy phép làm việc, hoặc các yêu cầu tương tự nhằm ngăn cản sự dịch chuyển của các nhà đầu tư nước ngoài hoặc nhân viên của họ trong lãnh thổ Romania.

Chính phủ Romania không áp đặt điều kiện trong việc cấp phép đầu tư. Chính phủ

không yêu cầu các nhà đầu tư thiết lập hoặc duy trì lưu trữ dữ liệu công ty ở trong nước. Romania cũng không tuân theo và cũng không có luật pháp ràng buộc về yêu cầu chính sách bắt buộc nội địa hóa đối với hàng hóa, công nghệ hoặc dữ liệu. Romania không yêu cầu các nhà cung cấp CNTT nước ngoài phải chuyển mã nguồn hoặc cung cấp quyền truy cập cho sự giám sát của chính phủ. Romania không áp dụng các biện pháp ngăn chặn hoặc cản trở quá mức đối với việc tự do truyền tải dữ liệu khách hàng hoặc dữ liệu liên quan đến kinh doanh ra ngoài nước. Các yêu cầu về hiệu suất cũng không áp dụng như một điều kiện để thiết lập, duy trì hoặc mở rộng đầu tư.

Luật về bảo vệ quyền sở hữu

Sở hữu đất đai

Hiến pháp Romania bảo đảm quyền sở hữu tài sản cá nhân ngoại trừ việc sở hữu các nguồn khoáng sản, vùng trời, vùng biển. Theo Hiến pháp sửa đổi, công dân nước ngoài có thể có quyền sở hữu đất đai thông qua thừa kế. Với sự gia nhập EU, các công dân của các quốc gia thành viên EU có thể sở hữu đất ở Romania.

Công ty có vốn nước ngoài có thể mua đất hoặc tài sản cần thiết để thực hiện kinh doanh. Nếu công ty bị giải thể hoặc thanh lý, đất đai phải được bán trong vòng một năm sau khi đóng cửa, và chỉ có thể được bán cho người mua có quyền hợp pháp. Các nhà đầu tư có thể mua cổ phần trong các công ty nông nghiệp để thuê đất. Hầu hết đất đô thị đều có giấy tờ đầy đủ, nhưng có hơn 10% đất nông nghiệp không có giấy tờ.

Luật năm 2006 quy định việc thành lập các ngân hàng thế chấp chuyên biệt cũng tạo ra một thị trường thế chấp thứ cấp, bằng cách điều chỉnh các cơ chế phát hành trái phiếu thế chấp. Các khoản vay thế chấp được các ngân hàng thương mại, ngân hàng thế chấp chuyên ngành và các tổ chức tín dụng thế chấp phi ngân hàng cung cấp đến các doanh nghiệp. Thị trường kinh doanh thế chấp của Romania gần như hoàn toàn nằm trong khu vực tư nhân. Ngân hàng tiết kiệm quốc gia CEC (thuộc sở hữu nhà nước) cũng cung cấp các khoản vay thế chấp.

Từ năm 2000, Romania đã có kho lưu trữ điện tử về các tài sản có thể chuyển nhượng (AEGRM) nhằm cung cấp các thông tin giao dịch liên quan đến thế chấp. Hầu hết đất đô thị đều có giấy tờ pháp lý rõ ràng và Cơ quan địa chính quốc gia (NCA) đang là nơi

xác định chủ sở hữu tài sản và đăng ký quyền sử dụng đất. Theo Kế hoạch Địa chính Quốc gia, năm 2023 là hạn chót để đăng ký đầy đủ thông tin chủ quyền các khu đất và tòa nhà. Theo dữ liệu của NCA, có khoảng 12,5 triệu (31%) tài sản bất động sản (đất và nhà) đã được đăng ký trong sổ đăng ký địa chính kể từ tháng 3/2019.

Romania đã có nhiều cải thiện trong việc thực hiện các hồ sơ kỹ thuật số về tài sản bất động sản, bao gồm cả đất đai. Báo cáo Kinh doanh của Ngân hàng Thế giới năm 2019 xếp hạng Romania 44 về yếu tố dễ dàng đăng ký tài sản.

Quyền sở hữu trí tuệ (IPR)

Như các nơi khác ở EU, vi phạm bản quyền Internet – kể cả các hành động chia sẻ tệp ngang hàng (P2P) giữa các trang web Torrent và vi phạm bản quyền doanh nghiệp với người tiêu dùng - vẫn là mối quan tâm hàng đầu về quyền sở hữu trí tuệ (IPR). Mặc dù thực thi nhiều biện pháp bao gồm cả ban hành chính sách, quy định, hợp tác giữa các cơ quan thực thi pháp luật ... nhưng tình trạng vi phạm quyền sở hữu trí tuệ vẫn tăng mạnh.

Cơ quan Hải quan Romania đã báo cáo thu giữ khoảng 703.221 mẫu hàng giả trong năm 2018 so với 1,4 triệu mẫu hàng giả trong năm 2017 và 1,52 triệu chiếc trong năm 2016. Xu hướng giảm tiếp tục với tốc độ tăng nhanh, phù hợp với sức mua và nhu cầu sử dụng hàng thật ngày càng tăng. Đồ ngọt, thuốc lá, quần áo và giày dép chiếm phần lớn trong số hàng giả bị thu giữ này. Số lượng được phẩm bị thu giữ đã từ 370 vụ bắt giữ vào năm 2016, nhưng trong hai năm 2017 và 2018 không có vụ bắt giữ hàng giả nào liên quan đến được phẩm. Theo cả Cơ quan Hải quan Quốc gia và Cảnh sát quốc gia, phần lớn hàng giả được thu giữ ở Romania có nguồn gốc từ Trung Quốc.

Romania tham gia ký kết các công ước quốc tế liên quan đến IPR, bao gồm Hiệp định của Tổ chức Thương mại Thế giới (WTO) về các khía cạnh liên quan đến thương mại của quyền sở hữu trí tuệ (TRIPS), và đã ban hành luật để bảo vệ bằng sáng chế, nhãn hiệu và bản quyền. Romania đã ký Công ước Internet để bảo vệ quyền tác giả trực tuyến. Về pháp lý Romania có nhận thức cao và ban hành đầy đủ các luật và quy định trong IPR, tuy nhiên việc thực thi vẫn còn yếu và không hiệu quả, đặc biệt là trong lĩnh vực vi phạm bản quyền internet. Việc sử dụng phần mềm và sản phẩm âm thanh lậu vẫn còn rộng rãi. Trong khi Romania đã thông qua các điều khoản thực thi bảo vệ

quyền SHTT theo yêu cầu của WTO nhưng việc thực thi vẫn còn lỏng lẻo.

Romania nằm trong Danh sách theo dõi đặc biệt chủ yếu do các nỗ lực thực thi yếu đối với vi phạm bản quyền trực tuyến. Các nhân viên hải quan có quyền hạn thu giữ hàng giả và sau khi chủ bản quyền kiểm tra hàng hóa, hải quan sẽ soạn thảo bản khai, tiêu hủy chúng. Chính phủ có trách nhiệm trả tiền cho việc lưu trữ và tiêu hủy hàng giả.

Sở hữu bằng sáng chế

Romania là thành viên tham gia Công ước Paris về bảo hộ quyền sở hữu công nghiệp. Luật pháp về bằng sáng chế của Romania đáp ứng và phù hợp với tiêu chuẩn quốc tế, ở đó các nhà đầu tư nước ngoài được đối xử bình đẳng với người dân Romania. Bằng sáng chế có giá trị trong 20 năm. Romania đã là một thành viên của Công ước bảo vệ bằng sáng chế châu Âu kể từ năm 2002.

Thương hiệu

Năm 1998, Romania đã thông qua đạo luật về nhãn hiệu và chỉ dẫn địa lý và được sửa đổi vào năm 2010 để phù hợp với pháp luật EU. Romania cũng tham gia ký kết Hiệp định Madrid liên quan đến việc đăng ký nhãn hiệu và tham gia Hiệp ước Geneva về nhãn hiệu hàng hóa. Nhãn hiệu được đăng ký có giá trị trong mười năm kể từ ngày nộp đơn và có thể gia hạn. Kể từ năm 2014, thủ tục đăng ký nhãn hiệu có thể được nộp trực tuyến. Năm 2007, Romania đã phê chuẩn Hiệp ước Singapore về Luật Thương hiệu.

Bản quyền

Romania là một thành viên của Công ước Bern về bản quyền. Quốc hội Romania đã phê chuẩn các phiên bản mới nhất của Công ước Bern và Công ước Rome. Cục Bản quyền tác Romania (Orda) được thành lập vào năm 1996, nhằm giám sát thực thi pháp luật về quyền tác giả.

Một số địa chỉ liên hệ

+ Văn phòng Sáng chế và Thương hiệu Quốc gia (OSIM)

5 Ion Ghica St, Bucharest

Điện thoại: +40 21 306 0800

Email: office@osim.ro ; Website: www.osim.ro/

+ Văn phòng bảo vệ quyền tác giả Romania

118 Calea Victoriei, Bucharest

Điện thoại: +40 21 317 5080

Email: office@orda.gov.ro

Lĩnh vực tài chính.

Thị trường vốn và đầu tư theo danh mục chứng khoán.

Romania ủng hộ việc đầu tư vào danh mục cổ phiếu. Vào tháng 9/2019, FTSE đã đưa Romania vào danh sách các thị trường tiềm năng mới nổi trong thị trường chứng khoán. Hiện tại, theo FTSE tiêu chí nổi bật duy nhất của Romania là thanh khoản để hỗ trợ các khoản đầu tư toàn cầu khá lớn. Cơ quan quản lý tài chính (ASF) của Romania chịu trách nhiệm điều tiết thị trường chứng khoán. ASF thực hiện việc đăng ký và cấp phép cho các nhà môi giới và trung gian tài chính, nộp đơn và phê duyệt các báo cáo bạch và phê duyệt các cơ chế thị trường.

Sở giao dịch chứng khoán Bucharest (BVB) đã hoạt động trở lại vào năm 1995 sau một thời gian gián đoạn gần 50 năm. BVB vận hành một hệ thống hai lớp. Thị trường chính bao gồm 85 công ty. Chỉ số chính thức, BET, dựa trên một “rổ” 10 cổ phiếu tích cực nhất được liệt kê. Kể từ năm 2015, BVB cũng có một hệ thống giao dịch thay thế (ATS-AeRO) với 292 công ty niêm yết là các doanh nghiệp vừa và nhỏ (SME), đòi hỏi các tiêu chí niêm yết thoải mái hơn. BVB cho phép giao dịch trái phiếu doanh nghiệp, trái phiếu đô thị và trái phiếu quốc tế.

Mặc dù niêm yết chứng khoán đa dạng, tình hình trên thị trường vốn và thị trường tài chính quốc tế đã ảnh hưởng xấu đến thị trường vốn Romania, và thanh khoản vẫn còn thấp. Cả chính phủ lẫn Ngân hàng Trung ương đều không áp dụng các hạn chế đối với thanh toán và chuyển khoản. Các quỹ quốc gia, quỹ phòng hộ và quỹ đầu tư mạo hiểm tiếp tục tham gia vào thị trường vốn. Các cổ đông thiểu số có quyền tham gia vào bất kỳ sự tăng vốn nào. Quy định thị trường vốn Romania hiện phù hợp với EU, với các quy định kế toán kết hợp Chỉ thị EC IV và VII.

Hệ thống tiền tệ và ngân hàng

Romania là một quốc gia thành viên của Liên minh Châu Âu (EU) với nền kinh tế đang phát triển nhanh chóng. Hệ thống ngân hàng và tiền tệ của nước này được đặc trưng bởi sự ổn định, mức độ hội nhập cao với châu Âu, và sự thống trị của các ngân hàng nước ngoài. Mặc dù sử dụng đồng Leu Romania (RON) làm tiền tệ chính thức, quốc gia này đang trên lộ trình gia nhập Khu vực đồng Euro.

Đơn vị tiền tệ của Romania là đồng Leu Romania (mã ISO: RON). Một Leu được chia thành 100 Bani. Tỷ giá của RON được xác định theo cơ chế thả nổi có điều tiết, chịu ảnh hưởng bởi các yếu tố thị trường và sự can thiệp của Ngân hàng Quốc gia Romania (NBR) khi cần thiết để đảm bảo ổn định giá cả. Romania chưa gia nhập Khu vực đồng Euro (Eurozone). Do đó, đồng Leu vẫn là phương tiện thanh toán hợp pháp duy nhất trong hầu hết các giao dịch nội địa.

Lộ trình gia nhập Eurozone: Romania là thành viên của Cơ chế Tỷ giá hối đoái Châu Âu II (ERM II) từ năm 2020. Đây là bước bắt buộc trước khi chính thức áp dụng đồng Euro. Mục tiêu ban đầu là gia nhập Eurozone vào năm 2024, nhưng hiện nay đã bị hoãn lại, với một lộ trình mới chưa được công bố chính thức, chủ yếu do những thách thức trong việc đáp ứng các tiêu chí hội tụ về lạm phát và ổn định tài khóa.

Hệ thống ngân hàng Romania là một hệ thống hai cấp, đóng vai trò then chốt trong nền kinh tế.

- Ngân hàng Trung ương: Ngân hàng Quốc gia Romania (Banca Națională a României - NBR): Là cơ quan quản lý tối cao, có các chức năng chính: Hoạch định và thực thi chính sách tiền tệ; Đảm bảo ổn định giá cả (kiểm soát lạm phát); Quản lý dự trữ ngoại hối quốc gia; Giám sát và quy định hoạt động của các tổ chức tín dụng; Phát hành tiền giấy và tiền xu.
- Các Tổ chức Tín dụng: Hệ thống ngân hàng Romania chủ yếu bao gồm các ngân hàng thương mại, với sự hiện diện áp đảo của vốn nước ngoài. Hơn 90% tổng tài sản của hệ thống ngân hàng được kiểm soát bởi các tập đoàn ngân hàng quốc tế. Các ngân hàng trong nước chỉ chiếm một thị phần nhỏ. Các ngân hàng lớn nhất (tính theo tài sản):

- Banca Transilvania: Ngân hàng lớn nhất Romania về tài sản và mạng lưới chi

nhánh.

- BCR (Banca Comercială Română): Thuộc sở hữu của tập đoàn Erste Group (Áo).
- ING Bank România: Thuộc sở hữu của ING Group (Hà Lan).
- Raiffeisen Bank: Thuộc sở hữu của Raiffeisen Bank International (Áo).
- UniCredit Bank: Thuộc sở hữu của UniCredit Group (Ý).

Các ngân hàng cung cấp đầy đủ dịch vụ từ tài khoản thanh toán, tiết kiệm, cho vay tiêu dùng, thế chấp, đến các dịch vụ ngân hàng doanh nghiệp và ngân hàng đầu tư.

Hệ thống ngân hàng Romania đang trải qua quá trình chuyển đổi số nhanh chóng, với sự gia tăng đáng kể trong việc sử dụng ngân hàng trực tuyến và di động. Các ngân hàng đang đầu tư lớn vào công nghệ để nâng cao trải nghiệm khách hàng và phát triển các sản phẩm FinTech. Cho vay tiêu dùng và cho vay thế chấp tiếp tục tăng trưởng, thúc đẩy bởi nhu cầu nội địa và lãi suất cạnh tranh. Hệ thống ngân hàng duy trì mức độ ổn định cao, với các chỉ số an toàn vốn (CAR) luôn ở mức trên yêu cầu theo quy định của EU.

Vẫn có những thách thức tồn tại như chênh lệch kinh tế và tài chính: Vẫn còn một bộ phận dân số, đặc biệt ở khu vực nông thôn, chưa được tiếp cận đầy đủ với các dịch vụ ngân hàng cơ bản; Lạm phát: Giống như nhiều nước châu Âu khác, Romania đang đối mặt với áp lực lạm phát cao, buộc Ngân hàng Trung ương phải thắt chặt chính sách tiền tệ (tăng lãi suất). Điều này làm tăng chi phí vay và có thể làm chậm tốc độ tăng trưởng tín dụng; Rủi ro địa chính trị: Những tác động từ cuộc xung đột ở Ukraine và khủng hoảng năng lượng toàn cầu gây ra sự bất ổn cho nền kinh tế và hệ thống tài chính; Áp lực gia nhập Eurozone: Việc đáp ứng các tiêu chí hội tụ, đặc biệt là tiêu chí về tỷ lệ lạm phát, vẫn là một thách thức lớn đối với chính phủ và Ngân hàng Trung ương.

Hệ thống ngân hàng và tiền tệ của Romania hiện nay là một hệ thống hiện đại, ổn định và hội nhập sâu rộng vào khu vực châu Âu. Sự thống trị của các ngân hàng nước ngoài mang lại sự an toàn về vốn và công nghệ, trong khi Ngân hàng Quốc gia Romania duy trì một khuôn khổ chính sách vững chắc. Mặc dù đối mặt với những thách thức về lạm

phát và bối cảnh kinh tế toàn cầu bất ổn, ngành ngân hàng Romania vẫn thể hiện khả năng phục hồi và tăng trưởng tốt. Lộ trình hướng tới việc áp dụng đồng Euro vẫn là một mục tiêu trung hạn quan trọng, định hướng cho các chính sách kinh tế vĩ mô trong tương lai.

Ngoại hối

Romania không hạn chế việc chuyển giao dịch hoặc chuyển tiền liên quan đến đầu tư trực tiếp. Tất cả lợi nhuận của các nhà đầu tư nước ngoài tại Romania có thể được chuyển đổi sang đồng tiền khác và chuyển ra nước ngoài theo tỷ giá trên thị trường sau khi nộp thuế.

Đồng tiền quốc gia Romania, đồng Leu, được tự do chuyển đổi trong các giao dịch tài khoản vãng lai phù hợp với điều 7 của Quỹ Tiền tệ Quốc tế (IMF).

Chính sách chuyển tiền

Tiền thu được từ việc bán cổ phiếu, trái phiếu, các loại chứng khoán khác cũng khoản tiền có được sau đầu tư có thể được chuyển ra nước ngoài. Không có giới hạn trong việc chuyển tiền của các nguồn vốn kiều hối về lợi nhuận, dịch vụ nợ, tăng vốn, thanh toán sở hữu trí tuệ, hoặc đầu vào nhập khẩu.

Romania thực hiện các quy định tự do hóa thị trường ngoại hối trong năm 1997. Các hệ thống thanh toán điện tử liên ngân hàng được áp dụng đầy đủ vào năm 2006, loại bỏ sự chậm trễ thủ tục trong việc xử lý các nguồn vốn. Hầu như đã loại bỏ được các khoản phí hoa hồng trong phí hoa hồng trong giao dịch ngoại hối.

Dòng vốn trên thị trường được tự do hóa với quyết định cho phép người cư trú ở nước ngoài lẫn trong nước có thể mua các loại chứng khoán phái sinh, tín phiếu kho bạc và các công cụ tiền tệ khác.

Quỹ tài sản có chủ quyền

Romania đang trong quá trình thành lập một quỹ tài sản có chủ quyền. Vào tháng 11/2018, chính phủ Romania đã phê duyệt khung pháp lý để thành lập Quỹ đầu tư và phát triển độc lập (SDIF). Vào ngày 10/3, Bộ Tài chính (MOF) đã công bố dự thảo quyết định của chính phủ về việc chuyển các doanh nghiệp nhà nước có lợi nhuận cao nhất, cùng với vốn chủ sở hữu của chính phủ trong các công ty năng lượng tư nhân

hóa, sang SDIF. SDIF có thể bán vốn chủ sở hữu hoặc tài sản của các doanh nghiệp nhà nước mà chính phủ là chủ sở hữu đa số mà không tuân theo Luật Tư nhân hóa. Ban quản lý SDIF cũng có toàn quyền sử dụng doanh thu từ cổ tức và bán tài sản để tài trợ cho các công ty đại chúng hoặc tư nhân, quan hệ đối tác công tư (PPP) hoặc các dự án khác được chính phủ hỗ trợ.

Doanh nghiệp có vốn nhà nước

Romania hiện sở hữu một trong những khu vực doanh nghiệp nhà nước lớn nhất trong Liên minh Châu Âu (về số lượng), với khoảng hơn 1.000 doanh nghiệp (bao gồm cả cấp trung ương và địa phương). Khu vực này đóng vai trò quan trọng trong nền kinh tế, đặc biệt trong các lĩnh vực then chốt, nhưng thể hiện một bức tranh "lưỡng cực" rõ rệt: một số ít tập đoàn năng lượng khổng lồ mang lại lợi nhuận siêu ngạch, trong khi phần lớn các doanh nghiệp vận tải và hạ tầng lại thua lỗ triền.

Một số các Doanh nghiệp nhà nước tổng các lĩnh vực như:

- Năng lượng: (Khai thác than, dầu khí, điện lực) - Các công ty như Hidroelectrica, Nuclearelectrica (Vận hành nhà máy điện hạt nhân Cernavoda, đóng góp khoảng 20% sản lượng điện quốc gia. Đang trong quá trình phát triển thêm các lò phản ứng mới (dự án quy mô lớn hợp tác với Mỹ và các đối tác quốc tế), Romgaz (Nhà sản xuất khí đốt tự nhiên lớn nhất, hiện đang tập trung vào dự án khai thác khí đốt ngoài khơi Biển Đen (Dự án Neptun Deep), dự kiến sẽ giúp Romania trở thành nhà xuất khẩu năng lượng lớn ở khu vực), và OMV Petrom (nhà nước nắm cổ phần chi phối thông qua Fondul Proprietatea).
- Giao thông Vận tải: (Đường sắt, hàng không, cảng biển) - Căile Ferate Române (CFR), Tarom, Administrația Porturilor Dunărene.
- Công nghiệp và Dịch vụ: Romtelecom (viễn thông), Posta Romana (bưu chính), và các công ty trong lĩnh vực hóa chất, quốc phòng.

Mặc dù đã có nhiều nỗ lực tư nhân hóa, nhà nước vẫn nắm giữ một khối lượng tài sản lớn, đóng góp đáng kể vào ngân sách và đảm bảo an ninh năng lượng, hạ tầng cho quốc gia. Top 5 doanh nghiệp nhà nước (chủ yếu là năng lượng) thường chiếm tới hơn 80-90% tổng lợi nhuận ròng của toàn bộ khu vực.

Động lực lớn nhất cho sự thay đổi của các SOE Romania hiện nay là nỗ lực gia nhập OECD (Tổ chức Hợp tác và Phát triển Kinh tế) và các cam kết trong PNRR (Kế hoạch Phục hồi và Chống chịu Quốc gia của EU).

Romania đã thành lập AMEPIP (Cơ quan Giám sát và Đánh giá Hiệu quả Doanh nghiệp Công) theo yêu cầu của PNRR, với chức năng nắm quyền kiểm soát việc bổ nhiệm ban lãnh đạo và giám sát hiệu quả của các SOE, nhằm tách biệt quản lý kinh doanh khỏi sự can thiệp chính trị trực tiếp từ các bộ ngành. Hiện nay cơ quan này đang gặp nhiều sóng gió. Ban lãnh đạo đầu tiên đã phải từ chức vào giữa năm 2024 do các cáo buộc xung đột lợi ích và bổ nhiệm không minh bạch. Tính đến cuối năm 2025, chính phủ đang nỗ lực ổn định cơ quan này để không bị cắt giảm nguồn vốn viện trợ từ EU (khoảng 330 triệu Euro đang bị treo nếu cải cách này thất bại).

Các vị trí lãnh đạo cấp cao trong DNNN thường bị ảnh hưởng bởi các đảng phái chính trị thay vì dựa trên năng lực chuyên môn. Điều này dẫn đến sự thiếu ổn định, chiến lược ngắn hạn và tham nhũng. Ngoài ra việc quản lý tài chính kém hiệu quả đã dẫn đến việc nhiều DNNN, đặc biệt là trong lĩnh vực giao thông (như CFR), thua lỗ triền miên và phụ thuộc vào ngân sách nhà nước để cứu trợ. Các khoản nợ và nghĩa vụ ngầm là gánh nặng lớn. Bên cạnh đó các nhóm lợi ích thường can thiệp vào hoạt động kinh doanh, dẫn đến các giao dịch không minh bạch, thất thoát tài sản nhà nước.

Trong khi một số DNNN trong lĩnh vực năng lượng (Hidroelectrica, Nuclearelectrica) hoạt động rất hiệu quả và là "con gà đẻ trứng vàng" cho ngân sách, thì nhiều doanh nghiệp khác lại thua lỗ nặng, kéo tăng trưởng kinh tế chung và gây lãng phí nguồn lực quốc gia.

EU liên tục giám sát và yêu cầu Romania cải cách khu vực DNNN, đặc biệt về việc tuân thủ luật cạnh tranh, minh bạch tài chính, và xử lý các khoản viện trợ nhà nước bất hợp pháp. UE áp lực phải tư nhân hóa hoặc tái cấu trúc các DNNN thua lỗ để tránh vi phạm các quy định của EU.

Thành công từ cổ phần hóa thông qua việc niêm yết thành công Tập đoàn Thủy điện Hidroelectrica trên thị trường chứng khoán vào năm 2023 được coi là một câu chuyện thành công mẫu mực. Điều này không chỉ huy động được vốn lớn cho ngân sách mà còn thúc đẩy quản trị minh bạch hơn và nâng cao giá trị doanh nghiệp.

Vai trò của quỹ "Fondul Proprietatea" được thành lập để bồi thường cho các cổ đông bị tịch thu tài sản dưới thời cộng sản, đã trở thành một cổ đông tích cực và có ảnh hưởng trong nhiều DNNN. Fondul Proprietatea thường xuyên gây áp lực buộc các DNNN phải cải thiện quản trị, trả cổ tức và nâng cao hiệu quả.

Các DNNN hiệu quả trong ngành năng lượng đóng góp một phần đáng kể vào ngân sách nhà nước thông qua cổ tức và thuế. Điều này đặc biệt quan trọng trong bối cảnh khủng hoảng năng lượng toàn cầu. Các DNNN trong lĩnh vực năng lượng và giao thông là chìa khóa để Romania tiếp cận các nguồn vốn của EU (như NextGenerationEU) để hiện đại hóa hạ tầng quốc gia.

Chính phủ Romania, dưới sự giám sát của EU, đã và đang thực hiện một số chính sách cải cách:

- Chương trình Phục hồi và củng cố (RRP): Một phần trong kế hoạch này là cải cách khu vực DNNN, bao gồm việc tái cấu trúc hoặc đóng cửa các DNNN thua lỗ, và cổ phần hóa các doanh nghiệp có tiềm năng.
- Ban hành Luật Quản trị Doanh nghiệp Nhà nước: Đã có những nỗ lực để thông qua một khung pháp lý mới nhằm chuẩn hóa quy trình bổ nhiệm lãnh đạo dựa trên năng lực, tăng cường giám sát và minh bạch hóa. Tuy nhiên, việc thực thi trên thực tế vẫn còn chậm và gặp nhiều cản trở.
- Tăng cường Vai trò của Cơ quan Giám sát: Cơ quan Quản lý Doanh nghiệp Nhà nước (Autoritatea pentru Administrarea Activelor Statului - AAAS) được kỳ vọng sẽ quản lý tài sản nhà nước một cách chuyên nghiệp hơn, nhưng hiệu quả còn hạn chế do các ràng buộc chính trị.

Chương trình tư nhân hóa

Sau nhiều thập kỷ tư nhân hóa ồ ạt thường đi kèm với kết quả hỗn hợp, Romania đã chuyển hướng sang một chiến lược mới, tinh vi hơn đối với khu vực doanh nghiệp nhà nước (DNNN) trong những năm gần đây. Giai đoạn 2021-2024 chứng kiến trọng tâm chuyển dịch từ "bán tháo" sang tái cơ cấu, cổ phần hóa và niêm yết các DNNN then chốt, với động lực chính đến từ các cam kết trong Kế hoạch Phục hồi và Phục hưng

(RRP) của Liên minh Châu Âu. Báo cáo này tổng hợp tình hình dựa trên các nguồn thông tin chính thức từ các tổ chức quốc tế, Châu Âu và Romania. Trong 3 năm gần đây, chính sách của Romania đối với DNNN được định hình bởi các xu hướng chính sau:

- Kết thúc thời kỳ tư nhân hóa hàng loạt: Các đợt bán đứt các tài sản lớn cho các nhà đầu tư chiến lược về cơ bản đã kết thúc.
- Chuyển trọng tâm sang Cổ phần hóa và Niêm yết: Nhà nước tìm cách duy trì cổ phần chi phối trong các doanh nghiệp chiến lược (như năng lượng) trong khi vẫn huy động vốn từ thị trường và nâng cao tính minh bạch thông qua việc niêm yết cổ phần trên Sở Giao dịch Chứng khoán Bucharest (BVB).
- Áp lực từ Liên minh Châu Âu: RRP của Romania bao gồm các cam kết cải cách khu vực DNNN, biến đây thành một ưu tiên quốc gia gắn liền với nguồn tài chính đáng kể từ EU.

Một mặt, các DNNN trong lĩnh vực năng lượng (thủy điện, hạt nhân, khí đốt) hoạt động rất hiệu quả và là mục tiêu của chương trình cổ phần hóa. Mặt khác, nhiều DNNN trong lĩnh vực vận tải và công nghiệp tiếp tục thua lỗ, là gánh nặng ngân sách và việc tái cấu trúc diễn ra rất chậm.

Báo cáo 2022 & 2023 của EU đều nhất quán đánh giá tiến độ cải cách DNNN là chậm. Ủy ban chỉ ra sự chậm trễ trong việc phê duyệt và thực thi chiến lược quản trị cho các DNNN, đặc biệt ở các lĩnh vực then chốt như năng lượng và vận tải đường sắt. EU khuyến nghị Romania cần đẩy nhanh việc tái cơ cấu các DNNN thua lỗ, củng cố quản trị doanh nghiệp và đảm bảo việc bổ nhiệm lãnh đạo dựa trên tiêu chuẩn chuyên môn.

Kế hoạch Phục hồi và Phục hưng (RRP) là quan trọng nhất, đóng vai trò như kim chỉ nam cho chính sách. Các mục tiêu cụ thể liên quan đến DNNN bao gồm: Niêm yết cổ phần của ít nhất ba DNNN lớn trên thị trường chứng khoán; Phát triển chiến lược dài hạn cho các DNNN trong lĩnh vực năng lượng; Tăng cường tính minh bạch và quản trị doanh nghiệp theo các chuẩn mực OECD.

Trong các báo cáo kinh tế định kỳ, Ngân hàng Thế giới liên tục nhấn mạnh rằng khu vực DNNN vẫn là một rủi ro tài khóa đối với Romania, hiệu quả hoạt động của nhiều

DNNN thấp hơn đáng kể so với các đối thủ tư nhân. Ngân hàng Thế giới ủng hộ mạnh mẽ các nỗ lực tái cơ cấu nhằm giảm gánh nặng ngân sách, thu hút đầu tư tư nhân và thúc đẩy tăng trưởng bền vững.

Bộ Tài Chính Romania (Ministerul Finanțelor): là cơ quan chủ quản của chương trình cổ phần hóa. Bộ này đã công bố và thực hiện lộ trình niêm yết cổ phần của các DNNN lớn. Cơ quan Quản lý Doanh nghiệp Nhà nước (AAAS) là cơ quan đại diện chủ sở hữu nhà nước. Các báo cáo thường niên của AAAS cho thấy một bức tranh hỗn hợp: một số công ty (như Hidroelectrica, Nuclearelectrica) là "gà đẻ trứng vàng" cho ngân sách, trong khi nhiều công ty khác liên tục cần được hỗ trợ tài chính. Sở Giao dịch Chứng khoán Bucharest (BVB) đóng vai trò tích cực trong việc thúc đẩy và thực hiện các đợt niêm yết, coi đây là cơ hội để phát triển thị trường vốn trong nước.

Công ty Thủy điện Hidroelectrica, một trong những DNNN hiệu quả nhất Romania, đã thực hiện đợt Chào bán Công chúng (IPO) lớn nhất trong lịch sử nước này. Khoảng 17% cổ phần được bán ra, định giá công ty ở mức kỷ lục. Đây cũng là minh chứng cho sự chuyển hướng thành công, là hình mẫu cho chiến lược mới: tái cơ cấu một DNNN thành công rồi mới đem ra thị trường để định giá cao nhất. Vụ IPO đã thu hút mạnh mẽ các nhà đầu tư trong và ngoài nước, tăng đáng kể vốn hóa và thanh khoản cho BVB. Điều này củng cố lòng tin của nhà đầu tư vào tiềm năng của khu vực DNNN được quản lý tốt.

Romania đang triển khai các kế hoạch cổ phần hóa như Cổ phần hóa công ty Nuclearelectrica (Công ty Năng lượng Hạt nhân): Đã được niêm yết một phần. Chính phủ có kế hoạch bán thêm cổ phần để tài trợ cho các dự án mở rộng công suất và công nghệ mới, tuân thủ các mục tiêu trong RRP; Công ty Romgaz (Công ty Khí đốt Tự nhiên): Tương tự, chính phủ đang xem xét các phương án để giảm sở hữu nhà nước một cách có kiểm soát, nhằm huy động vốn và tăng tính thanh khoản.

CFR Marfă (Công ty Vận tải Đường sắt Hàng hóa): Là một ví dụ điển hình cho những DNNN khó tái cấu trúc. Công ty này liên tục thua lỗ và là gánh nặng ngân sách. Các nỗ lực tư nhân hóa hoặc tái cơ cấu trước đây đều thất bại, và tiến độ hiện tại vẫn rất chậm chạp. Các vấn đề này thường liên quan đến cơ cấu tổ chức cồng kềnh, nợ nần chồng chất, áp lực chính trị về việc sa thải lao động và sự thiếu vắng một lộ trình cải

cách rõ ràng và dứt khoát.

Trong những năm tới, Romania dự kiến sẽ tiếp tục đẩy mạnh việc niêm yết các DNNN hiệu quả (theo lộ trình RRP). Tuy nhiên, thành công tổng thể của chương trình cải cách sẽ phụ thuộc phần lớn vào khả năng của Chính phủ trong việc xử lý các "điểm nóng" - những DNNN thua lỗ kinh niên, đồng thời tiếp tục củng cố quản trị doanh nghiệp trên toàn bộ khu vực sở hữu nhà nước.

Ứng xử kinh doanh có trách nhiệm

Romania đã tuân thủ Tuyên bố của OECD về đầu tư quốc tế và doanh nghiệp đa quốc gia năm 2004. Chính phủ Romania thường xuyên cử đại diện đến các phiên làm việc của Ủy ban đầu tư OECD và Ban công tác về hành vi kinh doanh có trách nhiệm. Romania đã thành lập Điểm liên lạc quốc gia OECD vào năm 2005 để thúc đẩy Hướng dẫn của OECD dành cho các doanh nghiệp đa quốc gia. Cơ quan xúc tiến đầu tư Romania InvestRomania hiện đang đóng vai trò là điểm liên lạc.

Romania định nghĩa hành vi kinh doanh có trách nhiệm (RBC) trong Chiến lược chống tham nhũng quốc gia (NAS) là thúc đẩy môi trường kinh doanh cạnh tranh với công bằng, minh bạch và đến nay Romania được công nhận thực hiện việc này rất tốt.

Một số tổ chức phi chính phủ ở Romania theo dõi, ủng hộ và nêu lên quan ngại về các vấn đề của RBC. Hội đồng Quốc gia về Chống phân biệt đối xử (CNCD) là cơ quan chính phủ chịu trách nhiệm áp dụng luật chống phân biệt đối xử trong nước và EU, đã phạt nhiều công ty vì tội phân biệt đối xử. Một số các trường hợp liên quan đến phân biệt đối xử dựa trên giới tính và quấy rối đối với tư cách thành viên công đoàn lao động và nghỉ việc chăm sóc trẻ em. Bên cạnh đó, các báo cáo cho thấy Romania đã không thực hiện đầy đủ luật cấm phân biệt đối xử đối với người khuyết tật về thể chất, giác quan, trí tuệ và tinh thần trong việc làm, giáo dục, vận chuyển và tiếp cận chăm sóc sức khỏe.

Thỏa thuận về khí hậu

Là một quốc gia thành viên của Liên minh Châu Âu, các mục tiêu khí hậu của Romania phù hợp với các chiến lược của Liên minh Châu Âu, bao gồm Chương trình nghị sự 2030 và Thỏa thuận Xanh Châu Âu. Năm 2019, Romania có lượng phát thải

khí nhà kính (GHG) thấp thứ ba trong EU (4,3 tấn trên đầu người so với mức trung bình của EU là 7,8 tấn). Tuy nhiên, khi tính toán tỷ lệ cường độ carbon dưới dạng lượng khí thải trên GDP, lượng khí thải của Romania cao thứ năm ở EU.

Dự thảo Kế hoạch tổng hợp năng lượng quốc gia và biến đổi khí hậu của Romania cho giai đoạn 2021-2030 nhằm mục tiêu giảm 43,9% lượng khí thải của Hệ thống Thương mại Châu Âu (ETS) và giảm 2% lượng khí thải không phải ETS cho năm 2030 so với năm 2005. Vào tháng 12 năm 2020, Ủy ban Châu Âu đã đệ trình Cập nhật và nâng cao Đóng góp do Quốc gia xác định (NDC) nhằm mục tiêu giảm phát thải ít nhất 55% vào năm 2030 so với mức năm 1990. Các NDC mới đã cập nhật đáng kể mục tiêu 40% trước đó được bao gồm trong Khung Khí hậu và Năng lượng 2030.

Romania hiện đang cập nhật chiến lược đa dạng sinh học cho giai đoạn 2020-2030, chiến lược này sẽ phản ánh các mục tiêu được xác định bởi chiến lược đa dạng sinh học của EU cho năm 2030. Romania tự hào về địa lý đa dạng và có nhiều khu bảo tồn ở các khu vực đa dạng sinh học như núi, đồng bằng và đất ngập nước ven biển. Romania có hơn 300 dặm vuông rừng già, nhiều nhất ở EU. Rừng và rừng thưa ở Romania là một bể chứa hấp thụ carbon đáng kể và bao phủ 6% tổng lượng hấp thụ carbon dioxide của rừng và đất rừng ở cấp độ EU.

Tuy nhiên, Romania phải vật lộn với một danh sách rộng lớn các thách thức môi trường để lại, chẳng hạn như chất lượng không khí kém, thực hành quản lý chất thải không đầy đủ và không đủ các biện pháp bảo vệ cho các khu vực tự nhiên. Những di sản này có thể cản trở khả năng của Romania trong việc đạt được các kết quả chính sách bảo tồn đa dạng sinh học và không khí trong sạch.

Khai thác gỗ bất hợp pháp tái diễn và không được báo cáo vẫn là một mối lo ngại mặc dù chính phủ đã tiến hành cải thiện khả năng truy xuất nguồn gốc gỗ. Vào năm 2018, chính phủ Romania đã loại trừ các tổ chức phi chính phủ khỏi việc quản lý các khu vực tự nhiên được bảo vệ, điều này làm giảm chất lượng quản lý các khu vực bị ảnh hưởng.

Khả năng dự đoán vẫn là một mối lo ngại vì luật pháp về môi trường có thể được sửa đổi với sự tham vấn không đầy đủ, và đôi khi dẫn đến sự thiếu liên kết và tuân thủ với các điều khoản và mục tiêu đa dạng sinh học của EU. Vào năm 2022, quốc hội đã xem

xét luật thay thế hạn ngạch sản xuất quốc gia hiện có trên mỗi loài bằng hạn ngạch hàng ngày riêng lẻ cho mỗi thợ săn, có khả năng ảnh hưởng đến các quần thể chim hót di cư và được bảo vệ.

Thuế môi trường tổng thể vẫn ở mức thấp, chiếm 1,92% GDP và 5,57% tổng thu thuế của Romania vào năm 2020, giảm từ 2,12% và 5,89% trong năm 2019. Các biện pháp khuyến khích quản lý theo ngành được đưa ra nhằm hạn chế lượng khí thải carbon và thúc đẩy các hoạt động kinh doanh và tiêu dùng bền vững hơn.

Luật pháp Romania đề cao nguyên tắc của EU về trách nhiệm mở rộng của nhà sản xuất, áp dụng cho tất cả các chất thải được tạo ra từ việc mua các thiết bị điện và điện cũng như bao bì nhựa, thủy tinh, kim loại và giấy. Các nhà sản xuất và thành phố cần duy trì hạn ngạch và chỉ tiêu tái chế. Vào ngày 4 tháng 10 năm 2021, GOR đã thông qua khuôn khổ pháp lý để tạo ra Hệ thống hoàn trả tiền gửi (DRS) cho bao bì đồ uống. DRS, dự kiến sẽ hoạt động đầy đủ vào năm 2025, yêu cầu người tiêu dùng phải trả tiền bảo đảm như một phần của giá mua mà họ thu hồi được khi trả lại bao bì cho các nhà bán lẻ.

Romania đặt mục tiêu thay thế 250.000 xe ô tô cũ có niên hạn hơn 15 năm vào năm 2026. Các công ty hoặc cá nhân kinh doanh xe cũ đủ điều kiện nhận phiếu mua hàng lên tới 15.000 RON (3.454 USD) để mua xe hybrid hoặc lên tới 57.000 RON (13.126 USD) để mua một chiếc xe điện. Romania đã sử dụng các chương trình do EU tài trợ để nâng cao hiệu quả sử dụng năng lượng trong các tòa nhà, cả tư nhân và công cộng. Nó cũng đã chạy các chương trình khuyến khích thay thế các thiết bị gia dụng hiệu suất thấp bằng các thiết bị mới tiết kiệm năng lượng.

Năm 2022, Đạo luật Ủy quyền Bổ sung của EC đã xác định các tiêu chí sàng lọc kỹ thuật cho các hoạt động hạt nhân và khí cụ thể thuộc phân loại của EU. Việc đưa các hoạt động này vào, trong những điều kiện nghiêm ngặt, đã tạo cơ hội cho Romania tiếp tục áp dụng các công nghệ tiên tiến, xây dựng và vận hành các nhà máy điện hạt nhân (NPP) mới, và nâng cấp các NPP hiện có. Đạo luật được ủy quyền đã công nhận năng lượng hạt nhân đóng một vai trò trong quá trình chuyển đổi năng lượng xanh sau năm 2050, mặc dù các giấy phép hạn chế đến năm 2045 đối với các NPP mới và năm 2040 đối với các NPP nâng cấp. Nó quy định rằng sản xuất điện từ khí đốt phải chuyển đổi

sang khí tái tạo hoặc khí thải carbon thấp vào năm 2035. Các hoạt động khí tự nhiên được bao gồm sản xuất điện từ khí đốt, đồng phát hiệu suất cao, sưởi ấm và làm mát tập trung. Đạo luật được ủy quyền khẳng định quyền của các quốc gia thành viên EU trong việc phát triển các chương trình năng lượng dựa trên các ưu tiên quốc gia và các nguồn năng lượng sẵn có.

Tham nhũng

Nạn tham nhũng và hối lộ làm tăng chi phí kinh doanh và tăng độ rủi ro trong kinh doanh. Tham nhũng có tác động xấu đến môi trường kinh doanh của Romania, kể cả đối với các hoạt động kinh doanh ra nước ngoài của các doanh nghiệp bản địa. Nạn tham nhũng và hối lộ ngăn cản đầu tư quốc tế, làm chậm sự tăng trưởng và phát triển kinh tế, làm méo mó mặt bằng giá cả trên thị trường, và suy yếu các quy định của pháp luật.

Romania triển khai và thực hiện chương trình chống tham nhũng ở nhiều cấp độ khác nhau và được xem là mô hình ở Đông Nam Âu trong thập kỷ qua trong việc phòng chống tham nhũng. Tuy nhiên vài năm gần đây đã có những thất bại do một số các chương trình của chính phủ Romania đi ngược với quan điểm và chiến lược của các tổ chức chống tham nhũng và các tổ chức tư pháp độc lập. Các tổ chức tư pháp, tổ chức phi chính phủ, EU và các tổ chức Hiệp ước Bắc Đại Tây Dương đều đưa ra quan ngại về các sáng kiến lập pháp của chính phủ Romania nếu tiếp tục xu hướng này. Theo báo cáo Chỉ số Nhận thức Tham nhũng Quốc tế 2021 Romania xếp thứ 45/100, tăng một bậc kể từ năm 2020, xếp Romania vào danh sách xếp hạng thấp nhất trong số các quốc gia thành viên EU. Liên minh quản lý hiện tại liệt kê cải cách tư pháp và cuộc chiến chống tham nhũng trong số các ưu tiên chính thức của mình, nhưng vẫn còn phải xem liệu nó có đạt được kết quả cụ thể hay không.

Các chuyên gia pháp quyền và thực thi pháp luật trong nước và quốc tế nhận thấy rằng nhiều sửa đổi đối với bộ luật hình sự do chính phủ cũ giai đoạn 2017-2019 vẫn còn hiệu lực cho đến nay và tiếp tục làm suy yếu bộ công cụ điều tra trong cuộc chiến chống lại tham nhũng. Liên minh cầm quyền hiện tại (PSD-PNL-UDMR) cho biết họ hy vọng sẽ đưa “Luật Tư pháp” mới ra quốc hội để tranh luận vào năm 2022 với mục đích đảo ngược hầu hết các quy định này của Luật Tư pháp 2017-2019.

Theo báo cáo năm 2021 của Ủy ban châu Âu về Cơ chế hợp tác và xác minh (CVM) ở Romania, cho biết việc phòng chống tham nhũng có nhiều tiến bộ về cải cách thực sự, đặc biệt là trong các lĩnh vực độc lập tư pháp và giải quyết nạn tham nhũng cấp cao. Bất chấp sự phản đối của các bên liên quan và các nhà lãnh đạo tư pháp, chính phủ đã thúc đẩy một số đạo luật tư pháp đi ngược lại với hiến pháp Romania.

Báo cáo CVM tháng 6 năm 2021, bao gồm các hoạt động từ tháng 10 năm 2019, lưu ý GOR cam kết đạt được tất cả các mục tiêu CVM vào năm 2020, nhưng tiến độ còn hạn chế. Phán quyết ngày 18 tháng 5 năm 2021 của Tòa án Công lý của Liên minh Châu Âu xác nhận rằng các khuyến nghị của CVM là bắt buộc đối với Romania. Báo cáo năm 2021 của GRECO, trong khi ghi nhận một số tiến bộ, đã đánh giá mức độ tuân thủ của Romania đối với các khuyến nghị về chống tham nhũng là “rất thấp”. Cuộc khảo sát kinh tế năm 2022 của OECD cũng cảnh báo rằng tham nhũng vẫn là một vấn đề lớn ở Romania, cho rằng những sửa đổi trong quá khứ của Luật Tư pháp và áp lực nhắm vào các công tố viên DNA đã làm suy yếu các nỗ lực chống tham nhũng.

Một vấn đề lớn được báo cáo bởi CVM, GRECO và Ủy ban Venice vẫn là Bộ phận gây tranh cãi để Điều tra các vi phạm trong Cơ quan Tư pháp (SIIJ). Báo cáo hoạt động năm 2020 của DNA cho Cục Chống Tham nhũng Quốc gia (DNA) cho thấy rằng việc không đưa các quyết định của Tòa án Hiến pháp vào khuôn khổ lập pháp đã ảnh hưởng tiêu cực đến hiệu quả của cơ quan. Sự tồn tại của SIIJ tiếp tục là nguồn gốc gây bất mãn cho DNA và xã hội dân sự.

Vào tháng 3 năm 2022, Tổng thống Iohannis đã ký thành luật một dự luật được Quốc hội thông qua nhằm mục đích tháo dỡ cấu trúc. Ủy ban Venice đã công bố một ý kiến sau đó chỉ trích việc GOR đã vội vàng thông qua dự luật. Chống lại các khuyến nghị quốc tế, luật đã loại bỏ SIIJ và tạo ra một cấu trúc mới để xử lý các vụ việc, thay vì trả lại hồ sơ tội phạm có tổ chức và tham nhũng cho DNA và DIICOT. Các đại diện xã hội dân sự và đảng đối lập chính, Liên minh Save Romania (USR), cảnh báo rằng cấu trúc mới được hình dung để thay thế SIIJ thậm chí có thể gây tổn hại nhiều hơn đến sự độc lập của tư pháp. Chương Romania trong báo cáo năm 2020 của EC về pháp quyền trong EU, được đề cập trong CVM năm 2021, lưu ý rằng vào năm 2020, chính phủ tiếp tục khẳng định cam kết cải cách tư pháp sau những lần đảo ngược giữa năm 2017 và

2019.

Vào tháng 12 năm 2021, Chính phủ đã thông qua Chiến lược phòng, chống tham nhũng giai đoạn 2021-2025. Chiến lược thể hiện cam kết chính trị hỗ trợ tất cả các tổ chức liên quan chống tham nhũng và cũng là một cột mốc quan trọng trong Kế hoạch phục hồi kinh tế và phục hồi quốc gia của Romania. Chiến lược tập trung vào việc thu hồi tài sản và củng cố Cơ quan quản lý tài sản lưu giữ quốc gia (ANABI).

Xung đột lợi ích, tôn trọng các tiêu chuẩn ứng xử đạo đức và tính liêm chính trong công sở vẫn là mối quan tâm của cả chính phủ. Các cơ quan hành pháp cá nhân thực thi các biện pháp trừng phạt chậm, và các cơ quan thanh tra của các cơ quan nói chung không hoạt động.

Romania đã thực hiện Chỉ thị mua sắm công sửa đổi của EU vào năm 2016 bằng cách thông qua luật mới để cải thiện và làm cho hoạt động mua sắm công minh bạch hơn. Cơ quan Quốc gia về Mua sắm Công (ANAP) có quyền giám sát chung đối với các hoạt động mua sắm và có thể soạn thảo luật, nhưng các quyết định mua sắm vẫn thuộc về các đơn vị mời thầu. Các tổ chức nhà nước cũng như các tổ chức công và tư nhân được hưởng lợi từ các quỹ của EU được luật pháp yêu cầu tuân theo luật mua sắm công và sử dụng hệ thống mua sắm điện tử. Các hoạt động mua sắm theo ngành, bao gồm cả các công ty tư nhân trong lĩnh vực năng lượng và giao thông, phải tuân theo luật mua sắm công và đấu thầu qua trang web mua sắm điện tử. Báo cáo Quốc gia EU tháng 4 năm 2021 cho Romania, bao gồm dữ liệu về hệ thống mua sắm công ở Romania trong giai đoạn 2018-2020, lưu ý rằng việc áp dụng thực tế các giải pháp mua sắm công theo hướng đổi mới vẫn là một thách thức.

Vào tháng 10 năm 2016, triển khai hệ thống CNTT “Prevent”, một sáng kiến do Cơ quan Liêm chính Quốc gia (ANI) tài trợ để kiểm tra trước các xung đột lợi ích trong mua sắm công, đã được ký thành luật. Cơ chế này nhằm mục đích tránh xung đột lợi ích bằng cách tự động phát hiện xung đột lợi ích trong mua sắm công trước thủ tục lựa chọn và trao hợp đồng. Theo ANI, từ tháng 1 đến tháng 12 năm 2021, hệ thống đã kiểm tra hơn 7.800 thủ tục mua sắm công để ngăn ngừa xung đột lợi ích.

Luật pháp quốc gia nghiêm cấm hối lộ và các hành vi tham nhũng khác, cả trong nước và đối với các công ty Romania kinh doanh ở nước ngoài. Cơ quan tư pháp vẫn chủ

yếu dựa trên giấy tờ không hiệu quả mặc dù quá trình số hóa đã tiến triển một số trong thời kỳ đại dịch. Romania thua kiện một số vụ mỗi năm tại Tòa án Nhân quyền Châu Âu (ECHR) do thời gian xét xử quá dài. Cơ quan Quản lý Tài chính Quốc gia (ANAF) có nhiệm vụ đảm bảo rằng tất cả các khoản thuế đều được thu và ngăn chặn các gian lận về tài chính và hải quan. Luật tịch thu tài sản vẫn còn giá trị tồn tại, nhưng một chế độ hoạt động vẫn đang được phát triển.

Trong khi các công ty cổ phần tư nhân sử dụng các chương trình kiểm soát nội bộ, đạo đức và tuân thủ để phát hiện và ngăn chặn hối lộ, kể từ năm 2017, chính phủ đã ban hành các quy tắc quản trị công ty đối với các doanh nghiệp nhà nước và đã nhiều lần sử dụng lợi nhuận và dự trữ phân phối cổ tức để tăng ngân sách. Các nhà đầu tư nước ngoài đã phàn nàn về tham nhũng của cả chính phủ và doanh nghiệp ở Romania, thường xuyên nêu tên cơ quan hải quan, quan chức thành phố và cơ quan tài chính địa phương.

Theo Báo cáo tháng 2 năm 2020 của EC cho Romania, tham nhũng tiếp tục là một vấn đề lớn đối với môi trường kinh doanh ở Romania. Một cuộc khảo sát Eurobarometer doanh nghiệp năm 2019 cho thấy 88% doanh nghiệp coi tham nhũng là một vấn đề nghiêm trọng đối với công ty của họ khi kinh doanh tại Romania. Kể từ năm 2013, tỷ lệ các công ty coi tham nhũng là một vấn đề ở Romania đã tăng lên 23%, mức tăng lớn nhất trong EU và trái ngược hoàn toàn với mức trung bình của EU tiếp tục giảm (xuống còn 37%). Nhìn chung, 97% doanh nghiệp cho rằng tham nhũng phổ biến ở Romania và 87% nói rằng tham nhũng phổ biến trong hoạt động mua sắm công do chính quyền quốc gia quản lý.

Từ năm 2002, để giảm tham nhũng trong mua sắm công, chính phủ Romania đưa vào sử dụng hệ thống mua sắm công trực tuyến (www.e-licitatie.ro). Việc sử dụng công cụ trực tuyến đã tăng hiệu quả trong việc phòng chống tham nhũng của chính phủ, cải thiện trách nhiệm tài chính trong mua sắm công. Vào tháng 3/2018, hệ thống đã chuyển sang địa chỉ <http://sicap-prod.e-licitatie.ro/pub>. Việc sử dụng mua sắm điện tử đã làm tăng hiệu quả của chính phủ, giảm bớt các hành vi tham nhũng và cải thiện trách nhiệm tài khóa trong mua sắm của chính phủ. Các thực thể nhà nước, cũng như các đối tượng công và tư của các quỹ của EU, được pháp luật yêu cầu phải tuân theo

luật mua sắm công và sử dụng hệ thống mua sắm trực tuyến. Mua sắm ngành, bao gồm các công ty tư nhân về năng lượng và giao thông vận tải, cũng phải tuân theo luật đấu thầu công khai và đấu thầu thông qua trang web mua sắm điện tử. Luật mua sắm công của Romania được thông qua năm 2006 và sửa đổi nhiều lần, ban hành quy trình mua sắm công, trong đó quy định chặt chẽ về các điều kiện mà đối tượng tham gia phải đáp ứng và quy định cơ chế khiếu nại đối với những sai sót.

Romania hiện là một thành viên của Cơ quan Thi hành Luật Đông Nam Châu Âu (SELEC). Romania không có cơ chế bảo vệ đối với các quan chức các tổ chức phi chính phủ trong việc điều tra tham nhũng. Romania cũng là thành viên tham gia của Công ước chống tham nhũng của Liên Hợp Quốc nhưng không tham gia Công ước Chống Hối Lộ OECD.

Một số cơ quan phòng chống tham nhũng tại Romania

Cục phòng chống tham nhũng quốc gia (DNA)

Địa chỉ: Str. stirbei Vodă nr. 79-81, Bucuresti

Điện thoại: +40 21 312 73 99

Email: anticoruptie@pna.ro

Website: www.pna.ro/sesizare.xhtml?jftfdi=&jffi=sesizare

Diễn đàn các chuyên gia

Địa chỉ: Str Aurel Vlaicu 87, etaj II, apartament 3, Bucuresti

Điện thoại: +40 21 211 7400

Email: office@expertforum.ro

Chính sách lao động

Romania luôn tự hào có một lực lượng lao động lớn, lành nghề với mức lương tương đối thấp trong hầu hết các lĩnh vực. Nguồn lao động đã thắt chặt trong các ngành nghề có kỹ năng cao, đặc biệt là ngành công nghệ thông tin và y tế, do tình trạng di cư và hệ thống giáo dục tiểu học và trung học đang xuống cấp không thể chuẩn bị đầy đủ cho nhiều sinh viên tốt nghiệp, đặc biệt là ở các vùng nông thôn, vào đại học.

Hệ thống đại học của Romania có chất lượng cao, đặc biệt là trong các lĩnh vực kỹ thuật. Mặc dù vậy các nhà lãnh đạo doanh nghiệp nước ngoài và Romania vẫn luôn thúc giục và kêu gọi chính phủ cải cách chương trình giáo dục đại học lỗi thời để đáp ứng tốt hơn nhu cầu của một thị trường hiện đại, theo định hướng đổi mới.

Thuế thu nhập của Romania vẫn ở mức cao so với khu vực dẫn đến 25-30% lực lượng lao động làm việc trong “nền kinh tế ngầm” để thu nhập không bị đánh thuế. Ngay cả đối với những người lao động đã đăng ký với nhà nước thì việc khai giảm thu nhập cũng được áp dụng triệt để để trốn thuế.

Tổng tỷ lệ thất nghiệp ở Romania đã tăng trong đại dịch COVID-19 từ 4,9% vào năm 2019 lên 6,1% vào năm 2020 và là 5,3% vào quý 3 năm 2021. Tỷ lệ thất nghiệp đăng ký, bao gồm những người thất nghiệp đăng ký với văn phòng lao động, ở mức 2,8% vào tháng 10 năm 2021, giảm so với 3,3 của năm trước. Ở mức 69,2% vào năm 2020, tỷ lệ tham gia lực lượng lao động - phần dân số trong độ tuổi lao động (15-64 tuổi) đang có việc làm hoặc đang tích cực tìm kiếm việc làm - vẫn thuộc nhóm thấp nhất ở EU.

Các nhà tuyển dụng Romania trong các lĩnh vực kỹ thuật, máy móc, dịch vụ CNTT và chăm sóc sức khỏe cho biết gặp khó khăn trong việc tuyển dụng và giữ chân nhân viên do Romania đối mặt với tình trạng thiếu lao động có kỹ năng trung bình đến cao. Khi cuộc khủng hoảng di cư của Romania ngày càng trầm trọng, các ngành công nghiệp khác, bao gồm cả dịch vụ ăn uống và xây dựng, cũng phải đối mặt với tình trạng thiếu nhân công.

Theo EC, người Romania là nhóm công dân EU trong độ tuổi lao động lớn nhất cư trú tại các quốc gia thành viên khác vào năm 2020 (18,6% dân số cư trú trong độ tuổi lao động, tăng từ 11,5 vào năm 2010). Nhiều người nhập cư còn trẻ và có trình độ tốt, hạn chế nguồn cung cấp lao động có tay nghề cao còn lại ở Romania.

Ngân hàng Thế giới ước tính rằng từ năm 2000 đến năm 2018, dân số Romania đã giảm từ 22,5 triệu người xuống còn 19,5 triệu người với tỷ lệ di cư chiếm hơn 75% mức suy giảm. Romania phải đối mặt với tình trạng thiếu nhân viên chăm sóc sức khỏe khi các bác sĩ và y tá tiếp tục tìm việc ở nước ngoài, không chỉ được thúc đẩy bởi mức lương cao hơn mà còn bởi hệ thống y tế cổ xưa của đất nước. Theo Bộ Y tế, khoảng

10.000 bác sĩ đã rời Romania từ năm 2017 đến năm 2018.

Theo Ngân hàng Thế giới, hơn 23% dân số trong độ tuổi lao động của Romania (khoảng hơn 3 triệu người) hiện đang sống và làm việc ở nước ngoài. Phần lớn (88%) làm việc tại các quốc gia EU khác, chủ yếu là Tây Ban Nha, Ý, Bồ Đào Nha, Đức và Vương quốc Anh. Trong năm 2018, tỷ lệ thất nghiệp ở thanh niên trong độ tuổi 15-24 giảm xuống còn 16,2%. Tỷ lệ người trẻ tuổi không đi học, làm việc hay đào tạo vẫn rất cao. Thất nghiệp dài hạn chiếm 2,1% lực lượng lao động năm 2017 và 1,8% vào năm 2018.

Chính phủ Romania được cho là không có một chiến lược toàn diện để khắc phục tình trạng thiếu lao động, mặc dù đã nhận thấy và thực hiện một số bước trong những năm gần đây để thu hút và giữ chân nhân tài. Nhân viên trong một số lĩnh vực đã được hưởng lợi từ các ưu đãi tài chính. Ví dụ, các chuyên gia CNTT có đủ điều kiện để được miễn thuế thu nhập nhất định. Ngoài ra, vào tháng 12/2018, chính phủ đã miễn thuế thu nhập và miễn các khoản đóng góp xã hội trong thời gian mười năm cho nhân viên trong ngành xây dựng. Chính phủ cũng đưa ra mức lương tối thiểu cụ thể là 3.000 RON (728 USD) cho công nhân xây dựng. Năm 2017, chính phủ đã thông qua luật tiền lương để thiết lập một khuôn khổ thống nhất hơn về tiền lương trong toàn bộ khu vực công. Luật quy định phải tăng lương ít nhất 25% cho hầu hết nhân viên khu vực công; tiền lương cho một số công nhân trong lĩnh vực chăm sóc sức khỏe đã tăng gấp đôi về mặt danh nghĩa kể từ tháng 3/2018.

Bộ luật Lao động điều chỉnh thị trường lao động ở Romania, kiểm soát các hợp đồng lao động, quyền tài phán và áp dụng các quy định. Bộ luật này áp dụng cho cả công dân trong nước và nước ngoài làm việc tại Romania hoặc nước ngoài cho các công ty Romania. Là một quốc gia thành viên EU, Romania không có chính sách của chính phủ về yêu cầu tuyển dụng công dân, nhưng có hạn ngạch giấy phép lao động hàng năm cho các công dân khác ngoài EU.

Kể từ năm 2020, người sử dụng lao động không cần phải có sự chấp thuận của Tổng Thanh tra Nhập cư (IGI) đối với công dân Moldova, Ukraine và Serbia đối với các hợp đồng lao động toàn thời gian lên đến chín tháng mỗi năm. Đến với năm 2022, chính phủ đã tăng số giấy phép lao động hàng năm lên 100.000, tăng từ 50.000 giấy phép

được phê duyệt cho năm 2021. Giấy phép lao động có hiệu lực trong một năm và có thể gia hạn với hợp đồng làm việc cá nhân. Người sử dụng lao động phải trả 100 EUR thuế cho hầu hết lao động nước ngoài, ngoại trừ lao động thời vụ và những người sống ở Romania theo thị thực sinh viên, (với đối tượng này mức thuế là 25 EUR). người sử dụng lao động phải trả một mức lương tối thiểu tương đương với mức lương trung bình chung. Luật lương tối thiểu thông thường được áp dụng với ngoại lệ là những người lao động có tay nghề cao không thuộc EU phải nhận ít nhất gấp đôi mức lương tối thiểu chung. Các công ty nước ngoài vẫn sử dụng các biện pháp luân chuyển nhân viên đất đỏ, các hợp đồng tư vấn đặc biệt và các phúc lợi không dùng tiền mặt.

Năm 2019, Quyết định số 34/2019 của Chính phủ đã thiết lập giới hạn hàng năm là 20.000 giấy phép lao động mới, tăng đáng kể so với giới hạn 2018, ban đầu được đặt ở mức 7.000 và tăng lên từ giữa năm lên 15.000. Giấy phép làm việc có giá trị trong một năm và được gia hạn với hợp đồng làm việc cá nhân. Người sử dụng lao động phải trả thuế 100 EUR (113 USD hoặc 473 RON) cho hầu hết người lao động nước ngoài ngoại trừ lao động thời vụ và lao động làm thêm với thị thực sinh viên thì chỉ với mức 25 EUR (28 USD hoặc 117 RON).

Romania không từ bỏ hoặc vi phạm luật và quy định lao động để thu hút hoặc giữ lại các khoản đầu tư. Kể từ năm 2011, các nhà tuyển dụng đã linh hoạt hơn trong việc đánh giá nhân viên dựa trên hiệu suất làm việc và các thủ tục tuyển dụng và sa thải đã được nói lỏng đáng kể. Romania đặt mục tiêu đảm bảo rằng thị trường lao động của mình năng động, bền vững, có khả năng phục hồi, năng động và dựa trên sự đổi mới xã hội vào năm 2027 với tỷ lệ việc làm là 75% cho những người trong độ tuổi 20-64. Kể từ tháng 3 năm 2022, Romania vẫn chưa hoàn thành Chiến lược Lao động Quốc gia cho giai đoạn 2021-2027.

Mức lương tối thiểu đã tăng hơn ba lần về danh nghĩa kể từ năm 2012, tăng từ 700 RON (170 USD) lên 2.550 RON (583 USD) mỗi tháng vào năm 2022. Romania không còn yêu cầu mức lương tối thiểu khác biệt đối với nhân viên có bằng đại học. Bắt đầu từ năm 2022, người sử dụng lao động chỉ có thể trả mức lương tối thiểu cho hai năm đầu tiên của hợp đồng lao động. Biện pháp này có thời gian chuyển tiếp trong hai năm và những người lao động hiện đang trả mức lương tối thiểu sẽ đủ điều kiện để tăng

lương vào năm 2024. Bất chấp những biện pháp này, Romania có tỷ lệ người có việc làm có nguy cơ nghèo đói cao nhất trong số các quốc gia thành viên EU: 14,9% vào năm 2020.

Mức tăng lương đã vượt xa mức tăng năng suất kể từ năm 2016. Điều này dẫn đến sự tăng trưởng rõ rệt về chi phí lao động theo giờ, mức tăng danh nghĩa 6,39% trong Quý 3 năm 2021 so với cùng kỳ năm 2020. Vào ngày 31 tháng 1, Hội đồng Cạnh tranh Romania đã mở một cuộc điều tra vào các hoạt động ấn định tiền lương bất hợp pháp của ngành công nghiệp ô tô. Hội đồng đã điều tra các thỏa thuận “tuyển dụng không lành mạnh” làm giảm cạnh tranh giữa các công ty và tạo ra các rào cản tiếp cận thị trường lao động giả tạo, đặc biệt là đối với các kỹ sư ô tô.

Vào tháng 12 năm 2017, GOR đã chuyển gánh nặng của các khoản khấu trừ lương bắt buộc đối với lương hưu, chăm sóc sức khỏe và thuế thu nhập từ người sử dụng lao động sang người lao động. Để tránh giảm lương ròng của nhân viên và giữ lại lao động trong một thị trường eo hẹp, nhiều công ty đã tăng lương để bù đắp tổn thất cho nhân viên. Các công ty khác, cảnh giác với những thay đổi có thể xảy ra hơn nữa, đã đề nghị áp dụng chính sách thưởng hàng tháng thay vì chính thức sửa đổi hợp đồng nhân viên.

Riêng vào tháng 12 năm 2019, quốc hội đã thông qua giảm thuế cho những người làm việc bán thời gian. Cùng với sự thay đổi về mức thuế hợp pháp đối với các khoản đóng góp xã hội được mô tả ở trên, luật đã dẫn đến hậu quả không mong muốn là một số nhân viên nợ các khoản đóng góp xã hội nhiều hơn thu nhập hàng tháng của họ. Vào tháng 2 năm 2018, GOR đã ban hành một sắc lệnh cho phép người lao động bán thời gian chỉ trả các khoản đóng góp xã hội trên tổng thu nhập thực tế của họ, yêu cầu chủ lao động phải bù đắp khoản chênh lệch.

Có hiệu lực từ ngày 1 tháng 1 năm 2020, nhân viên bán thời gian bị đánh thuế dựa trên thu nhập thực tế của họ và người sử dụng lao động không trả thêm phí. Vào năm 2018, GOR đã thông qua luật mới quy định cách áp dụng bộ luật lao động cho các công ty sử dụng nhân viên làm việc từ xa và xác định sự khác biệt giữa nhân viên làm việc từ xa và nhân viên làm việc toàn thời gian tại nhà.

Để đáp ứng các hạn chế của COVID-19, GOR đã mở rộng các loại nhân viên đủ điều kiện nhận trợ cấp thất nghiệp cho các doanh nhân, luật sư và cá nhân đã đăng ký độc

lập có thu nhập từ bản quyền và các hoạt động thể thao. Vào tháng 8 năm 2020, GOR đã thông qua một mô hình chương trình làm việc linh hoạt yêu cầu người sử dụng lao động phải trả một nửa tiền lương toàn thời gian. Đổi lại, GOR trả 75% chênh lệch giữa mức lương gộp và mức lương cơ bản trả cho nhân viên dựa trên số giờ làm việc thực tế. Luật cũng cho phép một người chăm sóc trẻ em trong độ tuổi đi học được nghỉ những ngày được trả lương trong thời gian trường đóng cửa.

Từ năm 2022, GOR đã mở rộng các điều khoản bổ sung cho các doanh nghiệp bị ảnh hưởng bởi các hạn chế COVID-19. GOR đã công bố kế hoạch đảm bảo rằng các nhân viên y tế bổ sung được thuê theo hợp đồng tạm thời kể từ khi đại dịch bùng phát có thể vẫn ở trong hệ thống y tế về lâu dài để bù đắp khoảng trống nhân viên. Vào ngày 9 tháng 3 năm 2022, Romania đã dỡ bỏ tất cả các hạn chế về đại dịch COVID-19.

Chính phủ Romania cũng giảm chi phí sử dụng lao động ngoài EU. Luật lao động không yêu cầu người sử dụng lao động trả mức lương tối thiểu tương đương với mức lương trung bình. Quy định lương tối thiểu được áp dụng cho toàn bộ lao động, với ngoại lệ là những người lao động ngoài EU có tay nghề cao thì phải nhận được ít nhất hai lần lương tối thiểu. Các công ty nước ngoài thay vì trả mức lương cao như vậy thì họ sử dụng cách luân chuyển nhân viên có lương cao, hoặc ký các hợp đồng tư vấn đặc biệt hợp đồng tư vấn đặc biệt hoặc cung cấp ứng các lợi ích không tính bằng tiền như xe, nhà, nghỉ du lịch...

Kể từ khi chuyển sang nền kinh tế thị trường, quan hệ giữa quản lý và người lao động đôi khi rất căng thẳng, do các công ty chuyển đổi cơ cấu sản xuất kinh doanh cũng như áp dụng quy chế sa thải nhân sự. Các tổ chức công đoàn được tổ chức tốt hơn nhiều so với các hiệp hội ngành nghề. Các tổ chức công đoàn là những người bảo vệ quyền và lợi ích của người lao động. Người sử dụng lao động được yêu cầu thực hiện thanh toán thôi việc khi sa thải theo hợp đồng lao động cá nhân, theo các điều khoản và điều kiện của công ty cũng như các thỏa thuận thương lượng tập thể được áp dụng tại công ty đó. Bộ luật Lao động phân biệt rạch ròi giữa sa thải (fired) – không có phụ cấp nghỉ việc và bị thôi việc (laid off) – được thanh toán phụ cấp nghỉ việc. Theo luật định thì không có đối xử khác nhau giữa lao động thông thường và lao động tại các khu kinh tế đặc biệt, khu thương mại nước ngoài, hoặc tại các cảng tự do.

Luật pháp Romania cho phép người lao động thành lập và gia nhập các công đoàn độc lập mà không cần sự cho phép, và người lao động tự do thực hiện quyền này. Công đoàn lao động độc lập với chính phủ. Các công đoàn và đại diện lao động thường phải thông báo cho người sử dụng lao động trước khi đình công và phải thực hiện các bước cụ thể do pháp luật quy định trước khi tiến hành một cuộc đình công, bao gồm tổ chức các cuộc thảo luận và cố gắng hòa giải với các đại diện quản lý. Các công ty có thể yêu cầu bồi thường thiệt hại từ các nhà tổ chức đình công nếu tòa án coi là đình công bất hợp pháp. Các cơ chế tranh chấp lao động được đưa ra để hòa giải bất kỳ xung đột nào giữa người sử dụng lao động và người lao động liên quan đến lợi ích kinh tế, xã hội và nghề nghiệp. Nếu không giải quyết được thì sẽ xét xử tại tòa án theo bộ luật dân sự. Người lao động, người sử dụng lao động hoặc công đoàn có thể khởi xướng tố tụng. Một số cuộc đình công của khu vực công đã diễn ra ở Romania trong năm 2018, trong đó có nhiều thành phần tham gia như bác sĩ, y tá, giáo viên, công chức, quân giáo nhà tù và cảnh sát địa phương. Các cuộc đình công nhằm đòi hỏi mức lương cao hơn, điều kiện làm việc tốt hơn và đầy đủ hơn, đặc biệt là trong lĩnh vực chăm sóc sức khỏe, lĩnh vực mà người lao động thường phải làm việc quá giờ do thâm hụt nhân sự.

Theo đại diện công đoàn, hiện ít có sự phân biệt đối xử giữa người lao động và người sử dụng lao động. Chính phủ tôn trọng quyền của các hiệp hội. Theo luật hiện hành cho phép, nhưng không bắt buộc, các công ty phải có thỏa thuận lao động tập thể cho các nhóm sử dụng lao động hoặc các lĩnh vực hoạt động. Thương lượng tập thể được áp dụng cho các công ty có hơn 21 lao động và cung cấp các thỏa thuận bằng văn bản giữa nhân viên và chủ lao động hoặc hiệp hội nhà tuyển dụng. Kể từ năm 2014, quốc hội đã định kỳ xem xét một dự luật để quy định lại các nội dung thương lượng tập thể ở bình diện quốc gia, là một quy định thực tế trước đây đã thiết lập mức lương tối thiểu và điều kiện làm việc cho toàn bộ nền kinh tế nhưng đã bị loại bỏ vào năm 2011.

Là một quốc gia thành viên của Tổ chức Lao động Quốc tế và EU, Romania tuân thủ các quyền lao động quốc tế. Luật pháp nghiêm cấm tất cả các hình thức lao động cưỡng bức hoặc bắt buộc, tuy nhiên việc thực thi không thống nhất hoặc ít có hiệu lực do các mức phạt là không đủ để ngăn chặn vi phạm. Các vi phạm thường xảy ra với lao động là người khuyết tật hoặc lao động trẻ em.

Độ tuổi lao động tối thiểu cho hầu hết các hình thức việc làm và lĩnh vực là 16. Tuy nhiên trẻ em 15 tuổi vẫn có thể làm việc với sự đồng ý của cha mẹ hoặc người giám hộ, với điều kiện là các công việc phải thích hợp với độ tuổi và thể chất. Một số lĩnh vực có hại hoặc nguy hiểm sẽ cấm lao động dưới 18 tuổi tham gia. Chính phủ ban hành một danh sách các công việc nguy hiểm hạn chế đối với lao động trẻ vị thành niên.

Romania áp dụng các quy định về lao động nhằm thu hút đầu tư nước ngoài. Mục tiêu chính cho chiến lược lao động quốc gia Romania giai đoạn 2014-2020 là phát triển lực lượng lao động hiệu quả, năng động và linh hoạt. Romania đặt mục tiêu đảm bảo đến năm 2020, 70 % người trong độ tuổi từ 20-64 sẽ có một công việc chất lượng, được trả lương thưởng thưởng dựa trên năng lực và phải đảm bảo mức sống ở mức khá.

Từ tháng 01/2017, chính phủ đã gỡ bỏ giới hạn mức đóng bảo hiểm xã hội, cũng như không áp dụng với các khoản lương hưu, chăm sóc sức khỏe và thuế thu nhập đối với nhân viên. Vào tháng 6/2017, Romania đã thông qua Luật Tiền lương với mục đích tăng và tiêu chuẩn hóa mức lương của khu vực công, từ đó lương khu vực này tăng 25% từ ngày 01/01/2018. Như đã nói ở trên, một số lĩnh vực bao gồm y tế và giáo dục nhận được sự gia tăng lớn hơn, trong khi một số lao động trong chính phủ bị giảm lương do một số tiêu chí được tiêu chuẩn hóa.

Vào tháng 7/2017, chính phủ tuyên bố chuyển việc đóng thuế xã hội và thuế thu nhập sang người lao động với mức khoảng 22,5%, có hiệu lực từ ngày 01/01/2018. Quy định này áp dụng cho cả khu vực công và tư nhân. Mặc dù không được luật pháp yêu cầu, nhiều doanh nghiệp đã tự nguyện tăng lương cho nhân viên để trang trải chi phí đóng góp xã hội và thuế thu nhập cá nhân và tránh việc giảm lương của lao động.

Năm 2018, chính phủ đã thông qua luật mới nêu rõ cách thức áp dụng luật lao động đối với các công ty sử dụng nhân viên làm việc từ xa, xác định sự khác biệt giữa nhân viên làm việc từ xa và nhân viên làm việc toàn thời gian tại nhà. Ngoài ra, luật mới quy định thiết lập các tiêu chuẩn cho số lượng nhân viên thực tập mà một công ty có thể thuê, cũng như thời hạn hợp đồng, lương tối thiểu và các yêu cầu báo cáo và quá trình lao động của nhân viên thực tập. Luật quy định người sử dụng lao động phải thiết lập Sổ đăng ký thực tập chuyên dụng dưới sự giám sát của Cơ quan tuyển dụng lực

lượng lao động địa phương. Thời hạn hợp đồng không được vượt quá 720 giờ hoặc sáu tháng. Thực tập sinh không được làm việc hơn 40 giờ mỗi tuần và phải nhận mức lương tương đương ít nhất 50% tổng mức lương tối thiểu. Thực tập sinh là trẻ vị thành niên có thể làm việc tối đa 30 giờ mỗi tuần và 6 giờ mỗi ngày. Thực tập sinh không chiếm hơn năm% lực lượng lao động của công ty.

Cuối cùng, một luật mới quy định ảnh hưởng đến lao động thời vụ làm việc mà không có hợp đồng lao động. Các cá nhân không thể được tuyển dụng làm lao động thời vụ trong hơn 120 ngày mỗi năm, ngoại trừ những người làm việc trong vườn nho, chăn nuôi theo mùa hoặc các hoạt động theo mùa trong vườn thực vật, với giới hạn là 180 ngày mỗi năm. Người lao động không được làm lao động thời vụ trong hơn 25 ngày liên tục mà không có hợp đồng lao động. Người lao động vi phạm luật này có thể bị phạt tới 2.000 RON (478 USD).

Thông kê đầu tư

Sàng lọc kênh đầu tư nước ngoài

Các quá trình sát nhập và mua bán công ty (M&A) được Cơ quan nhà nước là Hội đồng cạnh tranh xem xét và quản lý. Luật cạnh tranh cho phép cho [phép chính phủ quản lý và xem xét lại chiến lược sát nhập và mua bán, bên cạnh các ý kiến của Hội đồng cạnh tranh. Hoạt động đầu tư mới (greenfield) trực tiếp vào các cơ sở sản xuất kinh doanh hoàn toàn mới ở Romania, hoặc mở rộng cơ sở sản xuất kinh doanh đã tồn tại và hoạt động mua lại và sáp nhập (brownfield), sau đó đầu tư vốn lớn để thay đổi nhà máy và thiết bị kỹ thuật tại đối tượng đã mua lại/sáp nhập đều phải thực hiện dưới một môi trường pháp lý giống nhau.

Xu hướng đầu tư

Theo báo cáo của Heritage Foundation's Economic Freedom cho thấy Romania những bước cải thiện về chống tham nhũng, tự do lao động, và quản lý chi tiêu của chính phủ. Tuy nhiên, tự do trong kinh tế vẫn hạn chế do sự bấp bênh về hệ thống tư pháp nên và chính phủ Romania vẫn nỗ lực để đáp ứng yêu cầu chống tham nhũng EU. Mặc dù có một số tiến bộ nhưng môi trường kinh doanh vẫn không hiệu quả.

WTO/TRIMS

Romania là thành viên của WTO từ năm 1995. Romania hiện không có cáo buộc vi phạm Hiệp định về các biện pháp đầu tư liên quan đến thương mại (TRIMs).

Số liệu thống kê

Các quốc gia đầu tư vào Romania (2023).

- + Hà Lan: 24,392 tỷ USD, chiếm 22,0%.
- + Đức: 13,505 tỷ USD, chiếm 12,2%.
- + Áo: 13,247 tỷ USD, chiếm 12,0%.
- + Italy: 9,335 tỷ USD, chiếm 8,4%.
- + Pháp: 6,883 tỷ USD, chiếm 6,2%.

Một số các quốc gia có đầu tư chứng khoán vào Romania như: Luxembourg, Áo, Hà Lan, Hoa Kỳ...

Các lĩnh vực chính cho đầu tư nước ngoài:

+ Các ô tô và phụ tùng (Renault, Daimler Benz, Ford, Siemens, Continental, Alcoa, Delphi Packard, Johnson Controls, Adient, Honeywell Garrett, Michelin, Pirelli).

+ Ngân hàng và tài chính (Citibank, Société Générale, MetLife, ING, Generali, Raiffeisen, Erste Bank, Unicredit, Alpha Bank, Intesa Sanpaolo, Garanti Bank, Credit Agricole, Allianz, Fairfax, JC).

+ Công nghệ thông tin (Amazon, Hewlett Packard, Adobe, Intel, Microsoft, Oracle, Cisco Systems, IBM).

+ Viễn thông (Orange, Deutsche Telekom, Telesystem International Wireless Services, Vodafone, Liberty Media / UPC).

+ Khách sạn (Hilton, Marriott, Best Western, Crowne Plaza, Accor, Ramada, Radisson, Sheraton).

+ Sản xuất (Timken, General Electric, Cameron, LNM, Marco, Flextronics, Holcim, Lafarge, Heidelberg, Plexus, Toro).

+ Sản phẩm tiêu dùng (Procter and Gamble, Unilever, Henkel, Coca-Cola,

PepsiCo, Parmalat, Danone, Lactalis).

+ Chuỗi bán lẻ (Metro, Delhaize, Kingfisher, Dm Drogerie, Carrefour, Cora, Selgros, Auchan, Kaufland, Praktiker, Leroy Merlin).

+ Năng lượng (Hunt Oil, Stratum Energy, Mazarine Energy, Sand Hill, Black Sea Oil and Gas, ExxonMobil).

Chương 7: Văn hóa trong kinh doanh và những điều lưu ý tại Romania

Tập quán trong kinh doanh và sinh hoạt.

Trong giao dịch kinh doanh với người Romania không có thông lệ gì đặc biệt so với các quốc gia EU khác vì Romania áp dụng tiêu chuẩn kinh doanh của chung châu Âu. Người dân Romania rất thân thiện và người nước ngoài thường được chào đón nồng nhiệt tại đây. Bắt tay là hình thức chào hỏi thông thường của giới kinh doanh. Đôi khi ở một số các sự kiện trang trọng, người đàn ông có thể hôn lên bàn tay của một người phụ nữ sau khi được giới thiệu để tỏ lòng lịch sự. Một phép xã giao thông thường được áp dụng là thấy khi ghé thăm nhà của một người. Trong kinh doanh, điều quan trọng là phải mang theo danh thiếp đến các cuộc họp, gặp gỡ và trao cho tất cả các người dự họp chính thức.

Tặng hoa là phép xã giao rất phổ biến trong văn hóa Romania, và được cho áp dụng cho tất cả các dịp, trong đó có lễ kỷ niệm ngày cưới, ngày đặt tên (name day), hoặc trong các dịp viếng thăm nhà của nhau. Số lượng hoa trong một bó luôn là số lẻ. Trang phục giản dị luôn phù hợp với tất cả các dịp và sự kiện, tuy nhiên ở một số các sự kiện đặc biệt hoặc một số địa điểm nên mặc trang phục trang trọng như nhà hàng, rạp hát. Người Romania sử dụng các danh xưng “domnul” (ngài) và “doamna” (bà) khi nói chuyện hoặc viết với nhau, tuy nhiên khi tầng lớp trẻ ở Romania giao tiếp với nhau hoặc người Romania giao tiếp với đối tác người Anh thì thường chỉ sử dụng tên riêng. Người Romania cũng thường sử dụng câu “buna pofta” (Chúc ngon miệng) trước bữa ăn và “noroc” (chúc mừng) trước khi uống rượu, bia...

Gặp gỡ và chào hỏi

- + Lời chào ban đầu rất quan trọng và bắt buộc: chỉ cần một cái bắt tay, giao tiếp bằng mắt trực tiếp và nói lời chào thích hợp cho thời gian trong ngày (sáng/trưa/chiều).
- + Một số người Romania lớn tuổi hôn tay một người phụ nữ khi gặp gỡ. Đàn ông nước ngoài thường sẽ không hôn tay một phụ nữ Romania.
- + Bạn bè thân thiết có thể ôm hôn khi gặp gỡ.
- + Luôn hôn lên cả 2 má và bắt đầu bằng má trái.

Tất nhiên việc hôn má chỉ được phép khi xác định mối quan hệ đã đạt đến mức độ thân mật.

Danh xưng

- + Luôn có danh xưng của người đối diện khi gọi ("Domnul" đối với đàn ông và "Doamna" đối với phụ nữ) và họ của người trao đổi.
- + Với bạn bè có sử dụng danh xưng và tên.
- + Chỉ những người bạn thân và thành viên trong gia đình mới sử dụng tên mà không cần gọi danh xưng.

Văn hóa tặng quà

- + Nếu bạn được mời đến nhà của một người Romania, hãy mang theo hoa, sô-cô-la hoặc rượu làm quà cho chủ nhà.
- + Hoa được tặng theo số lẻ. Số chẵn chỉ sử dụng cho tang lễ.
- + Nên tặng hoa hồng và hoa cẩm chướng.
- + Một món quà cho trẻ em trong gia đình (nên tìm hiểu trước) luôn được đánh giá cao.
- + Người được tặng thường mở quà ngay khi nhận được quà.

Văn hóa ẩm thực

- + Luôn đến đúng giờ nếu được mời ăn tối.
- + Bạn có thể đến trễ tối đa 15 phút khi được mời dự một bữa tiệc.
- + Trang phục lịch sự như bạn đi làm.
- + Nên kiểm tra xem có giày ở trước cửa không, nếu có thì bạn cũng nên tháo giày trước khi vào nhà.
- + Cư xử một cách lịch sự theo những cách thông thường nhất.
- + Nên chờ chủ nhà hướng dẫn chỗ ngồi, vì rất có thể đã họ đã sắp xếp vị trí thích hợp trong bàn ăn.
- + Sử dụng theo phong cách châu Âu – dùng nĩa tay trái và dao bằng tay phải.
- + Để khăn ăn của bạn trên bàn. Đừng đặt nó vào lòng.

- + Hãy đợi chủ nhà hoặc tiếp viên nói câu "pofta buna" (chúc ngon miệng) rồi mới bắt đầu dùng bữa.
- + Luôn luôn giữ cho bàn tay của bạn trên mặt bàn khi ăn. Giữ cổ tay của bạn nằm trên cạnh bàn.
- + Hãy yêu cầu khi muốn dùng thêm thức ăn.
- + Khi bạn không muốn dùng thêm thức ăn, bạn cần phải khẳng định chắc chắn từ trước vì khi chủ nhà đã mời thì bạn không nên từ chối vì đây là truyền thống của người Romania.
- + Để cho người phục vụ hoặc chủ nhà biết bạn chưa dùng xong bữa, hãy đặt dao và nĩa lên đĩa của bạn.
- + Khi bạn đã dùng xong bữa, hãy đặt dao và nĩa của bạn ngang qua đĩa với lưỡi dao hướng xuống và tay cầm hướng hướng về bên phải.

Xây dựng các mối quan hệ

- + Người Romania thích làm ăn kinh doanh với những người thực tế và không khoe khoang về thành tích cũng như về tài chính.
- + Người Romania tự hào về việc nghi thức cư xử đúng đắn trong mọi tình huống và mong đợi những người khác cũng làm như vậy.
- + Khi còn phân vân, hãy bắt đầu theo một phong cách chính thức lịch sự và cho phép các đối tác kinh doanh của bạn phát triển mối quan hệ đến một cấp độ thân thiện hơn.
- + Một khi các đồng nghiệp Romania làm quen với bạn, họ sẽ nghĩ về bạn như một người thân thiết, điều này cho phép họ đối xử với bạn một cách thân mật và gần gũi hơn.
- + Quá trình xây dựng các mối quan hệ làm ăn không được vội vàng. Một khi mối quan hệ đã được phát triển, đó chỉ là đối với cá nhân bạn, không nhất thiết phải là mối quan hệ với công ty mà bạn đại diện. Do đó, nếu bạn rời khỏi công ty, người thay thế của bạn sẽ cần xây dựng lại mối quan hệ của riêng họ. Trong tình huống này, bạn nên giới thiệu người thay thế bạn với những đối tác mà bạn đã có được quan hệ tốt đẹp.

Danh thiếp

- + Danh thiếp được trao đổi mà không có nghi thức chính thức. thường được trao đổi trước buổi họp chính thức.
- + Nếu công ty của bạn đã kinh doanh hơn 50 năm, hãy cung cấp thông tin này trên danh thiếp của bạn. Người Romania rất ấn tượng bởi sự ổn định.
- + Nên ghi rõ học hàm học vị trên danh thiếp (Ph.D, BA, BS, MBA, Prof ...).
- + Một mặt của danh thiếp cần được ghi bằng tiếng Romania.

Văn hóa trong các buổi họp kinh doanh

- + Nên có lịch hẹn trước cho các cuộc họp từ 2 đến 3 tuần, và tốt nhất thông qua bằng thư hoặc email.
- + Tại Romania, không nên sắp xếp các cuộc họp vào tháng Bảy và tháng Tám, vì đó là thời gian nghỉ hè.
- + Các doanh nhân tại Romania thường không làm việc trong hai tuần trước và sau Giáng sinh và một tuần trước và sau lễ Phục sinh.
- + Đến đúng giờ và sẵn sàng chờ đợi. Việc đúng giờ là phổ biến và bắt buộc trong kinh doanh trên trường quốc tế. Khi giao dịch với các công ty nhà nước tại Romania, rất có thể bạn sẽ phải chờ đợi khi đến họp theo cuộc hẹn.
- + Các cuộc họp thường tuân theo các quy tắc đã thống nhất trên toàn thế giới.
- + Hãy chờ để được hướng dẫn chỗ ngồi.
- + Không cởi áo vest của bạn mà không được phép hoặc cho đến khi đối tác có cấp hoặc chức vụ cao cấp trong bàn họp thực hiện.
- + Dành một khoảng thời gian để làm quen với mọi người trước khi đi sâu vào mục đích kinh doanh trong cuộc họp.
- + Bài thuyết trình của bạn nên thực tế, dễ hiểu và ngắn gọn. Bài thuyết trình nên bao gồm các sự kiện và số liệu để thuyết minh cho ý tưởng của bạn.
- + Tránh cường điệu hoặc đưa ra tuyên bố không thực tế.

Văn hóa đàm phán

- + Kinh doanh là phân cấp. Quyền ra quyết định được đưa ra từ người cao nhất trong

công ty.

- + Hầu hết các quyết định đều đòi hỏi một số cấp phê duyệt. Đôi khi có vẻ như không ai muốn nhận trách nhiệm đưa ra quyết định. Do đó có thể mất vài lần bàn thảo để hoàn thành một nhiệm vụ đơn giản.
- + Người Romania là những nhà đàm phán cứng rắn.
- + Người Romania luôn có tâm lý lo ngại về việc bị người khác lợi dụng.
- + Nên thuê phiên dịch của riêng bạn cho các cuộc họp và đàm phán kinh doanh.
- + Nên thỏa thuận bán hàng cơ sở trên thư tín dụng xác nhận, không thể hủy ngang. Sử dụng các ngân hàng địa phương là đối tác của các ngân hàng nước ngoài.
- + Người Romania có xu hướng nói với người khác những gì họ nghĩ và họ muốn nghe.
- + Tránh các hành vi đối đầu hoặc tạo áp lực cao.
- + Các quyết định dễ dàng bị thay đổi.
- + Sử dụng phong cách đàm phán gián tiếp. Không nên đề cập trực tiếp sẽ gây nhầm lẫn cũng như gây “shock” với người đối diện.
- + Việc ký hợp đồng có ý nghĩa tuyên bố về ý định hợp tác kinh doanh. Nên dự kiến các điều khoản có thể thay đổi dựa trên tình hình kinh doanh thực tế.
- + Không thay đổi thành viên của nhóm đàm phán trước khi đưa ra quyết định vì nếu vậy sẽ phải xây dựng lại mối quan hệ đàm phán.

Lời khuyên đến và di chuyển tại Romania

Đồng tiền chính thức của Romania là đồng RON và tỷ giá so với USD là USD $\simeq$ 4,417 RON (tháng 10/2025). Đồng Euro được sử dụng cho các giao dịch lớn và mang tính quy phạm pháp luật, đặc biệt là trong các lĩnh vực như bất động sản, tuy nhiên ngày càng trở nên phổ biến tại Romania. Sử dụng máy ATM để đổi tiền nói chung là an toàn nhưng khác nước ngoài thường bị áp tỷ giá hối đoái bất lợi. Sử dụng máy ATM giúp người nước ngoài tiện lợi khi giao dịch khi không phải mang theo nhiều tiền mặt, đặc biệt các loại séc du lịch không được sử dụng cho việc mua bán tại Romania. Các máy ATM được đặt và sử dụng mọi lúc, mọi nơi tại các thành phố, đặc biệt là tại các cửa

hàng lớn, xung quanh các khu vực công cộng và bên ngoài các ngân hàng. Thẻ Visa và thẻ Mastercard cũng được chấp nhận cho việc mua sắm ở các chuỗi bán lẻ vừa và lớn.

Tính đến cuối năm 2025, Romania tiếp tục là một quốc gia có chi phí sinh hoạt phải chăng so với mức trung bình của Liên minh Châu Âu, nhưng khoảng cách này đang dần thu hẹp. Lạm phát tuy đã được kiểm soát tốt hơn so với đỉnh điểm 2022-2023, nhưng vẫn ở mức khiến giá cả nhiều mặt hàng cao hơn đáng kể so với vài năm trước.

Chi phí trung bình: Một người sống tại các thành phố lớn (như Bucharest, Cluj-Napoca, Timișoara) cần ngân sách khoảng 1,800 - 2,800 RON (360 - 570 EUR) một tháng cho các chi phí cơ bản (nhà ở, ăn uống, đi lại, internet). Con số này sẽ thấp hơn đáng kể ở các thành phố nhỏ hoặc vùng nông thôn. Ngoài ra hệ thống các cửa hàng tiện lợi, cửa hàng thức ăn nhanh của nước ngoài cũng đã hiện diện ở hầu hết các thành phố của Romania.

Hệ thống giao thông công cộng của Romania phát triển. Sử dụng xe buýt hoặc tàu điện là phương tiện giao thông phổ biến và hợp túi tiền khi di chuyển trong nội đô lẫn di chuyển giữa các thành phố, vùng khác nhau. Các thương nhân có thể sử dụng dịch vụ thuê xe ô tô hoặc thuê xe tự lái tại các thành phố lớn để sử dụng vào các dịp gặp gỡ đối tác hoặc các sự kiện trang trọng. Các dịch vụ đều có sẵn tại khách sạn hoặc nhân viên khách sạn sẵn sàng hỗ trợ khi được yêu cầu.

Yêu cầu Visa

Công dân Việt Nam muốn nhập cảnh vào Romania cần phải xin visa trước, trừ khi đã sở hữu một trong những giấy tờ sau:

- Visa Schengen có giá trị với 2 lần nhập cảnh trở lên (Multiple Entry).
- Thẻ cư trú (Residence Permit) có hiệu lực do một quốc gia thành viên Schengen cấp.
- Thẻ cư trú do Bulgaria, Cyprus, hoặc Ireland cấp.

Với các giấy tờ trên, bạn được phép nhập cảnh Romania mà không cần xin visa riêng, trong thời hạn của visa/thẻ cư trú (tối đa không quá 90 ngày trong mỗi 180 ngày).

Nếu không có các giấy tờ trên, bạn bắt buộc phải xin Visa Romania (Visa Dài hạn / National Visa) trực tiếp từ Đại sứ quán Romania, với các loại hình Visa và mục đích

chuyến đi khác nhau:

- Visa Quá cảnh Sân bay (Airport Transit Visa - Visa A): Cho mục đích quá cảnh tại khu vực quốc tế của sân bay Romania.
- Visa Ngắn hạn (Short-stay Visa - Visa C): Cho các chuyến đi có thời gian lưu trú dưới 90 ngày trong vòng 6 tháng, với mục đích như du lịch, thăm thân, công tác.
- Visa Dài hạn (Long-stay Visa - Visa D): Cho các mục đích lưu trú trên 90 ngày (thường là từ 90 ngày đến 1 năm). Đây là loại visa phổ biến nhất cho các mục đích như: Đi làm (có giấy phép lao động), du học, đoàn tụ gia đình, Đầu tư, kinh doanh.

Lưu ý, Visa dài hạn (D) cho phép bạn nhập cảnh và sau đó bạn phải nộp đơn xin Giấy phép Cư trú (Residence Permit) tại Cơ quan Nhập cư Romania trước khi visa hết hạn.

Quy trình xin visa Romania khá chặt chẽ. Bạn cần thực hiện theo các bước sau:

Bước 1: Xác Định Loại Visa và Chuẩn Bị Hồ Sơ

Hồ sơ cơ bản thường bao gồm:

- Đơn xin visa: Điền đầy đủ thông tin vào mẫu đơn trực tuyến, in ra và ký tên. (Tìm trên website của Bộ Ngoại giao Romania hoặc Đại sứ quán).
- Hộ chiếu: Còn hiệu lực ít nhất 6 tháng sau ngày dự định rời khỏi Romania; Còn ít nhất 2 trang trống; Bản sao tất cả các trang có dấu.
- Ảnh thẻ: 2 ảnh 3.5x4.5 cm, nền trắng, chụp trong vòng 6 tháng gần nhất.
- Lý lịch tư pháp số 2: (Đối với visa dài hạn) do Sở Tư pháp cấp.
- Giấy tờ chứng minh mục đích chuyến đi: Đi làm (Hợp đồng lao động, Giấy phép lao động được Bộ Nội vụ Romania phê duyệt); Du học (Thư mời nhập học từ trường, giấy tờ chứng minh tài chính, bảo hiểm y tế); Đoàn tụ gia đình (Giấy tờ chứng minh mối quan hệ (giấy kết hôn, khai sinh), bản sao thẻ cư trú của người thân tại Romania); Du lịch (Thư trình bày lịch trình, đặt phòng khách sạn, vé máy bay khứ hồi).
- Chứng minh tài chính: Sao kê tài khoản ngân hàng (tối thiểu ~2000 EUR cho 90 ngày), giấy tờ nhà đất, hợp đồng lao động, bảng lương... để chứng minh bạn có đủ khả năng chi trả cho chuyến đi.

- Bảo hiểm y tế du lịch: Phạm vi áp dụng cho toàn bộ khối Schengen và Romania, với mức bảo hiểm tối thiểu 30,000 EUR.

- Lệ phí visa: Thanh toán khi nộp hồ sơ. Mức phí thay đổi tùy loại visa (từ 80 EUR cho visa ngắn hạn).

Bước 2: Nộp Hồ Sơ tại Đại sứ quán Romania tại Hà Nội (Số 5, Đường Lê Hồng Phong, Ba Đình, Hà Nội). Lưu ý: Romania không có Tổng Lãnh sự quán tại TP.HCM. Mọi hồ sơ đều phải nộp trực tiếp tại Hà Nội. Bạn cần đặt lịch hẹn trước qua email hoặc điện thoại theo thông tin trên website của Đại sứ quán.

Bước 3: Phỏng vấn & Lấy sinh trắc. Tại Đại sứ quán, bạn sẽ nộp hồ sơ, có thể được phỏng vấn ngắn về mục đích chuyến đi và lấy dấu vân tay (sinh trắc).

Bước 4: Chờ xét duyệt. Thời gian xử lý hồ sơ có thể kéo dài từ 30 đến 60 ngày làm việc, đôi khi lâu hơn tùy vào loại visa và từng trường hợp cụ thể. Bạn nên nộp hồ sơ trước ngày dự định đi ít nhất 3 tháng.

Bước 5: Nhận Kết quả. Bạn sẽ đến Đại sứ quán để nhận lại hộ chiếu có dán visa hoặc nhận thông báo từ chối.

Những điểm cần đặc biệt lưu ý:

- Hồ sơ phải dịch thuật: Tất cả giấy tờ bằng tiếng Việt (như giấy khai sinh, lý lịch tư pháp, sổ hộ khẩu) đều phải được dịch sang tiếng Anh hoặc tiếng Romania và có chứng thực hợp lệ.
- Tính minh bạch: Hồ sơ phải rõ ràng, trung thực. Bất kỳ sự giả mạo nào cũng sẽ dẫn đến việc bị từ chối visa và ảnh hưởng đến các đơn xin sau này.
- Quyết định cuối cùng: Việc cấp visa là quyết định của cơ quan có thẩm quyền Romania. Đại sứ quán có quyền yêu cầu bổ sung giấy tờ bất cứ lúc nào.
- Thay đổi quy định: Luật nhập cư có thể thay đổi. Bạn nên luôn luôn kiểm tra trực tiếp website chính thức của Đại sứ quán Romania tại Hà Nội để có thông tin chính xác và cập nhật nhất trước khi nộp hồ sơ.

Website chính thức để tra cứu:

Đại sứ quán Romania tại Hà Nội: <https://hanoi.mae.ro>

Bộ Ngoại giao Romania (phần thị thực): <https://www.mae.ro/en/node/2035>

Viễn thông

Romania có một thị trường viễn thông phát triển nhanh, giá cả rất cạnh tranh và tỷ lệ sử dụng internet thuộc hàng cao nhất Châu Âu. Người dân rất ưa chuộng các dịch vụ internet tốc độ cao và điện thoại thông minh.

Gần như mọi hộ gia đình ở thành phố và phần lớn vùng nông thôn đều có thể kết nối internet tốc độ cao, chủ yếu qua cáp quang. Các nhà cung cấp chính như Digi (Nhà mạng phổ biến nhất nhờ giá rẻ và tốc độ ổn định); Orange (Nổi tiếng với dịch vụ hỗ trợ khách hàng và gói cước tích hợp); Vodafone (Mạnh về công nghệ và các gói cước linh hoạt); Telekom (Có lượng khách hàng trung thành lớn). Ước tính hơn 85% hộ gia đình có kết nối internet cố định

Dịch vụ truyền hình trả tiền (Pay-TV) qua sóng Internet (IPTV) hoặc vệ tinh là phổ biến nhất. Các gói này thường đi kèm với internet và điện thoại cố định. Truyền hình miễn phí vẫn tồn tại các kênh truyền hình mặt đất (terrestrial) miễn phí, nhưng ít người xem hơn. Xu hướng người dùng ngày càng chuyển sang các nền tảng phát trực tuyến (Streaming) như Netflix, HBO Max, Disney+.

Societatea Română de Televiziune (TVR) là Đài Truyền hình quốc gia Romania. Nhóm truyền thông tư nhân lớn là những tập đoàn sở hữu nhiều kênh truyền hình phổ biến nhất, thường được phân phối qua các gói truyền hình trả tiền (cable, DTH, IPTV) như Pro TV / Central European Media Enterprises (CME); Intact Media Group; RCS & RDS (Digi); Clever Media Network;

Phát thanh (Radio): Các đài phát thanh FM vẫn rất phổ biến, đặc biệt khi nghe trong xe hơi. Kỹ thuật số (DAB+) đang được triển khai nhưng chưa thay thế được FM. Hầu hết các đài phát thanh lớn đều có streaming trực tuyến trên website và app. Thị trường phát thanh Romania rất sôi động với nhiều đài tư nhân và công. Societatea Română de Radiodifuziune (SRR) là đài phát thanh quốc gia Romania; Các đài phát thanh tư nhân lớn như Pro FM; Info Pro/Kiss FM; Europa FM; Radio Zu; Virgin Radio Romania

Tại Romania, số thuê bao di động nhiều hơn dân số, nghĩa là trung bình mỗi người có

hơn 1 SIM. Mạng 4G/5G: Phủ sóng toàn quốc. 5G đã có mặt tại tất cả các thành phố lớn và nhiều khu vực khác. Các nhà mạng lớn chi phối thị trường như Orange, Vodafone, Digi Mobil, Telekom.

Điện thoại cố định tại Romania đang giảm dần do sự phổ biến của điện thoại di động. Tuy nhiên, nó thường được tích hợp sẵn trong các gói Internet + TV (gọi là "gói triple-play"). Được sử dụng chủ yếu trong các hộ gia đình có người lớn tuổi và các văn phòng doanh nghiệp.

Số điện thoại ở Romania (bao gồm cả di động và cố định) có 10 chữ số. Mã quốc gia của Romania: 40. Các số điện thoại cần nhớ: 07 (Các nhà mạng di động (Orange, Vodafone, Digi, Telekom), 021 - Mã Vùng Bucharest, 026x hoặc 036x - Các vùng khác (ví dụ: 0268 cho Suceava, 0364 cho Cluj-Napoca).

Các số điện thoại khẩn cấp & dịch vụ quan trọng cần nhớ: Đây là các số điện thoại miễn phí, gọi được từ mọi loại máy, kể cả không có SIM: 112 (Số Khẩn cấp Chung Châu Âu, để gọi cho cảnh sát, cứu hỏa, xe cấp cứu. Đây là số QUAN TRỌNG NHẤT cần nhớ); 961 (Cấp cứu), 962 (Bệnh viện cấp cứu), 955(Cảnh sát), 981(Phòng cháy chữa cháy), 951(Thông tin du lịch); Số của Nhà mạng: Mỗi nhà mạng có số tổng đài riêng (ví dụ: 1234 cho Digi, 8844 cho Orange) để hỗ trợ khách hàng.

Dòng điện của Romania là 230 V; 50 chu kỳ. Các ổ cắm có phích cắm hai đầu tròn tiêu chuẩn EU. Bạn nên chuẩn bị bộ chuyển đổi cắm cho các thiết bị..

Romania có múi giờ GMT+2.

Giao thông vận tải

Romania, một quốc gia thành viên của Liên minh Châu Âu (EU) với vị trí chiến lược ở Đông Nam Âu, sở hữu một hệ thống giao thông vận tải đa dạng nhưng cũng đối mặt với nhiều thách thức.

Hệ thống giao thông vận tải của Romania đang ở trong một giai đoạn chuyển mình quan trọng. Với những lợi thế về vị trí địa lý và nguồn vốn EU, tiềm năng phát triển là rất lớn. Tuy nhiên, để khai thác triệt để tiềm năng này, Romania cần khắc phục những điểm yếu kinh niên về thủ tục hành chính và đẩy nhanh tốc độ hiện đại hóa hạ tầng, hướng tới một hệ thống giao thông đa phương thức, hiệu quả, hiện đại và bền vững.

Hệ thống giao thông Romania là sự kết hợp giữa các tuyến đường giao thông cũ từ thời kỳ trước và những dự án hiện đại hóa được đầu tư mạnh mẽ từ các quỹ của EU. Giao thông đường bộ vẫn là hình thức phổ biến nhất, trong khi đường sắt và hàng không đang từng bước được cải thiện.

Hệ thống đường cao tốc (Autostrăzi) là điểm nghẽn lớn nhất của Romania. Mặc dù đã có những cải thiện đáng kể, mạng lưới đường cao tốc vẫn còn non trẻ và thiếu đồng bộ. Tính đến cuối năm 2023, Romania có khoảng 1,000 km đường cao tốc đưa vào vận hành. Các tuyến chính: Tuyến A1 (Bucharest - Pitesti - Sibiu - Timișoara - Arad, kết nối với Hungary), tuyến A2 (Bucharest - Constanța), tuyến A3 (đang xây dựng, kết nối Bucharest - Brașov và hướng tới biên giới Hungary). Tiến độ xây dựng các tuyến cao tốc chậm, phụ thuộc nhiều vào thủ tục đấu thầu và nguồn vốn. Nhiều dự án bị chậm tiến độ so với kế hoạch.

Hệ thống Quốc lộ và Đường tỉnh là mạng lưới chính, kết nối hầu hết các thành phố và làng mạc. Hệ thống có chất lượng rất không đồng đều. Các tuyến đường chính thường được bảo trì tốt, trong khi nhiều tuyến đường địa phương xuống cấp nghiêm trọng.

Xe buýt và xe khách liên tỉnh là lựa chọn phổ biến, linh hoạt và thường rẻ hơn đường sắt trên nhiều tuyến đường. Vận tải đường bộ chiếm tỷ trọng lớn trong vận chuyển hàng hóa nội địa và quốc tế.

Romania sở hữu mạng lưới đường sắt rộng lớn (khoảng 10,800 km), một di sản từ quá khứ. Công ty quốc gia: Căile Ferate Române (CFR) là nhà khai thác chính, được chia thành các công ty con: CFR Călători (vận tải hành khách), CFR Marfă (vận tải hàng hóa, nay đã được tư nhân hóa một phần) và CFR Infrastructură (quản lý hạ tầng).

Hệ thống đường sắt của Romania còn lạc hậu và chậm: Phần lớn mạng lưới chưa được điện khí hóa toàn bộ và tốc độ tàu chạy còn thấp do hạ tầng cũ. Chỉ khoảng 37% mạng lưới được điện khí hóa. Hiện nay các dự án nâng cấp đang được triển khai, chủ yếu dựa vào vốn EU, tập trung vào các tuyến chính như Bucharest - Constanța và các tuyến kết nối với biên giới. Bên cạnh đó, hệ thống tàu Intercity kết nối các thành phố lớn cung cấp dịch vụ tương đối tốt. Tuy nhiên, các chuyến tàu địa phương thường cũ kỹ và chậm.

Đối với phương thức hàng không, Romania có 17 sân bay, trong đó các sân bay quốc tế chính là Bucharest Henri Coandă (OTP), là trung tâm hàng không lớn nhất và quan trọng nhất; ngoài ra còn có Cluj-Napoca (CLJ) là trung tâm quan trọng ở vùng Transylvania; Timișoara (TSR); Iași (IAS); Sibiu (SBZ).

Hãng hàng không quốc gia TAROM đang gặp khó khăn tài chính và cạnh tranh khốc liệt với các hãng giá rẻ và các hãng hàng không tư nhân khác như Blue Air (đã ngừng hoạt động tạm thời) và Wizz Air.

Cảng biển Constanța là cảng biển lớn nhất trên Biển Đen và là cửa ngõ giao thương hàng hải chính của Romania, xử lý hơn 2/3 lượng hàng hóa thông qua của cả nước. Nó đóng vai trò là trung tâm logistic quan trọng kết nối Châu Âu với khu vực Biển Đen và Trung Á.

Đường thủy nội địa chủ yếu tập trung trên sông Danube, kết nối Romania với các nước láng giềng và tạo thành một phần của Hành lang Sông Rhine–Main–Danube. Tuy nhiên, tiềm năng vận tải đường thủy nội địa chưa được khai thác triệt để.

Hiện nay ưu tiên của Chính phủ là tập trung hoàn thiện mạng lưới đường cao tốc (đặc biệt là các hành lang Pan-European Corridor IV và IX) và hiện đại hóa đường sắt; Đẩy mạnh kết nối hệ thống giao thông của mình với mạng lưới xuyên Châu Âu (TEN-T); Thúc đẩy sử dụng các phương tiện điện, phát triển vận tải đường sắt để giảm tải cho đường bộ và giảm phát thải carbon; Ứng dụng các hệ thống quản lý giao thông thông minh (ITS), vé điện tử trong đường sắt và hàng không.

Ngôn ngữ

Ngôn ngữ chính thức là Romania, là một ngôn ngữ Romance sử dụng bảng chữ cái Latinh. Bên cạnh đó, tiếng Anh được sử dụng rộng rãi cũng như là tiếng Pháp và tiếng Đức. Trong giao tiếp kinh doanh với các đối tác nước ngoài thường được sử dụng ngôn ngữ là tiếng Anh.

Chăm sóc sức khỏe

Dịch vụ chăm sóc y tế tại Romania chưa đạt tiêu chuẩn chung của châu Âu, thiết bị vật tư y tế còn hạn chế, đặc biệt là ở vùng nông thôn và ngoại ô các thành phố lớn. Chỉ có một vài nhà cung cấp dịch vụ y tế đáp ứng được các tiêu chuẩn chất lượng ở Bucharest

và các thành phố lớn khác. Người nước ngoài nên tham khảo chuẩn bị trước hoặc tham vấn với nhân viên tại khách sạn, nhân viên các quầy thông tin du lịch.

Trong trường hợp khẩn cấp có thể gọi cho đường dây dịch vụ khẩn cấp 112 (bao gồm dịch vụ cấp cứu, cứu hỏa và cảnh sát) hoặc đến bệnh viện cấp cứu chính ở Bucharest (Spitalul de Urgenta), 8, Calea Floreasca.

Giờ địa phương, giờ làm việc và ngày nghỉ

Múi giờ chính thức của Romania là GMT +2. Giờ làm việc phổ biến chính thức bắt đầu lúc 9 giờ sáng và kết thúc lúc 5 giờ chiều mỗi ngày từ thứ Hai đến thứ Sáu.

Một số ngày lễ chính thức của Romania:

- + Ngày đầu năm 01 – 02/01.
- + Ngày thống nhất 24/01.
- + Ngày thánh Constantin Brâncuși 19/02.
- + Lễ Phục sinh 29/4.
- + Ngày Quốc tế Lao động 01/5.
- + Ngày Orthodox 17/6.
- + Ngày Đức Mẹ an giấc 28/8.
- + Ngày thánh Andrew 30/11.
- + Ngày quốc khánh 01/12.
- + Lễ Giáng Sinh 25/12 – 26/12.
- + Ngày Thánh St. Stephen 26/12.

Một số website cần thiết

Đại sứ quán Việt Nam tại Romania: <http://www.vietnamembassy-Romania.org/vi/>

Hội hữu nghị Việt Nam – Romania : <http://www.viromas.org/>

Công thông tin Romania: <http://gov.ro>

Bộ ngoại giao Romania: <http://www.mae.ro>

Bộ Thông tin xã hội: www.mcsi.ro

Bộ Giao thông vận tải: www.mt.ro

Bộ Y tế cộng đồng: www.ms.ro

Cơ quan hải quan quốc gia Romania: www.customs.ro/en.aspx

Một số địa chỉ cần thiết

Đại sứ quán Việt Nam tại Romania

No. 35, C.A. Rosetti street, district 2, Bucharest, Romania

Điện thoại: 0040-21-311.03.34; Fax: 0040-21-312.16.26

E-mail: vietrom2005@yahoo.com; vnemb.ro@mofa.gov.vn

Thương vụ: Tel/Fax: 0040-21-211.37.38

Mobile: 0040-721.236.247

Đại sứ quán Romania tại Việt Nam

5 đường Lê Hồng Phong, quận Ba Đình,, Hà Nội

Phone: +84 43 8452014

Fax: +84 43 8430922

E-mail: romambhan@fpt.vn

Hội hữu nghị Việt Nam – Romania

105 A Quán Thánh, Ba Đình, Hà Nội

Điện thoại: (84)08044057 (844) 38454547

Fax: (844) 8432756

Email: viromas@yahoo.com.vn